

ĐỜI MỚI

Số 48—5 đờn

THỨ BẢY 28-2-

Wasin
AP95
VGD644

CUỘC THI "ĂN ẢNH"
ĐỂ CHỌN TÀI TỬ CHỚP BÓNG

ĐỜI MỚI

có bán tại:

Saigon — Huế—

Hanoi — Pnom-

Penh . Xin hỏi các

đại lý, các tiệm sách

các nhà bán báo chi

Nam Việt..... 5\$

Cao Miên..... 6\$

Trung Việt..... 8\$

Bắc Việt..... 8\$

Lào 8\$

Giá dài hạn:

(Nam Việt)

1 tháng..... 20\$

3 tháng..... 60\$

1 năm..... 120\$

6 năm..... 240\$



PHÙNG THỊ NGHIỆP trong « Một trang nhật ký » (xem bài phê bình ở trong)

TÒA SOẠN: 117 Đại lộ Trần Hưng Đạo

Chợ quăn—Giấy nôi: 793

QUẢN LÝ: 96 Đại tá Grimaud

Salgon—Giấy nôi: 22.491

Chủ nhiệm: TRẦN VĂN AN

THƯ CỦA
NHÀ XUẤT BẢN

Khuyến khích những cây viết trẻ
trung và làm thêm đẹp tờ báo

Bạn đọc thân mến,

TRONG lá thư trước chúng tôi có nói qua ý định của chúng tôi (và có lẽ là ý muốn của phần đông bạn đọc) là khuyến khích những cây bút trẻ trung đang tiến lên trong nước.

Ấy không phải chúng tôi muốn phụ những văn nhân mặc khách đã nên sự nghiệp. Mà dầu chúng tôi có muốn phụ họ, cũng không thành văn đề, bởi vì họ đã sẵn có sự nghiệp văn chương của họ. Trái lại chúng tôi lúc nào cũng quý trọng các bậc đàn anh đã làm công phu xây dựng văn hóa nước nhà. Chúng tôi vẫn tiếp tục hoan nghênh bài vở của các bậc văn hào nổi tiếng trong nước. Nhưng chúng tôi đặc biệt chú ý tác phẩm của thanh niên đang lo trau dồi văn nghệ.

Sở dĩ có điều ấy là vì hàng sau này cần dùng người ta trông nom đến, còn hàng trên thì bắt tất có người lo nghĩ đến. Thêm nữa, trên đường xây dựng văn hóa chúng ta rất cần có những cây bút trẻ trung, hăng hái, tinh hoạt, để dần dần thay thế những cây bút già cỗi, và cần dùng họ để mở rộng làng văn. Chúng ta không nên quanh quẩn chỉ quanh quẩn bên một hai cây viết nổi tiếng mà không để ý bao nhiêu thanh niên đang tìm đường tiến lên và hiện còn ở trong bóng tối. Chính trong đêm người ấy sẽ xuất hiện một ngày gần đây hoặc mai sau những nhân tài mà ngay bây giờ ít ai chịu khó tìm ra.

Chủ trương khích lệ thanh niên, chúng tôi cũng có ý muốn làm cho tờ **Đời Mới** là một diễn đàn chung một phần nào. Nói « chung » không có nghĩa là « lộn cộn ». Chúng trên một tôn chỉ cạnh tân cải tiến với sự nhắm thẳng mục tiêu xây dựng văn hóa mới.

Hồi đây, bắt đầu từ số này trở đi, chúng tôi bắt đầu quảng cáo, mặc dầu chưa có thể bao nhiêu, bắt đầu từ trong, nhưng thêm mau, nghĩa là vẫn chạy máy đầy đủ những khuôn như trước để tô điểm thêm tờ báo. Tức là phần bài vở không kém mà phần màu sắc lại thêm.

Bạn đã hiểu qua ý chúng tôi, muốn một ngày một thêm gây sự mật thiết sát cánh giữa nhà báo và bạn đọc, muốn cho mỗi người đều tin tưởng như chúng tôi rằng chỉ có đoàn kết những phần tử trẻ trung trong nước mới có thể xây dựng với một lâu đài văn hóa rực rỡ, biết như vậy bạn không nên nề công, hay nề thì giờ mà không tham gia một cách thiết thực vào sinh hoạt của tờ báo của bạn.

Nhà xuất bản **NGÀY MỚI**
cần khải

CÁC BẠN YÊU CHUỘNG MÀN ẢNH HẪY THAM DỰ

CUỘC THI « ẢNH » ĐỜI MỚI

để chọn người đóng phim chớp bóng

(XEM ĐIỀU LỆ QUẢ TRANG 43)



HỘP THƯ

Bạn **HOÀNG HẢI** (Hải phòng):

Rất hoan nghênh ý kiến của bạn viết thư. Chờ đợi những bài khác của bạn. Gửi về Tòa Soạn, nhờ viết lên một mặt giấy. Bạn **KỶ NAM** (Huế):

Bài của bạn sẽ đăng.

Bạn **VŨ ĐỨC CHÂN** (Maison cent) (Sài Gòn):

Mình Đạt đã nhận được thư của bạn. Cảm ơn.

Bạn **NGUYỄN NHƯ QUANG** (Nhatrang):

Chúng tôi đã gửi kèm lá thư của bạn giáo sư Hoàng Lê rồi.

Bạn **NGHĨNH** (Hải phòng):

Bạn chịu phiền xem kỹ lại bài giải trong báo ấy.

Một **ĐỘC GIẢ ĐỜI MỚI** (Sài Gòn):

Tỷ quản lý sẽ trả lời thư riêng cho bạn. Cầu bạn cho biết địa chỉ.

Bạn **TRƯỜNG NHAI** (Sài Gòn):

Sẽ đăng. Rất hoan nghênh.

Bạn **LE Q. MINH** (Phnom Penh):

Rất phiền bạn gửi gáp cho bạn du ký « quanh Âu châu bằng xe đạp... » từ trang Mong bạn vui lòng vẽ cho anh em nhà tôi sơ ý để thất lạc bản thảo. Cảm ơn bạn.

Bà **NGUYỄN T. M.** (Vinh Long):

Mình Đạt đã về Sài Gòn. « Kịch sống định » của bà sẽ đăng.

Bạn **KIÊN NHÂN** (Chợ lớn):

Xin đa tạ những lời chân thành của T. V. A.

Bạn **MAI LAN** (Hải phòng):

Đã nhận được xem. Mình Đạt

Bạn **THƯƠNG THUỜNG** (Huế):

Bài viết trên hai mặt giấy thơ không thi chờ được.

Chị **TRINH TIẾN** (Nhatrang):

Đã gửi thư nói về thi sĩ Anh Nga cùng Nhận được không? Có thơ gì cho **Đời Mới** T.M.



Đời Mới Khải Sự

Ông Trần Sanh, bút hiệu Càn Khôn, ngày tự việc, tức mùng 4 Tết năm ngày 1-2-53, đến nay vẫn vắng mặt nơi tòa soạn và cũng không tin tức chỉ cho chủ nhĩ biết.

Vậy kể từ ngày 17-2-53, Ông Tr Sanh (Càn Khôn) hoàn toàn không c quan hệ với nhà báo.

Về mặt tiền bạc cũng thế, giữa n báo và ông không còn sự dính dấp.

Có mấy lời cần khải xin bạn đọc đi cho.

ĐỜI MỚI

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghệ thuật

ĐỜI MỚI

SỐ 48 — THỨ BẢY 28-2 d.l.

NGÀY RẼM THÁNG GIÊNG ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY:

— Một cuộc triển lãm nghệ thuật H. v. Tiếp

— Một bài thơ xuân của André Gide

Hồ Dzếnh dịch.

— Ngược thời: Tin thiết đã có ý của mình

Dương bá Dương.

— Xem phim Việt Nam: Một trang Nhật ký

Đại Mạch.

— Vài nhận xét đầu năm về hoạt động nhạc

kịch T. K. Ngân

— Văn nghệ quốc tế

Linh Lan dịch.

— Một sinh viên Việt đi xe đạp vòng quanh

Ấu Châu. Hồi ký của Lê quang Minh

— Thủy tổ loài người không phải là khỉ mà

là cá? Giang Tân

— Lá thư văn nghệ

Đại Mạch

— Bức thư chúc Tết, truyện ngắn của...

Anh Tuyển

— Trước cửa Đại dương Thơ Đỗ tấn Xuân

— Rêu quệp, kịch vui của

Bạch Sơn

— Chuyện phim một kỳ đăng hết

Vũ Lăng

— Năng Xuân thơ của Bạch Phương

— Những yếu tố nào tạo nên hạnh phúc của

T.X.

— Kịch sống gia đình

Trần Đình.

— Văn học Nhật thời hậu chiến

Võ Oanh

— Đọc thơ các bạn

Trần Doãn

— Ảnh sáng đó thành

Cô Văn Nga

Ngoài ra còn có nhiều mục khác: Ý và việc.

Độc khắp các báo ngoại quốc. Thế giới có gì lạ v.v.

**CUỘC THI ẢNH
CỦA ĐỜI MỚI**

...VÀ NHIỀU BÀI KHÁC

**BÌA 3 MÀU
8 TRANG 2 MÀU**

Bản gò Văn Mới—Bản kèm của Dầu
Ấn loạt tại nhà in riêng của ĐỜI MỚI

TÒA SOẠN: 117 đại lộ Trần hưng Đạo

Chợ quán — (Giấy nói: 793 card)

Bài vở gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.

Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

QUẢN LÝ: 96 đường đại tá Grimaud

Sài Gòn — giấy nói 22.491 — Hộp thơ 353

Thư từ, bưu phiếu: xin đề tên TRẮC ANH.

**Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành**



Tin thiết đã có
ý muốn của mình

KHÔNG biết các bạn có người nào đã đi chơi đồng sa mạc lần nào chưa? Như chưa, kỷ giả không ước ao rằng các bạn sẽ có dịp đi, cũng như kỷ giả không mong mình được đi. Ai lại thích đi chỗ không cây, không nước, để nuốt luồng gió lửa và đạp trên cát nóng như than cháy!

Nhưng ở đây, kỷ giả xin nhắc lại chuyện sa mạc, chuyện khoa học thường xảy ra. Chắc bạn cũng đã đọc qua trong sách rằng đi trong đồng cát mênh mông dưới ánh nắng lóa mắt người ta thường trông thấy ở xa xa những cảnh tượng lạ lùng, thấy có nước, có hòn đất, thấy như thiết có, mà đến khi lại gần thì là đồng cát bằng nóng như đốt.

Kỷ giả xin tạm gọi đó là cảnh lóa mắt. Ở trong xã hội cũng thường xảy ra cảnh tượng thất thiết mà được người ta tin thiết như kẻ đi trong sa mạc tin nơi sự trông thấy của mình.

Thì đây. Một kỷ giả, người Pháp, vừa viếng đảo Đài Loan, điều tra tình hình ở xứ ấy, có viết như thế này:

— Binh lính ở đây, mắng bần việc đồ bộ lên đại lục Trung Hoa, đâm ra tin như mình đã đồ bộ xong.

— Các nhân viên tuyên truyền, mắng tuyên truyền, đâm ra tin đã có như lời mình tuyên truyền.

Như vậy, Bá Dương tôi cho là việc hay và khéo. Khéo tuyên truyền đến khiến kẻ nghe trở nên cuồng tín. Có khác nào anh chàng Tartarin de Tarascon của A. Daudet, mà có lần kể viết bài này đã nói qua. Anh Tartarin suốt ngày lẫn đêm, suốt tháng sang năm, chỉ nói việc đi săn bắn sư tử Phi châu, rồi cho rằng mình đã đi bắn về, và đã bắn chết sư tử, mặc dầu chưa hề bước chân lên đất Phi.

Kể đọc chuyện Tartarin cho rằng là chuyện buồn cười. Nhưng ít ai để ý rằng trên đời người ta hầu hết là anh chàng Tartarin. Bằng cố là người ta vẫn sống trong cảnh lóa mắt, em tai; là ở đất Đài Loan, có người tin đã có những việc đang trừ tính mà họ tuyên truyền hằng ngày.

Đời sống là thế, là cảnh tượng ở đồng sa mạc. Nhưng kỷ giả yêu cầu bạn đừng nghĩ nó như thế, để mà sống thế thế, cho vui với thế gian trong lúc thế sự có thể mà thôi!

Trần Văn Khoa

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

ỦY BAN CỨU TRỢ NẠN DÂN
KHÁNH HỘI ĐÃ THÀNH LẬP

THỦ hiến phủ Nam Việt cũng đã quyết định thành lập ủy ban cứu trợ nạn dân Khánh Hội.

Ủy Ban này đã họp phiên thứ nhất dưới quyền chủ tọa của ông Đỗ Trường Nguyên phó chủ tịch Ủy ban.

Nhiều biện pháp sau này đã được ấn định để lấy tiền giúp đỡ các nạn nhân:

1) Tăng giá chỗ ngồi đủ mọi hạng ở rạp hát bóng, và hát tuồng, mỗi vé 2\$00.

2) Tăng thêm 2% vào số tiền của các khách sạn và cao lầu, các nhà khiêu vũ hạng nhất.

3) Tổ chức một ngày cứu trợ nạn nhân ấn định vào hôm 1er Mars 1953.

4) Các ông quận trưởng tới từng nhà trong quận mình để quyên tiền.

5) Chiều 28 Février 1953 tổ chức một cuộc khiêu vũ tại Đại Khánh hội.

BỒNG BẢO HƯỞNG ỨNG

Để hưởng ứng lời hiệu triệu cứu giúp nạn nhân hỏa hoạn ở Khánh Hội, toàn thể đồng bào khắp nơi, cũng như ở Saigon Chylón — đã tỏ ra rất sốt sắng.

Một ông tiền đã được đặt ở chợ Khánh Hội đã thâu được từ hôm thứ ba đến thứ năm 19-2-53 một số tiền là: 28.000\$00.

Ông Tỉnh Trưởng Biên Hòa cũng gửi giúp 10.000\$00. Riêng Thủ hiến Phủ Bắc Việt cũng gửi giúp số tiền 100.000\$ và lấy số tiền dư trong việc tăng giá vé vào cửa chợ phiên thương binh (từ 3\$00 đến 5\$00) để dùng vào việc cứu cấp nạn nhân.

KHÁM LỚN SÀI GÒN SẴP ĐƯỢC PHÁ

Hội sáng ngày 22 tháng 2-1953. Hội Đồng Nội Các đã nhóm họp dưới quyền chủ tọa của Thủ Tướng Nguyễn Văn Tâm.

Ông Lê quang Huy Tổng Trưởng Bộ Công Chánh, Vận Tải và Viễn Thông đã báo tin cho Hội Đồng biết rằng việc phá hủy nhà lao Trung ương có thể bắt đầu từ 1er-3-1953 sau khi đã cho dời hết các phạm nhân đi nơi khác.

ĐÃ PHÁT HÀNH 7.604 TRIỆU ĐỒNG

THEO sổ sách kế toán của viện phát hành giấy bạc của các Quốc gia liên kết Việt Miên Lào tính đến ngày 31 Décembre 1952, số giấy bạc lưu hành là 7.604 triệu đồng so với khoảng từ 30 Novembre tăng thêm 67 triệu, và so với khoảng từ 1er Janvier thì tăng thêm 390 triệu.

Số tiền ứng trước cho các ngân khố của Miên là 100 triệu, của Việt Nam là 200 triệu. Các số tiền của các ngân khố quốc gia ký ở viện giám xuống 200 triệu. Số tiền quan của viện đối chiếu ra bạc Đồng Dương hồi tháng Decembre tăng lên 300 triệu, số tiền an dự trữ tính tới hôm 30 Novembre là 186 triệu, tới 31 Decembre vừa rồi tăng lên 321 triệu.

ĐIỀU TRA CỦA ĐỜI MỚI

NHỮNG CẢNH ĐAU LÒNG TIẾP DIỄN TRÊN VÙNG BỊ CHÁY

● Từ việc đầu cơ vật liệu làm nhà đến vụ hăm dọa của bọn chủ đất

CHÚNG tôi trở lại xóm cháy giữa một buổi trưa nắng gắt.

Sau khi đã chứng kiến cảnh tàn phá, giờ chúng tôi muốn nhìn tận mắt công cuộc xây dựng đã đi đến đâu?

Sau khi đã bỏ một số tiền nhỏ vào thùng Cứu Tế đặt ở đầu đường (một sáng kiến cứu trợ rất hay) chúng tôi đi tìm lại bộ mặt đầy tro than, và vết bỏng của một xóm nghèo.

Hơi nóng oi bức của nắng trưa, như nhắc lại trong lòng người không khi lửa táp cách đây một tuần lễ.

Chúng tôi đứng lại dưới nắng và bụi để ngắm 1 quang cảnh phát bánh mì cho nạn nhân hỏa hoạn.

Chung quanh mấy giò « cần xé » lớn đầy bánh mì người ta bu đen nghệt. Một quang cảnh không cần lời chủ thích nhưng nói rất nhiều!

Anh em nhân viên cảnh sát mở hỏi dăm vớt áo mà vẫn không tài nào phân phát được cho đều.

TRÊN NHỮNG NỀN NHÀ CŨ

Đã có gì được xây dựng lên trên những nền nhà cũ?

Chúng tôi đi sâu vào xóm.

Lá vụn, tre cháy, và than tro đã lấp gần cận nhiều con rạch nhỏ.

Qua nhiều cầu khỉ bắt vội vàng bằng năm ba mảnh ván ghép lại chúng tôi đi sâu vào trong.

Đi xong một vòng rộng chúng tôi nhận thấy một điều rõ rệt: tất cả đến nay vẫn là tạm bợ.

Vì nhiều lẽ.

Nhiều gia đình chưa mua được, hay không mua nổi vật liệu cất nhà!

Lẽ quan trọng nhất: còn phải đợi nhà cầm quyền phóng đường chia ló. Biện pháp trật tự này chúng tôi tưởng khỏi bàn đến.

Chúng tôi trở lại với lẽ thứ nhất.

Gặp một cụ già đang ngồi phàn phật nằm còm người cho bảy cháu, (chúng tôi đứng lại trước mái lều kê bằng hai tấm tôn mỏng thấp lè tè) chúng tôi ngỡ ý muốn biết qua cảnh nhà cụ.

Ông cụ ngẩng mặt đầu bạc phau, hấp

hem đôi mắt nhìn chúng tôi bằng cái nhìn không được vui.

— Nhà nước ra lệnh chưa được cất nhà gấp. Mà « giá dụ » có cho cất gấp cũng không cất nổi, thầy ơi!

Hai tiếng « thầy ơi » ông cụ kéo dài và dần mạnh nghe như một tiếng than!

Ông còn muốn nói nữa bỗng « bà cụ » ngồi gần đó đưa mắt nháy ông cụ. Ông nín bặt. Chúng tôi đoán được một phần ý nghĩa của cái nhìn ấy. Họ nghĩ chúng tôi. Vì sao? Vì chúng tôi tò mò quá chăng?

Lúc đã ra đến ngoài, dừng bước lại bên một đám đông, nghe một nạn nhân phàn nàn chúng tôi mới chợt hiểu.

— Tre, lá, tự nhiên lên giá từ 10 đến, 15 đồng một chục.

Tầm vòng một cây từ 7\$ lên 13\$ đồng. Đã vậy « họ » lại còn hăm dọa, lấy đất lại. Họ là ai? Thưa họ là những chủ đất, thì ra thế. Thảo nào ông cụ không muốn tiếp tôi, và không muốn nói.

Thì ra chúng tôi bị nghi là những tay sai của phái chủ đất đến dò dẫm để cướp luôn những nền nhà!

Vì thế những người nghèo họ dè dặt.

Một thứ dè dặt chứa đựng cả uất ức căm hờn!

NHỮNG NẠN NHÂN ĐÃ ĐƯỢC GIÚP ĐỖ CÁCH NÀO?

CHƯA có một cái nhà nào đã được dựng lên. Chúng tôi nhắc lại điều ấy một lần nữa. Lý do vì sao, chúng tôi đã nói rồi.

Đến đâu cũng chỉ thấy những cái thum tùm húp trống lếch ngày không đủ che nắng đêm không đủ che sương.

Vài trăm gia đình xấp xỉ số chết vì không còn gì để dùm đầu đánh đến nương nhờ dưới mấy cái lều vải của nhà binh.

Tóm lại cảnh nhoe nhóc vẫn còn phơi bày trước mắt.

Điều ấy, ai đã viếng xóm cháy đều thấy rõ, kể cả vài chủ nhân trại lá, trại cây, và chủ đất.

Thế mà cây và lá bỗng dựng lên giá! Thế mà đã có mấy trăm gia đình được « lệnh » miệng bảo phải dời đi!

Giữa lúc mọi người đang chung lưng đấu sức lo bằng bó vết thương, thì có những người không đau khổ kia lại cố tâm làm rớm máu vết thương chưa kín miệng.

Đồng bào nghĩ sao?

Nhà chức trách nghĩ sao?

VỤ LĂNG

ĐỜI MỚI số 48

TIẾN

Người tranh đấu lúc nào cũng nghĩ tích cực

TRONG bài trước, nhơn số bắt đầu năm « trắng », Bất Hủ đã cùng bạn thử đặt nguyên tắc tranh đấu, và tranh đấu trong hoàn cảnh khó khăn, hai đường tiến thoái đều nghệt cả hai. Tiếp theo, tôi xin cùng bạn bàn về sự tích cực của người tranh đấu. Tôi nói tích cực, và chỉ biết tích cực, vì người tranh đấu, đã giác ngộ mình là người tranh đấu, thì không lúc nào được nghĩ tiêu cực, nghĩa là danh từ bí quan không ở trong đầu óc người tranh đấu.

Bạn biết rằng trong một nước cờ gần như bí, thế nào rồi cũng có sự phá cuộc; bạn giác ngộ rằng không có cái gì là tĩnh cả, không có một cuộc điện nào là không biến, không có một sự thế nào không thay, thì đứng trước những tình thế khó xử trí, bạn nên nghĩ tích cực.

Khi bạn là người trong cuộc, tức là người đánh cờ, và bị nước bí thì là một vấn đề khác. Nếu bạn là người nhìn hai nước cờ, tức là không ở trong cuộc, thì bạn chờ tan cuộc, chờ nước cờ phá vỡ, mới có cơ hội cho bạn tiến thủ. Trong lúc chờ đợi bạn nên biết rõ địa thế của hai bên, và bạn phải có một sự chuẩn bị tinh thần trí thức, nếu bạn không có lực lượng nào khác. Sự chuẩn bị của bạn sẽ đổi làm sự góp mặt trong khi cuộc thế đổi dời. Nếu bạn không có chuẩn bị thì sự góp mặt của bạn không thành vấn đề. Và nếu bạn muốn sự góp mặt của bạn trở nên có hiệu lực, bạn phải trí trí tình thế, phải đặt hẳn một lập trường tiến thủ, phải có tổ chức và sách lược.

Còn nếu bạn chỉ biết chờ thời thì bạn sẽ bị thời cuộc lôi cuốn và chà đạp. Bạn sẽ « vong », chứ không thể « tồn », dù là bạn có gắng gượng cứu được tánh mạng của bạn. Chờ thời một cách bất tri bất giác là tiêu cực đề rồi mất với cuộc tang thương.

BẤT HỦ

NÓ ĐỐT NHÀ! BẮT LẤY NÓ!

BÀ hỏa ở Saigon mùa này dờ ngôn tung hoành trong các xóm nhà lá gắt lăm. Dân nghèo đã biết mấy lần bị nóng đến tận da rồi.

Các báo hàng ngày thỉnh thoảng lại cho hay có khám phá ra bọn đốt nhà, và có cả tổ chức bị thộp cổ.

Sau vụ cháy không lồ ở Khánh hội liên tiếp đến đám cháy khác trong xóm nhà sột ỉ ở Xóm chiếu, giữa tiếng kêu « Lửa! Cháy! » của dân nhà lá, lại xen tiếng la bắt kẻ đốt nhà:

— Nó đốt nhà! Bắt lấy nó!

« Nó » đây là ai? Cái gì xui dục « nó »

ĐỜI MỚI số 48

đốt nhà dân chúng?

Một khi pháp luật bắt được bọn « làm ăn » kiểu này, dân chúng mong thấy rõ mặt thật « nó » ra sao.

CỘP LĂNG ỚNG VÀ THẦN
LINGA Ế KHÁCH

Củ đầu năm mới là các chỗ lăng, miếu, xin xăm, bói quẻ nườm nượp dân chúng kéo lại. Nhưng năm nay các nơi này không còn « đất khách » nữa. Cộp lăng Ớng Bà chiều thấy thừa thiện nam tín nữ đến mọp đầu cúng lỵ mà thần Linga (đương vật) ở chùa Bà cũng vắng con chiền đệ từ phái yếu tới si sụp khẩn vái.

Miệng lưỡi của bọn ký sinh trùng ăn bám theo hương khói và đám thầy

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

bói, thầy rửa tẩn chuyện trên mây đối gạt người ta cũng đã thấy khó khăn.

Triệu chứng giảm bớt mê tín này chắc là vì những lá xăm, diêm mộng của cộp với linga năm rồi cũng đã đưa làm khách hàng đi đến chỗ sạt nghiệp, hoặc uống đầu nóng, hay đâm đầu xuống sông.

LÀNG BÁO HÀNG NGÀY
SẮP ĐẠI BIẾN

KHÔNG phải là vì sắp có tự do ngôn luận cho đúng với dân chủ như một số các ông chủ báo vẫn sợ rồi tự do thì họ mới biết ăn nói ra làm sao đấy. Mà đại biến là sự hạn chế các nhựt báo ra trên 4 trương bán 1 đồng đã bãi bỏ. Giấy hiện giờ có rất nhiều, mặc tình cho nhựt báo muốn ra bao nhiêu trương mà bán giá 1 đồng cũng được.

Cho nên các báo hàng ngày xuất bản ít đang lo sợ đồng nghiệp lớn vốn hơn mình ra 6 trương mà vẫn giữ giá cũ. không theo kịp thì mất độc giả mà theo thì dưới hơi. Tiến tới hay đứng lại một chỗ đều khó xử cả.

Nhưng nhựt báo có thêm lượng thì mong

cho phẩm nữa, chứ cứ tiêu thuyết bốn cộ soạn lại với thông cáo thì chỉ có mấy lá ve chai vui thôi.

BỒNG BẠC GIÀU VÀ NGHÈO

NGUỜI ta vẫn cho là « đồng bạc không có mùi » (l'argent n'a pas d'odeur.)

Cho nên lắm kẻ nuốt những đồng bạc tanh hôi mà vẫn tỏ vẻ ngon lành lắm. Cũng như có người húp lặn trong đồng tiền nhơ nhuốc, tội lỗi mà vẫn không thiếu những kẻ châu chực chung quanh.

Nhưng qua đầu năm Rắn này đồng bạc đã phân biệt giai cấp, nghĩa là có đồng bạc nhà giàu và đồng bạc nhà nghèo. Đây là sự sáng chế của những kẻ sống nhờ Cộp giấy Lăng Ớng.

Họ phân biệt ra hai hạng thiện nam tín nữ giàu và nghèo mang tiền bạc đến đút vào miệng con Cộp nhồi rơm, ở giữa một khu vực chung quanh có rào bằng... dây điện!

Nhưng khi moi dít cộp ra để lấy bạc của người ta cho cộp ăn, những kẻ núp bóng làm ăn kia có phân biệt đồng bạc nào là của nhà nghèo và đồng bạc nào của nhà giàu không? Hay là thứ bạc nào ăn cũng đều ngon cả!

Bạn đọc thân mến,

Tòa Soạn có nhã ý gửi một tặng vật nhỏ cho những bạn đã có bài đăng trong mục « Kịch-sống Gia-đình ».

Vậy các bạn có bài đã được đăng chịu phiên cho biết tên thật và địa chỉ rõ ràng về nhà báo trước ngày 10 tháng 3 năm 1953.

Các bạn ở gần xin mời đến Tòa Soạn bắt đầu tháng 3 năm 1953.

Trong thư mong các bạn ghi cho biết tên bài, ở số báo nào kèm theo địa chỉ để tiện việc bưu điện.

ĐỜI MỚI

Muốn bán máy càrem cây

1 máy lớn 15 cv.

1 máy nhỏ 4cv50.

Chạy điện có bình thủy, nước đen.

Xin hỏi nơi số 214 đường
Delfosse Xóm cũ—Cholon

THẾ GIỚI — THẾ GIỚI — THẾ GIỚI

CÓ GÌ LẠ ?



GIA NÀ ĐẠI CHẾ TẠO ĐİA BAY

DÂN Gia nà Đại rất thích về địa bay. Hiện họ đang chế tạo một địa bay trong một nhà máy gần Malton. Tỉnh ra địa bay này có thể vượt một giờ được 2400 cây số.

CÁ VOI BỊ MẮC CẠN Ở BỜ BIỂN Ý

MỘT con cá voi còn sống, nặng ước chừng 4 tấn bị mắc cạn ở Salerno, dọc theo bờ biển Ý. Đội lính cứu hỏa được gọi đến để đẩy con vật ấy ra biển.

HUNG ĐOİ TIỀN BỒI THƯỜNG MỸ

HUNG gia Lợi sẵn sàng sẽ giao trả lại cho Mỹ chiếc phi cơ vận tải của Mỹ đã đậu xuống đất Hung ngày 19 tháng 11 năm 1951. Hung chỉ đòi bồi thường số tiền 9.877.929 mỹ kim. Hung sẽ trả lại 4 người trên phi cơ khi nào Mỹ đồng số tiền phạt ước chừng được 45 triệu quan tiền pháp.

BRÉSIL VÀ COLOMBIE TÍNH CHUYỆN LIÊN LẠC NGOẠI GIAO VỚI NGÀ

SAU vụ tiếp tân thân mật thống chế Staline đã dành cho Leopoldo Bravo sứ thần Argentine ở Mạc tư Khoa, nước Brésil



Hai chánh khách ngoại giao Mỹ viếng Âu châu

— Chúng tôi đến đây không để mà đi mà chỉ để ngắm một chút cho vui thôi. (Baltimore, Sun U.S.A)

và Colombie tính chuyện nối lại việc liên lạc ngoại giao với Nga số.

THÊM THỜI GIAN CẤM CỠ

TÒA án La Haye vừa quyết định thêm thời gian cấm cõ Lev Konstantinovich Pisarev, thông tin viên hãng Tass ở Hoa Lan bị bắt ngày 23 tháng 12 về tội làm gián điệp cho Nga số.

ĐOÀN LEO NÚI CỦA ANH LÊN ĐƯỜNG SANG ẤN ĐỘ

MỘT đoàn leo núi Anh gồm có 9 người đã đi tới Bombay. Họ mang theo nhiều vật dụng tối tân : Giày thường, chân mền bằng nylon, găng tay bằng lụa thiết, tăng nhẹ nhàng. Mỗi người mang ước chừng 4 kilô. Phái đoàn sẽ do đại tá John Hunt chỉ huy khởi hành từ phía đông nam ngọn núi cao nhất hoàn cầu.

Đại tá Hunt hiện còn bị đau nhưng sẽ đáp phi cơ đến sau. Anh dẫn đường Ten Sing đã dự nhiều lần leo núi cũng đã đến Nepal.

ĐAM TANG HOÀNG ĐẾ GEORGE ĐỆ LỤC

ĐAM tang hoàng đế George đệ lục của nước Anh cất Lội trong năm vừa qua chỉ tốn 31.000 quan tiền Anh (hơn 30 triệu quan tiền Pháp) trái với số tiền dự tính là 58.000 quan.

CUỘC GẶP GỠ

CHURCHILL—STALINE—EISENHOWER

THỦ tướng Churchill hình như chưa muốn gặp thống chế Staline và tổng thống Eisenhower. Vừa rồi thủ tướng có tuyên bố. Việc gặp gỡ họ bà này chưa phải lúc vì khi này có lẽ thống chế Staline đang bận rộn về vụ án các bác sĩ Do Thái.

KHÔNG RÚT BỚT THỜI GIAN TẠI NGŨ Ở ANH

THỦ tướng Churchill vừa tuyên bố không có việc rút bớt thời gian tại ngũ trong quân đội Anh nữa. Theo lời thủ tướng việc giảm thời gian tại ngũ trong lúc này sẽ gây nhiều dư luận không hay đối với quân chúng Mỹ và các nước bạn.

PHÁI ĐOÀN NGOẠI GIAO NHẬT QUA MẠC TƯ KHOA

ĐÔNG kinh không nhận được tin tức gì thêm về vụ một phái đoàn qua Trung Hoa để thương lượng về việc bồi lương 30.000 từ binh Nhật. Theo một vài tin tức, phái đoàn sẽ qua Mạc tư Khoa ở đó họ sẽ là những thượng khách của chính phủ Nga Số.

ĐẠI TƯỚNG DE GAULLE SẼ QUA PHI CHÂU

Đại tướng De Gaulle sẽ viếng thăm Phi Châu vào khoảng tháng 3 sắp tới. Đại tướng sẽ đọc một loạt diễn văn ở Dakar và ở Brazaville. Cuối tháng 3, đại tướng sẽ trở về Pháp. Có thể đại tướng sẽ ghé lại Tunisie 1, 2 hoặc 3 ngày.

Trước ngày rời Paris, đại tướng sẽ giữ một cuộc hội họp hội đồng quốc gia và một cuộc hội nghị báo chí.

SINH 1.000 NGƯỜI, LẠI CÓ 33 NGƯỜI CHẾT

THEO bản thống kê 3 tháng đầu trong năm 1952 có những đặc tính sau đây :

- Số người chết nói chung về bệnh tật có giảm.
- Tỷ lệ cũng bớt.
- Sinh đẻ so với 3 tháng đầu năm 1951 giảm 4 phần trăm.
- Tính ra có 1000 người sinh lại có 30 người chết.

Người đã lập nền dân chủ Mỹ

NGÀY 22-2 này là ngày kỷ niệm 101 năm của dân tộc Mỹ Hoa thịnh đốn.

Lúc nước Mỹ còn sống trong chiến tranh, ông Washington đã là một đại tướng.

Khi xong giặc ông vẫn còn được dân chúng tin yêu.

Ông lên địa vị Tổng Thống nước Mỹ giữa lúc chánh quyền nước này còn trong thời kỳ trứng nước.

Ông đã xây dựng được Hiến Pháp và thành lập được Hiệp Chúng Quốc.

Lúc còn là đại tướng cũng như khi lên chức Tổng Thống, ông luôn luôn tỏ mình hữu ích và cần thiết cho quốc gia.

Ông chủ trương thống nhất toàn dân, và cố gắng duy trì tinh thần đoàn kết của dân tộc Mỹ trong những giai đoạn khó khăn đầu tiên.

Washington không thích đảng phái, nhưng vẫn bằng lòng cho chính đảng xuất hiện với quan niệm mới.

Ông luôn luôn tìm cách áp dụng đáng dân nguyên tắc và lý luận của Hiến Pháp quốc gia.

Vì làm việc tận tụy cho nền thống nhất và cường thịnh của dân tộc, nên ông bị sát sức rất nhiều. Lúc hết nhiệm kỳ thứ nhất, có tin đồn ông sẽ về an nghỉ, và tự cày cuốc làm ăn.

Nhưng chính phủ, bạn bè phản đối ông.

Ông lại ra tái cử với đa số thăm và đắc cử chức Tổng Thống kỳ nhì. Nhưng ông vẫn là người không đảng phái, ở ông muốn mãi mãi chỉ là Tổng Thống của toàn thể Hiệp chúng Quốc.

THÀNH PHỐ KỸ NGHỆ MYGNAM ĐƯỢC CẤT DƯỚI ĐẤT

THÀNH phố kỹ nghệ Mygnam ở Bắc Hàn bị bom tàn phá bây giờ được cất dưới mặt đất. Nhìn những ống thông hơi không lồ lúc ngúc nôi trên mặt đất mới biết vị trí của thành phố. Theo tin tức hãng thông tin Tân Trung Hoa thì dưới những đường hầm có đủ nhà thương, nhà máy, khách sạn và cả trường học nữa.

SỐ XE Ở TÂY ĐỨC

TÂY Đức hiện nay có :
— 1.800.000 xe riêng.
— 1.000.000 xe dùng được

Ở Tây Đức hiện nay có 2.800.000 chiếc xe so với năm 1938 chỉ có 1.800.000 chiếc mà thôi. Trong số 18 người dân ở Tây Đức lại có một chiếc xe.

TỘI NHÂN CHIẾN TRANH WALTER KUNZE ĐƯỢC PHÓNG THÍCH

CAO ủy Mỹ tuyên bố việc trả lại tự do cho đại tướng Walter Kunze vì lý do sức khỏe. Walter Kunze là tội nhân chiến tranh sau khi bị tòa án Nuremberg kết tội là đã tàn sát vô cùng tàn nhẫn ở miền đông nam Âu châu.

VỢ CHỒNG ROSENBERG LÊN NGỒI GHẾ ĐIỆN

TỔNG thống Eisenhower đã không nhận đơn xin gia ơn cho vợ chồng Rosenberg, gián điệp nguyên tử cho Nga Số. Vợ chồng Rosenberg sẽ phải lên ngôi ghế điện nay mai. Từ trước đến nay, Rosenberg bị giam ở khám đường Sing Sing nơi nhốt những người bị án tử hình.

ĐỜI MỚI số 48

THỜI TIỀN



Eisenhower

CHIẾN tranh là một việc rất hệ trọng, không nên giao phó cho các nhà quân sự. » Nehru vừa nhắc lại lời này để chỉ trích Eisenhower về việc Mỹ muốn phong tỏa Trung Cộng. Tin mới đây lại cho hay là chánh phủ Ấn sẽ đưa đề nghị về việc đình chiến ở Triều Tiên trong phiên nhóm của Liên Hiệp Quốc tuần tới đây.

Sự mâu thuẫn giữa Anh và Mỹ sau vụ bãi bỏ trung lập hóa Đài loan càng thêm trầm trọng. Lãnh tụ Lao động Anh Bevan hy vọng thành lập một lực lượng thứ ba gồm các nước độc lập ngay trong L. H. Q. giữa hai khối Nga Mỹ. Ông tuyên bố : Anh và Mỹ không thỏa thuận nhau về nhiều vấn đề quan trọng như vũ trang lại nước Đức, thừa nhận Trung Cộng, những quyết định về Đài loan và Tây ban nha ».

SAU khi ghé Đông Dương, thống chế Juin đi Triều



Bevan

tiền để gặp Đại tướng Mark Clark. Pháp đính chánh tin nói rằng Đ. D. sẽ đặt dưới quyền một tổ chức quân sự Anh Pháp Mỹ nhưng sẽ có một sự liên lạc tay ba. Trong lúc ấy có tin Mỹ muốn chấm dứt chiến tranh Triều Tiên và Đông Dương với các điều kiện khá quan. Nhưng kế hoạch dùng « người Á đánh người Á » của Eisenhower vẫn được khuếch trương.

Báo New and World Report cho biết số lực lượng quân sự tham chiến của các nước ở Viễn Đông và Nam Đông Á đặt dưới quyền kiểm soát của Mỹ, gồm có Phi, Mã lai, Thái lan, Đông Dương, Nam Hàn, Nhật, Đài loan gồm tới 20 triệu.

Khối Á Rập ở Đông Á có Ấn Độ, Hồi quốc và Nam dương đã tỏ ý chống lại chánh sách trên đây. Anh rồi Pháp cũng phụ

họa theo. Báo chí Anh bàn tán rằng cuộc đại hội của L.H.Q. tuần này sẽ bị khủng hoảng nếu Mỹ không thay đổi thái độ và cứ nhất định ủng hộ Tướng giới Thạch.

18.000 tấn thép do tàu Dương tử của hãng Messageries Maritimes chở sang cho Trung Cộng, theo báo Paris Presse, đã được lệnh quay trở lại đưa về Đông Dương. Đây có lẽ là do biện pháp phong tỏa đại lục Trung Hoa của Mỹ.

NHÀ tài chánh và chánh khách kỳ cựu Paul Reynaud đang còn ở Đông Dương, vừa đi viếng các mặt trận ở Bắc Việt. Ông Devinat trưởng phái đoàn kiểm soát về ngân sách quân sự ở Đ. D. vừa trở về Pháp, có tuyên bố rằng cuộc chiến tranh ở đây phiền phức vì gồm cả quân sự lẫn chánh trị : « Pháp phải đương đầu với một đối phương không thể bắt gặp được họ.

TRONG cuộc hội đàm quan trọng tại Dalat giữa các yếu nhân Pháp Việt và Đức quốc trưởng hôm 23-2, đã quyết định những sửa đổi quan trọng về tổ chức quân sự V. N. Báo Franc-Tireur cho hay : « Nếu chánh phủ Pháp chấp thuận, chương trình của Quốc trưởng thì nước V. N. sẽ có quân đội quốc gia. »

Ông Reynaud cũng có lời bình phẩm về việc Tổng tư lệnh Nga số chọn Đ. D. làm chiến trường nay mai, cho rằng nếu Pháp lỏng tay trước V. M. thì toàn thể Đông nam Á sẽ bị làn sóng cộng sản tràn ngập.

23-2 — THẾ NHÂN



Clark

CÓ SẼ ĐỔI CHÁNH SÁCH NGOẠI GIAO TOÀN DIỆN CHĂNG ?

GẦN đây cả thế giới đều chú ý đến hành động của tân chánh phủ Mỹ. Nhất là những nước có chun trong Liên Minh Bắc Đại Tây Dương; nơi một cách chính xác là Anh và Pháp lo lắng hơn nước nào cả. Sở dĩ Anh Pháp lo ngại hơn các nước vì hai cường quốc này còn lắm lợi quyền ở hải ngoại.

Anh, mặc dầu đã giải quyết gần xong hầu hết các vấn đề đế quốc của mình, nhưng còn Hong Kong ở sát cạnh Trung Cộng. Mà Hong Kong sống nhờ Trung Hoa.

Pháp còn lắm vấn đề rắc rối chưa giải quyết ổn thỏa và rất cần sự viện trợ của Mỹ. Vì thế mà hai nước này lấy làm ưu lự.

Tân ngoại giao bộ trưởng của Mỹ, ông F. Dulles, sau khi đi một vòng Âu châu, trở về xứ không lạc quan chút nào. Trái lại Ông còn có cảm tưởng rằng các nước Âu châu không cố gắng hết sức mình.

Ông yêu cầu các nước Âu châu hãy cho Mỹ thấy « bằng chứng cụ thể rằng mình muốn tiến đến kết quả. » Nghĩa là Ông cho rằng Âu châu thiếu nỗ lực và liên minh Bắc Đại Tây Dương đang « ngủ gục. »

Trong bài diễn văn đọc tại máy truyền thanh người ta không nghe ông nhắc đến số tiền viện trợ Âu Châu, làm cho lắm thủ đồ ngờ ngác lo sợ.

Đối với Âu châu, Ông Dulles bảo rằng chánh phủ Mỹ « không ép buộc áp dụng kế hoạch Mỹ », mà chỉ « nung đỡ những chương trình đã được các nước Âu châu thiết lập. Mỹ không nghĩ xây dựng lại một châu u cũ, mà Mỹ muốn kiến lập Âu châu mới « tốt hơn ». Thật là nói một cách rõ rệt, không vuốt ve như các nhà ngoại giao thuộc đảng dân chủ.

Thế là Mỹ không bằng lòng cách làm việc của các nước bạn, là không tiếp tục chánh sách đối ngoại của chánh phủ trước.

Còn về mặt Á châu, thì như bạn đọc đã biết, Mỹ giải tỏa Đài Loan để cho chánh phủ quốc dân Trung Hoa tự do tác động. Nói để cho Tưởng thống soái tự do cũng có nghĩa là tin chắc quân đội của Tưởng có đủ năng lực.

Quyết định của Mỹ làm cho Anh quốc kinh hoàng, Ấn Độ nhảy dựng. Sau đó, Ông Dulles có tuyên bố rằng Mỹ sẽ hỏi ý kiến quốc hội và đồng minh, mỗi khi muốn quyết định việc gì về Á châu.

Nhưng, người ta thấy rõ Mỹ sẽ tiếp tục đổi chánh sách đối ngoại toàn diện.

VĂN LANG

VINH NHỤC CÁCH NHAU KHÔNG BAO XA

TRỌNG YÊM



Thưa các bạn,
BẮT đầu năm Quý Tỵ. Trọng Yêm tôi không chỉ xét việc đời xưa như trước. Ông chủ nhiệm muốn mở rộng phạm vi thăm phần, làm cho tôi không khỏi lo âu, vì xét việc có tánh cách cận đại hay đương kim, hay việc xảy ra ở nước ta, thật là phiền và thật là khó. Nhưng trót đã lãnh nhiệm vụ, tôi phải đường đột thi hành mạng lệnh.

Trước hết, tôi xin các bạn lượng giải cho kẻ bạch diện thư sinh này, nếu có điều sơ suất. Và xin các bạn lúc nào cũng dùm nhớ cho không có cái « tuyệt đối » ở trên đời; dù là lý luận hay chỉ chỉ đi nữa, có phải, có hay, cũng là tương đối mà thôi.

Hôm nay, tôi xin cùng các bạn nói qua câu chuyện một người đàn bà Pháp mới ở địa vị « một bà thứ ba của quốc gia » thì không bao lâu lại phải ngồi tù. Tôi muốn nói Bà Marie Poupard, thuộc họ Gloux, lấy Ông Brin làm chồng; ông này là vị quan tòa đứng đầu Pháp viện.

Với tư cách là bà Brin; Marie Poupard chỉ đứng sau vợ ông Phó chủ tịch Hội đồng Quốc gia (Conseil d'Etat), và vợ chủ tịch tòa pháp án; Ông Brin là vị quan lại cao cấp thứ ba của nước Pháp. Gần đây, Marie Poupard vẫn có mặt tại điện Tổng Thống, được đón chào và được giới thiệu với Hoàng Hậu Juliana của nước Hà Lan, với công chúa Elisabeth, với các vị nguyên thủ các nước.

Thế mà một hôm, dùng một tiếng Marie Poupard bị tống giam, vì bị truy tố đã làm và dùng tờ chức ngôn giả của anh mình là bác sĩ Léon Gloux. Trong khi lính dẫn bà vào khám, bà than : « Tôi biết lắm, biết rằng sẽ vào ở một gian phòng nhỏ lạnh tự đông, sẽ đi trên máng tự máng heo ăn... »

Ái là người truy tố bà ? Chẳng ai xa lạ, chính em trai bà, ông André Gloux, một người cũ khét. Vẫn biết người làm giả là chỉ ruột mình, nhưng André không lui bước, cương quyết tiến thủ cho ra lẽ.

Trong vụ này đã có hai vị thẩm án bị đòi; người thứ ba là ông Yves Brette, 26 tuổi, lại là một ông tòa cũ khét. Ông cương quyết không để cho thế lực nào uy hiếp, ông chỉ biết công lý mà thôi.

Ta hãy ngưng chuyện Marie Poupard tại đây, và thử lấy mắt khách quan xét một việc xã hội Pháp có thể xảy ra vô luận ở xã hội nào ?

Trong câu chuyện vừa kể qua ta rút ra những điểm chánh sau này :

1.— một bà ra ở sang trọng, chiếm địa vị cao sang, có thể là một người lương gọt và lương gọt một cách « quí phái ».

2.— làm quan tòa có thể không bình việc được công lý, mặc dầu tin quyết ở đâu là công lý.

3.— ngay thẳng không chờ đợi tuổi cao, và thường khi nhờ khí huyết mạnh mà quan trẻ tuổi, có huấn luyện hẳn hoi, khéo mua chuộc hơn quan cao tuổi.

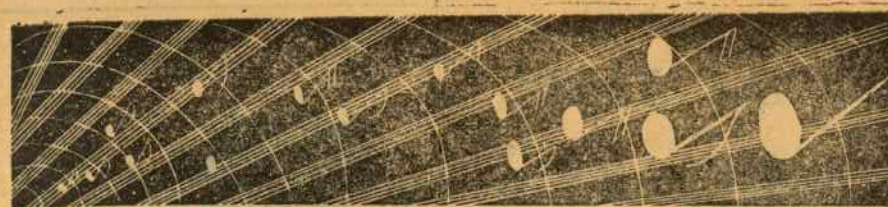
Thưa các bạn,
Vì sao có sự lương gọt để lấy của người, và vì sao mà người có địa vị còn lương gọt.

Trả lời mấy câu hỏi trên là hiểu chuyện Marie Poupard. Đã nói rằng « như chỉ sơ tánh bần tiện » sao trong xã hội lại có lắm người gian xảo. Thưa các bạn, số đi người ta mong gọt lấy của người là vì tiền của giúp người có địa vị, và mua được sung sướng, mua cả tình yêu.



Ở Pháp có Marie Poupard, bạn dám chắc rằng ở xứ khác không có Marie Poupard chăng ? Nếu bạn chắc, là bạn còn « thật thà » lắm.

TRỌNG YÊM



ĐI XEM CA NHẠC NGÀY XUÂN

TRONG dịp đầu xuân các rạp chiếu bóng cạnh tranh nhau ráo riết, nơi nào cũng « cho ra » những phim hay nhất, đẹp nhất và các ca sĩ, kịch sĩ cũng lựa chọn những vở kịch, nhạc nào mới nhất, lạ nhất.

Chắc là phải mới, phải lạ, phải hay hơn ngày thường, nên công chúng đã đua nhau đi xem đông nghẹt. Không còn một ghế trống. Xuất nào về bán cũng sạch trơn. Không phê bình phim ảnh, chúng ta thử liếc qua phần ca nhạc xem sang năm mới có những cái gì ?

Các bạn ca sĩ đã làm vui được phần đông khán giả trong dịp xuân sang, nhưng giá cái vui ấy được trong sạch, đứng đắn bao nhiêu thì tài nghệ của các bạn chắc sẽ được người ta mến chuộng hơn.

Ban Thu Hoàng với sự hợp tác của hai bạn Anh Tuấn và Mỹ Tín, trong dịp Tết, trình bày tại rạp Thanh Bình một màn nhạc cảnh xuân và một vở kịch vui của Mỹ Tín nhan đề là « nói có sách ». Màn nhạc cảnh, nếu nói về xây dựng và diễn tả thì rất tâm thường nhưng nó đứng vững là nhờ phần ý nghĩa mà tác giả đã khéo nhắc nhở : Trong lúc vui xuân, nên nhớ đến bao cảnh lầm than chung quanh ta, và nhất là những chiến sĩ không nên vì xuân mà sao lãng bổn phận thiêng liêng của mình.

Tương đối với những màn hài hước mà ở đây người ta thường gọi là kịch, vở « Nói có sách » của Mỹ Tín đã gây được một không khí vui vẻ nhưng trong sạch và lành mạnh. Khán giả đã cười nhưng cười nụ cười tế nhị, cười vì điệu bộ ngơ ngẩn của nhân vật vở kịch, cười vì những động tác của vở kịch xảy ra bất ngờ, hào hứng chứ không phải vì lời phat trò của diễn viên bịa ra.

Vở nhạc cảnh « Cuộc gặp gỡ đầu Xuân » của ông Ninh, ông Nang tức là « hậu » ông Ninh, ông Nang của Lê Thương đã được đưa lên sân khấu Thanh bình.



KHÁNH NGỌC
trong ban hợp ca Thăng Long

mấy đêm trước Tết nhưng vì lễ không gây được kết quả nên vào giờ chót đã được thay vào đó một màn khác. Thật ra, « Cuộc gặp gỡ đầu Xuân » của ông Ninh, ông Nang» trừ cái lối hai cụ lý chuyện môn chọc gãi ra, còn có vài điểm khá nhờ lối phổ cổ nhạc, đồng dao Bắc Việt nghe rất ý nhị.

Tiếc rằng đồng bào ở đây nghe không quen nên không thưởng thức được cái hay của những điệu hát đồng quê phương Bắc. Đó là một lẽ, lẽ thứ hai : những điệu cổ nhạc đất Bắc mà lại do nữ ca sĩ Hoàng Yến là người Nam diễn tả thì khó gây được cái duyên dáng. Cho nên các cô đã « sa mạc, bồng mạc » một cách rất... sai.

Ở Việt Long, cũng ban Thu Hoàng trình bày nhưng chỉ trình bày toàn môn cổ, nên miễn nhắc tới.

Đáng nói là Ban Hợp Ca Thăng Long đã ra mắt khán giả một màn nhạc cảnh mà từ bài trí đến việc diễn xuất lẫn ph xây dựng đều đáng gọi là hoàn toàn là nhạc cảnh « Tiếng dân chài » xây dựng với một nhạc phẩm của Phó đình Chương. Một đoàn dân chài lưới chèo thuyền ra khơi cùng hò hát vui vẻ giữa trùng dương.

Những sợi giây chèo, những bắp tay, những tấm áo nâu hoeen màu nước mặn, nhá, trắng và bề bề : Một khung cảnh cao rộng, bao la. Thêm vào đó tiếng hát trầm hùng của đoàn dân chài ca ngợi biển khơi, cùng rần sức chèo thuyền tiến lên, vui vẻ trong gian lao, nghiêng rắng trước khổ cực nhờ nghệ thuật hợp ca của ban Thăng Long đã gây một bầu không khí cảm động cho khán giả.

Cử tọa ngồi im lặng để nghe tiếng trống dậm bập bùng, bập bùng xen lẫn tiếng hò khoan nhịp nhàng, để nhìn những cánh tay đưa đầy mái chèo, để nghe tiếng gọi : Anh em ơi... ơi ới » và tiếng hát của anh đầu đàn gọi lại khung cảnh : trước ngọn lửa hồng, trong gian nhà nhỏ, người mẹ mong nhớ người con đang lênh đênh trên sóng mau trở về... và quê hương, quê hương, hai tiếng ngọt ngào...

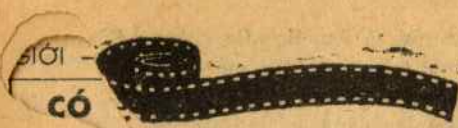
Thú thật, khi viết những giọng này, tôi thấy cảm động. Vì giọng hát của đoàn Thăng Long ? Một phần nào đó thôi, nhưng vì cái dân tộc tính thấm đượm trong nhạc phẩm « Tiếng dân chài. »

Nghệ sĩ đã biết hướng về phía dân tộc để gợi lên sự cố gắng phi thường của hạng người lao động xây dựng ngày mai với mồ hôi và nước mắt. Luôn luôn những bắp tay gân guốc, những khuôn mặt rám nắng đều hướng về phía đi lên, đi lên chèo thuyền lướt sóng, kiên gan cả trước bão tố của cuộc đời. Chính cái sức mạnh kiêu hùng đó đã đưa một dân tộc từ Bắc tiến về Nam, từ đồng ruộng đến đô thị, từ thô sơ đến văn minh dựng thành một sức mạnh.

Biết làm sống lại những hình ảnh đó, hết ca ngợi cái đẹp của dân tộc, nghệ sĩ quả đã thành công. Và công chúng vỗ tay vang rập hoan nghinh ban Thăng Long mấy đêm vừa qua là một bằng chứng biện nhắc nhở cho các anh em ca kịch sĩ khác phải vạch lại con đường đi. Cầu tha, vội vàng trong việc sáng tác, diễn xuất tức là mình tự hại mình vậy.

HỒNG CHƯƠNG





TÔI ĐÃ XEM

« MỘT TRANG NHỰT KÝ »

phim tài liệu ngắn do sinh viên
Việt Nam thực hiện tại Paris



Trong số các nhân vật, chỉ riêng Phạm trung Vinh là có vẻ tự nhiên, còn thì đều ngượng ngập, lúng túng lắm. Cho đến cô Phùng thị Nghiệp mà chúng ta đặt nhiều hy vọng, nhứt là đã biết qua mặt cô trong phim Anh chàng râu xanh (Barbe Bleue) — cũng còn gượng gạo, và tỏ ra chưa quen với sự soi mói của ống máy quay phim. Đến anh chàng ngồi hát, phùng mồm, đảo mắt, khiến cho khán giả phải bật cười không phải chỗ.

Phần lớn khán giả sau khi xem xong « Một trang nhựt ký » đều thất vọng vì sự trình bày còn non nớt, vụng về. Có người bảo : « Không cần phải qua đến Paris để quay một cuốn phim dở như vậy ! »

Thật ra, chúng ta cũng không nên quá nghiêm khắc với một nhóm tài tử mới vào lòng về điện ảnh.

Vì đây chỉ là một cuốn phim ngắn trong bước đầu tập sự của một nhóm

MỘT ngày của một du học sinh Việt nghèo ở giữa Paris : Từ lúc bước xuống giường ngủ cho đến khi tới nhà trường, lo tiền ăn ở, rồi cùng bạn học đi chợ, nấu cơm, đánh đàn, ca hát... Phóng sự ngắn này kể lại cảnh sống từ sáng đến chiều của một sinh viên Việt với các bạn đồng xứ sở bằng những hình ảnh đen trắng.

Theo lời tuyên bố của nhóm « Ly Tao » sản xuất « Một trang nhựt ký » thì đây là một sự chung sức, góp vốn của một số nam, nữ du học sinh thiết tha với nghệ thuật thứ bảy, trong bước đầu còn chập chững.

Do đó, người xem nên có một thái độ khoan hồng trước những khuyết điểm, bở ngỡ của nhóm tài tử (amateurs) này.

Về phần kỹ thuật, trước hết là hình ảnh không được rõ lắm. (Có phải vì quay phim 16 ly rồi phóng đại ra 35 ly nên bị mờ đi ?) Trong lối đạo diễn không có gì là đặc sắc, trừ ra một vài chỗ tìm kiếm ngộ nghĩnh, như lúc anh chàng nhớ đến mẹ, mút nước mắm ở đầu ngón tay, hay là nhắc đến nước nhà rồi dưng đầu lên tường.

Ánh sáng và lối quay suốt cuốn phim, chỉ có đoạn trong phòng ăn sinh viên là được hơn hết.

Việc thu thanh, nhất là tiếng nói của các nhân vật, chắc vì tập tành không đủ, nên phần nhiều rất khó nghe. Đoạn mở đầu thì im lặng kéo dài lâu quá.



cô PHÙNG THỊ NGHIỆP
trong phim « Barbe Bleue »

du học sinh nhiều nhiệt thành hơn là tài nghệ, tiền bạc và kinh nghiệm.

Sự cố gắng và thiết tha đã thực hiện được « Một trang nhựt ký » của nhóm Ly Tao đáng được cho chúng ta khoan dung nhất là trong lúc điện ảnh Việt Nam đang còn nghèo lắm.

ĐẠI MẠCH

PHIM PHÁP SẮP THỰC HIỆN
Ở VIỆT NAM



VỚI TÀI TỬ VIỆT

NHÀ đạo diễn Henri Decoin vừa từ Bombay (nơi ông sửa soạn quay một cuốn phim Ấn độ) qua đến Saigon. Ông có cho hay rằng trong vòng năm nay ông sẽ thực hiện tại đây những khung cảnh ngoài trời một cuốn phim màu bằng Geva-color, theo tiểu thuyết « Soleil au ventre » của Jean Hougron.

Đây là câu chuyện một phần xảy ra trong khu Việt Minh và phần lớn ở Saigon cùng Thủ đức. Thủ đầu một, Chợ lớn... Nhân vật chính là một tay tá chiến chớ xe buôn hàng hoá người Pháp, và một cô gái Việt, trước đi làm vú nũ gần nhà binh Pháp để lấy tin tức quân sự cho V. M. Về sau cô ở hăm ăn chơi, lấy một người chồng Pháp mà cô không yêu, rồi thế là bắt đầu câu chuyện cảm sừng lên đầu chồng, và sau cùng bỏ đi theo tên trai tá chiến đã từng ám hại vợ chết rồi dật lên trên sông Đông dương.

Cô gái ham thích này tên là Mỹ Diệm, sẽ do một người Việt Nam đóng. Ngoài ra còn một số người Việt trong các vai sĩ quan, chính trị viên, bộ đội...

Sẽ có cuộc tuyển lựa người Việt ở đây để đóng trong cuốn phim màu này.

Hãng Pathé Overseas sản xuất cuốn phim sẽ ghi qua Saigon một đoàn kỹ thuật : Jacques Fano, phóng theo tiểu thuyết viết thành chuyện phim, Michel Kelber, giám đốc quay phim, và Georges Marchal, tài tử chính...

Trong khi quay phim, đoàn kỹ thuật ở Pháp qua sẽ có một đoàn kỹ thuật Việt cùng đi đời làm việc.

Những nhân vật trong phim cả Pháp lẫn Việt sẽ người nước nào nổi tiếng nước ấy, và những đoạn nổi tiếng Việt sẽ có chủ thích bằng chữ Pháp và những đoạn nổi tiếng Pháp sẽ chủ thích chữ Việt.

Ông Decoin sẽ chọn Banmethuot và Dalat để làm khung cảnh, cho câu chuyện. Bắt đầu từ tháng 11 dương lịch 53, sau thời gian sửa soạn, công cuộc quay phim sẽ kéo dài tới 3 tháng. Những cảnh bên trong sẽ quay ở Studios tại Paris.

Trong số tài tử, chúng tôi sẽ có bài nói rõ về cuốn « Soleil au ventre ».



ĐỜI MỚI số 48

VAI NHẬN XÉT ĐẦU NĂM

HOẠT ĐỘNG NHẠC, KỊCH



...bánh xe nhạc đang lăn xuống
đốc đời trụy của ái ân, mơ mộng,
thương vay, khóc mướn không đi đến
đâu cả.

của
TÔ KIỀU NGÂN

Ghi chép tất cả các hoạt động nhạc kịch một năm qua là một công việc năm ngoài phạm vi nhỏ hẹp của một bài báo. Ở đây, chúng tôi chỉ kiểm điểm sơ qua xem thử, trong năm vừa rồi, làng nhạc mới ở đây đã hoạt động ra thế nào ?

Cuộc tuyển lựa tài tử do đài Pháp Á tổ chức hằng tuần tại rạp Norodom đã hấp dẫn một số đông bạn trẻ ham ca hát và nhờ đó đã giới thiệu được vài tài hoa đáng chú ý như hai cô Linh Sơn, Hoàng Yến với giọng hát duyên dáng, ròn như lướt chưa chan dự cảm. Tuy nhiên, có một điều đáng tiếc là vì ham ca hát, phần đông bạn trẻ — hầu hết là học sinh đã xao lãng việc học hành ở nhà trường.

Kể về lượng thi số bản nhạc phát hành trong năm vừa qua đã lên đến một con số rất nhiều không đếm xuể. Phần nhiều là những bản nhạc ái ân lãng mạn mà vì mục đích thương mại, các nhà xuất bản đã lựa chọn in ra để cung cho thị hiếu đa số đang chạy theo phong trào lãng mạn tái sinh. Thỉnh thoảng mới thấy vài bản nhạc hùng, vài bản dân ca nhưng trừ các tác phẩm có một chủ đích vững vàng, một căn bản nhạc thức và giá trị tinh thần như những bản dân ca của Phạm Duy, nhạc Lịch sử, xã hội của Lê Thương v.v... ngoài ra, mặc dù nhiều tác giả cũng nghiêng về phía nhân dân để sáng tác nhưng thiếu sức sống, nghèo đề tài, con đề của họ không được hoan nghênh lắm.

Việc làm này chỉ biểu lộ một sự gò ép, gượng gạo. Chẳng lẽ lại chỉ « anh yêu em, em nhớ anh » mà thôi nên họ xoay qua « mùa lúa », « con trâu » « đồng ruộng » v.v... nhưng có lẽ vì chưa sống đầy đủ với dân quê, chưa cùng kề cận với lớp người áo vải, tay lấm chân bùn nên cái « cảm » của nhạc sĩ chỉ là cái cảm hồi hợt. Do thế nhạc của họ không quyến rũ, say mê công chúng.

ĐỜI MỚI số 48

không được cung cấp đầy đủ. Nghệ sĩ có làm thỏa mãn cũng chỉ thỏa mãn được thị hiếu của số ít người quan niệm nghệ thuật một cách dễ dãi.

Một màn nhạc cảnh gộp vài bản nhạc của những tác giả khác nhau lại một cách gượng gạo, một bản đơn ca, một vở hài hước thường thường vô nghĩa và nhạc phèo không làm cho chương trình các cuộc « giúp vui » được vững. Và có thể, từ ngày này qua tháng khác, các kịch sĩ ở đây đã cạn hết đề tài, bí lối cho nên cuối năm vừa qua, đã có vài rạp « khai tử » phần trình bày ca nhạc.

Bề kết luận, trong năm vừa qua, ta rất mừng rằng nhạc mới đã được công chúng ưa thích bằng một do thể các ông chủ nhà xuất bản làm ăn có vẻ thịnh vượng (!) và đời sống các tài tử nhạc mới cũng được nâng đỡ nhiều phần. Tuy nhiên, tác dụng của nhạc mới cần cứ vào những sáng tác bệnh hoạn, các buổi diễn xuất, trình bày cầu thả của phần đông nghệ sĩ ở đây, sẽ như thế nào ; đó là cả một vấn đề hệ trọng mà bất cứ ai hằng yêu mến nhạc, thường băn khoăn về ảnh hưởng sâu mạnh của âm nhạc với công chúng đều phải để tâm suy nghĩ.

Và, nhip với đã tiến hóa của một dân tộc đang vươn mình đón bắt ánh sáng tự do, tiến bộ, văn nghệ sĩ phải định lại thái độ. Với một ngành nghệ thuật có một tác dụng mau lẹ và rộng rãi trong nhân sinh như âm nhạc, từng nhạc sĩ phải nhận thức cái sứ mệnh cao cả, thiêng liêng của mình. Căn cứ vào sự ham thích bằng bốt, chiều theo thị hiếu sai lạc của một số công chúng để sáng tác — nếu không muốn nêu cái ra cái tình cách nghề nghiệp — là một thái độ đáng trách.

Và những bạn trẻ yêu ca nhạc ! Với hoàn cảnh hiện tại, cái hình ảnh một thanh niên có mái tóc bằng gối đầu lên một chiếc đàn năm mơ một thoáng « Hương tình » hay nuôi tiếc một khúc « Diram » thật là một hình ảnh chết, một hành động tiêu cực vậy.



« CHINH PHỤ NGÂM »

trên

một miếng ngà bằng bàn tay

của HOÀNG VĂN TIẾP

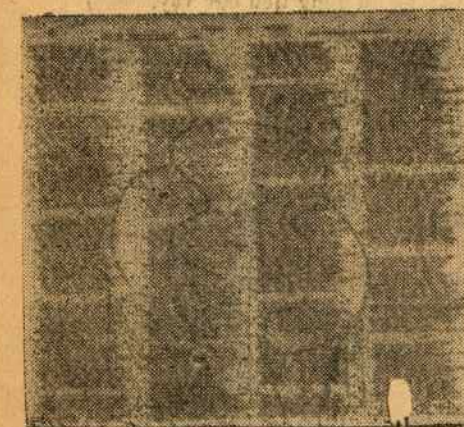
TẾT năm Thìn ra thăm Hà Nội, tôi đã được gặp nhà điêu khắc Trung hoa Đới Ngoạn Quân tại nhà Việt An nữ sử.

Xuân năm Tỵ vừa đây, ngày 17 tháng 2 dương lịch, ông Đới Ngoạn Quân có mặt tại Sài Gòn, đã mời các nhà văn, nhà báo đến xem những bức tranh nhỏ xiu khắc trên ngà của ông, trưng bày tại trường học Quảng Đông trong Chợ Lớn. Đây là một cuộc triển lãm sơ bộ để riêng cho một số người quen biết do ông mời. Ông tính mở cuộc triển lãm công khai trước tại nhà hát thành phố Sài Gòn rồi sẽ tới Chợ Lớn, tại phòng Thương mại Huê kiều.

Một năm cách biệt, tôi thấy nhà điêu khắc ấy vẫn còn cái phong độ hào hoa phong nhã của một nghệ sĩ. Gần 100 tranh khắc trên ngà, có cái bằng hộp quẹt, có cái lớn bằng bàn tay là cùng, bức nào cũng lồng kiển, đồng khung, treo trên vách cho khách dự lãm. Đây bức « Bách Mã đồ », kia tròn một bài « Trường hận ca » khắc tất trên miếng ngà nhỏ.

Ngoài những phong cảnh Trung quốc, Đới Ngoạn Quân còn thâu trên ngà những phong cảnh hữu tình của thủ đô Bắc Kinh, chùa Một Cột, Hồ Hoàn Kiếm với tháp Báo Thiên.

Mến cảnh, ông cũng đã mến cả người,



Bản khắc « Chinh phụ ngâm »

mến cả nền văn hóa Việt Nam nữa. Hồi còn ở Hà thành ông giao du với một thi sĩ Trung hoa thông thạo tiếng Việt Nam : thi sĩ Lữ Bình, cựu bí thư của cụ Nguyễn Hải Thần. Nhờ cuộc giao du đó mà ông được quen biết với hai nữ sử đã nổi tiếng trên văn đàn Bắc Hà : bà Trương Phổ và bà Việt An. Ông đã khắc thơ của hai bà này cũng như ông đã ghi trên ngà bài « Tống biệt » của Tân Đà là tâm tình Lưu Nguyễn biệt Thiên Thai nữa. Trộn bộn « Chinh Phụ Ngâm » dài trên 400 câu, ông thâu vào một tấm ngà nhỏ bằng bàn tay, chữ li ti như bầy kiến, song cầm kiển rồi (loupe) mà đọc thì thấy rõ được từng chữ.

Điều lạ là Đới Ngoạn Quân không nói được tiếng Việt, không biết Việt ngữ. Mỗi khi cần một bài Việt thì hay bức họa, ông đem ra nhìn thật kỹ, tập trung hết tâm lực, trí nhớ vào. Khi đã nhập thần rồi, ông bắt đầu cầm dao nhỏ, khắc vào miếng ngà. Khắc xong, thấy thiếu một nét chữ, lăm một chỉ tiết, ông lại bỏ để khắc lại.

Thật là công phu. Và cũng thật là một thiên tài. Ông chỉ làm việc ban đêm. Ở Hà Nội, ông trọ tại một cái gác phố Hàng Buồm là phố buồn bán náo nhiệt của Huê kiều. Ở Saigon, ông cũng mượn một căn lầu đường Lefebvre. Ngày huyên náo, ông nghỉ ngơi. Đêm tịch mịch ông mới đưa hết tâm hồn vào thế giới của Nghệ thuật.

TRONG SỔ TÔI :

— Một giờ nói chuyện với nhạc sĩ Phạm Duy.

— Tôi quay phim Việt Nam.

— Một bài tản văn đặc sắc của Lữ Tấn.

— Khởi đăng : một tiểu thuyết dịch vô cùng sôi nổi của nhà văn xã hội Jack London.



Trường hận ca

Mấy năm trước, tại Chợ Lớn, có cuộc triển lãm của Dư Đạt Sanh cũng là một nhà điêu khắc như Đới Ngoạn Quân ; ông Dư Đạt Sanh cũng khắc phong cảnh và thi phú trên những miếng ngà nhỏ xiu. Nay có người nói Dư Đạt Sanh đã qua đời. Nếu tôi không lầm thì ngày nay chỉ còn có một mình Đới Ngoạn Quân phụng sự thứ nghệ thuật li mi ấy.

Trong thế giới của Huê kiều náo nhiệt những tiếng kêu bán toán để thâu xuất bạc triệu, bạc tỉ, nay nổi bật lên một tài hoa. Âu cũng là một nét vui trong bức tranh tả cái thế giới tiền rừng bạc biển.

KỊCH SỐNG GIA ĐÌNH

NGƯỜI CHỊ DẦU TÔI

MẤY chục năm về trước xã hội ta còn tục tảo hôn, một tục lệ làm cho nhiều đôi lứa đau khổ và ít khi tránh khỏi sự chia lìa tan tác.

Hoặc giả có khi nên vợ nên chồng thì họ cũng chỉ miễn cưỡng yêu nhau, cốt ở sao cho phải đạo (!), cái đạo đã làm khổ bao trái tim non nớt. Anh chị tôi cũng là nạn nhân của chế độ đau lòng ấy. Tôi đã từng chứng kiến một cảnh vô cùng cảm động mà tôi không bao giờ quên. Thay vì làm con dâu, chị tôi đã tình nguyện ở lại gia đình tôi và làm con gái của mẹ tôi.

của TRẦN ĐÌNH

23 năm về trước, cha mẹ tôi cưới vợ cho anh tôi. Tuy anh tôi đi lấy vợ, mà anh chẳng hiểu cái quái gì.

Anh chỉ biết ngày hôm đó anh được mặc quần áo đẹp và được ăn cỗ như những ngày Tết. Thế thôi !

Anh tôi đâu có hiểu rằng cái ngày hôm đó là cái ngày rất quan trọng cho đời anh : cái ngày mà anh kết bạn với người bạn đời lâu dài nhất.

Với những người khác, thì ngày hôm đó là một ngày sung sướng nhất đời họ.

Nhưng sau này, anh tôi lại cho rằng ngày hôm đó là ngày anh đau khổ nhất ! Tôi nghiệp anh tôi, một cậu bé mới mười tuổi đầu, hãy còn ẻ a quyền Tam tự kinh :

« Nhân chi sơ, tính bản thiện... » ngày ngày còn đánh kháng, đánh đáo mà đã bị lấy vợ, bị làm rể !

Ấy là tình trạng của phần đông những cậu con trai con nhà khá giả trong làng.

Thậm chí cha mẹ đôi bên còn ước hẹn gả bán khi đứa con hãy còn là bào thai !

Cha mẹ chỉ cốt kén chồng hỏi vợ cho con vào những nơi « môn đăng, hộ đối », con nhà hiền hậu, phúc đức là được.

Và chẳng mấy chục năm về trước, phụ quyền hãy còn chặt chẽ lắm, nên con cái chỉ bề cảm miếng hén !

Anh tôi lúc ấy còn thơ dại lắm, chưa biết phân đối mà cũng chưa biết quan niệm ái tình hạnh phúc là gì.

Đổi lại chị tôi lại càng đáng thương hại hơn nữa.

Một cô bé cũng chục tuổi anh tôi, suốt ngày chỉ ngồi lê đánh chuyền hoặc tha thẩn rủ rầy cô bé khác cùng nhau làm chùa, cúng cúng, vái vái.

Ấy đây cô bé ấy là chị dâu tôi.

Người ta đã vì tình bóp chết hai trái tim non nớt.

Người ta đã làm khổ cả đời anh, chị tôi.

Tôi không trách cha mẹ đôi bên vì các người chỉ là những người của thế hệ cũ, là những người bị tập tục lễ giáo chi phối ! Tôi có trách là trách ở cái chế độ cũ mà thôi...

Một hôm, người ta mặc áo đẹp, quần đẹp

cho chị dâu tôi, và có một đám đông người ăn mặc cũng đẹp đến rước chị tôi về nhà tôi !

Nói là rước thì khi quá. Bởi sau này tôi có nhiều dịp chứng kiến những đám cưới mà người ta phải dọa cô dâu bằng roi và cuối cùng người ta bế lên cang và đồng tuổi....

Thật là tàn nhẫn !

Ái đời có bé hãy còn thò lò mũi, hãy còn vòi mẹ, hãy còn cần sự âu yếm của mẹ mà bị người ta « đẩy » vào một nơi chỉ toàn người xa lạ, thiếu hẳn tình thương yêu.

Tôi đã thấy nhiều cô dâu, la khóc om sòm vì sợ hãi chứ không phải khóc gượng, khóc vờ như người ta đã nói trong câu :

Khóc vờ cô gái hôm chồng cưới,

Cười gượng chàng trai buổi hồng thi.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi và càng ngày bức trường thời gian lại càng phân chia anh chị tôi thêm.

Anh tôi lớn lên, được theo thầy tôi đi tình học hành.

Chị tôi thì ở nhà quê trông nom công việc ruộng nương, gia đình, phụ giúp với mẹ tôi.

Lúc này là lúc anh tôi đã « giác ngộ » tình yêu rồi !

Ảnh hưởng của Lamartine, của Hoàng ngọc Phách đã làm cho anh tôi đau khổ và anh quyết xin cha mẹ tôi nghỉ lại cho anh một tình (vợ chồng) đầu !

Nhưng cha mẹ tôi lại cho rằng đó chỉ là lúc bông bột của tuổi thanh niên và có lẽ anh tôi chịu ảnh hưởng của thị thành xa hoa nên đâm ra ngang bướng !

Và chẳng còn biết nghĩ lại làm sao ? Một khi chị tôi đã được cả làng công nhận, có cưới có cheo, ăn uống linh đình ai mà không biết ?

Bây giờ không còn cách gì hơn là bắt anh tôi nghỉ học, an phận thủ thường ở quê hương với chị tôi.

« Ôi chà ! Trắng đẹn rằm thì trắng trên chér lo gì ! »

Nhưng cha mẹ tôi có ngờ đâu, trái tim có lẽ phải của nó, và anh tôi phải thoát ly gia đình sau khi đã phản trần lợi hái mà cha mẹ tôi không nghe.

Nghe lắm sao được cái người con trái lịnh mẹ cha ấy, mặc dầu mẹ tôi thương anh tôi lắm. Bà chỉ sụt sùi khóc suốt ngày...

Anh tôi cũng tưởng sau khi anh tôi ra đi thì chị tôi sẽ tự hiến mà tìm cách giải quyết cho mình hoặc là bước đi bước nữa...

Anh tôi không muốn nói thẳng với chị tôi vì lòng thương hại chị tôi.

Chỉ có nước bãi thời gian sẽ làm chị tôi nguôi dần và sẽ làm cho chị tôi nghĩ ngợi để đừng ôm mãi mối tình đầu vô vọng ấy !

Ái ngờ chị tôi vẫn hy vọng ở một ngày anh tôi trở về để đoàn tụ cùng chị dưới mái nhà tranh thân mến !

10 năm qua !...

Một hôm—anh tôi—cánh chim giang hồ ấy sau khi đã bay khắp bốn phương, dừng chân ở nơi cổ hương.

Chị tôi khắp khối mừng thầm, nhưng nào chị có ngờ, hôm ấy anh tôi mang về cho chị một tin buồn :

« Anh tôi dục chị đi lấy chồng ! » Nghẹn ngào và vì xúc cảm một cách quá đột ngột chị tôi ngất đi.

Sau khi tỉnh dậy, chị tôi ôm gối mẹ tôi và nước mắt :

« Con xin ở lại làm con gái của mẹ vậy ! » Mẹ tôi cảm động, rung rung hai hàng lệ :

— Mẹ đã làm khổ chúng con !

Rồi bà òa khóc làm tôi là kẻ thứ tư cũng mãi lòng.

Riêng tôi vừa vui, vừa mừng, tuy nhiên một mối tình thương man mác xâm chiếm lòng tôi.

Tôi tự than thầm :

« Ôi ! số kiếp khắt khe làm cho bao người đau khổ ! Chị ơi ! hôm nay cả một thời xuân sắc đã qua và nếu ông Tư không xe lăm chỉ thì có lẽ giờ này chị đang vui vẻ với mấy đứa con thơ dại ở một nơi nào rồi chẳng ? »

T. Đ.



CHỒNG.— Anh thành thật khen em đấy ! Bữa cơm hôm nay ngon vô cùng.



EISENHOWER MUỐN GIỮ TÊN «IKE»

● **BẮT ĐẦU TỪ NAY** nên gọi Eisenhower như thế nào? Đại Tướng hay Tổng thống? hay «Ike», biệt danh kính cẩn để chỉ con người quan trọng nhất của nước Mỹ.

Trên đây là những câu hỏi của báo chí Mỹ hỏi nhà cầm quyền Tòa Bạch Ốc.

Eisenhower đã trả lời: « Các ông có thể gọi tôi bằng «Ike» hay nếu các ông thích thì gọi bằng Tổng thống, đại tướng hay Ông Eisenhower cũng được ».

(Stars and Stripes, U. S. A)

MỸ SẼ CHẾ NHỮNG PHI CƠ BAY VỚI TỐC LỰC 32.000 CÂY SỐ TRONG 1 GIỜ

● **ĐẠI TƯỚNG JAMES DOOLITTLE** tuyên bố trong một tạp chí hàng không học «Planes» rằng: Các nhân vật trong bộ quốc phòng Mỹ dự định sẽ chế những phi cơ tốc lực mỗi giờ chừng 32.000 cây số.

Đại tướng còn quả quyết rằng các nhà chế tạo phi cơ Mỹ đang nghiên cứu chế những phi cơ vận tải phân lực có thể vượt đại lục Mỹ trong 1 giờ đồng hồ.

VÀ NGA SẼ SẼ CÓ PHI CƠ LÊN THĂNG

● **NGA SẼ SẼ** có kiểu phi cơ, cánh hình tam giác, do phân lực và hòa tiền đây thăng lên không. Đó là chiếc phi cơ «CZ-2B». Chiếc phi cơ này khi nằm trên mặt đất, mũi phi cơ chổng ngược lên trời. Khi cất cánh rồi, phi cơ có thể bay lượn như một chiếc phi cơ thường.

(France Soir)

MỘT THỨ THUỐC MỚI TRỊ BỆNH LAO

● **THƯƠNG CỤC** bảo chế thuốc «Charles Pfizer and Co» ở Mỹ vừa loan báo họ vừa mới chế xong một thứ thuốc để trị bệnh lao.

Theo lời bác sĩ Howard Payne ở viện Y khoa trường đại học Haward, thứ thuốc ấy lấy tên là Quimycine có thể có công hiệu để trị bệnh lao trong những trường hợp vì trùng lao sống dai dẳng với chất thuốc Streptomycine.

(Combat)

MỘT CÁI NHÀ MÁY LẤY NHIỆT LỰC Ở DƯỚI ĐẤT SÂU (USINE THERMIQUE)

● **8.000 THUỐC SÂU** dưới mặt đất, có một sức nóng rất lớn. Người ta đang tính dùng nhiệt độ trong ruột trái đất biến thành động cơ lực (énergie mécanique) sức nóng ấy gấp 600 lần cái năng lực lấy trong các mỏ than đá hiện thời. Nhưng muốn đào sâu tới số thước ấy, người ta phải tốn kém rất nhiều.

Theo các nhà bác học dự tính, những giếng dầu hỏa và mỏ than đá rồi đây sẽ khô cạn dần, vì con người đã dùng nhiều quá. Người ta phải dùng đến sức nóng ở dưới đất.

Trong vùng Pechelbronn có nhiều giếng dầu hỏa. Vùng này thuộc về tỉnh Alsace của nước Pháp.

Nhiệt độ tăng gia lên nhiều hơn các nơi khác: một độ bách phân (1 degré centigrade) dưới 9 thước đất sâu. Nơi khác nhiệt độ chỉ tăng lên

có một độ bách phân dưới 30 thước bề sâu thôi. Vậy người ta không cần phải đào những giếng thật sâu (bà lần ít hơn chỗ khác).

Những giếng dầu ở trong vùng Pechelbronn sâu từ 2.000 cho đến 2.500 thước tây. Bề kính rộng độ 40 phân. Nước lấy trong vùng này sẽ được lối 400 lít trong một giây đồng hồ. Những giếng này sẽ cho nhiều ngàn đơn vị điện khí (từ 5.000 cho đến 10.000 kilowatts).

Đào giếng sẽ tốn lối 300 triệu quan tiền Pháp.

(France Dimanche)

KỶ LUẬT GẮT GAO TRONG CHÍNH PHỦ MỚI

● **KỶ LUẬT** ở bàn giấy các công sở của chính phủ mới ở Hoa thịnh Đôn, rất nghiêm nhặt. Tổng chương lý đã ký vào thông cáo đầu tiên gửi đi cho nhân viên trong bộ của ông phải ở lại bàn giấy trong những giờ làm việc nghĩa là từ 9 giờ đến 17 giờ rưỡi.

Sắp đặt xong công việc, ông Mackay, thư ký bộ Nội vụ và ông Benson, bộ trưởng bộ Canh Nông cũng gửi đi các quận những thông cáo có những lời tương tự.

Tòa Bạch Ốc cũng ra lệnh cho các viên chức thư ký chỉ được hút thuốc khi ngồi bàn giấy, chứ không được ngậm thuốc lè thế ở mỗi khi đi lại trong hành lang.

(Le monde)

ĐÁM TANG LONG TRỌNG MỘT CON KẾ

● **700 NGƯỜI THỢ DỆT** Ấn độ vừa đi đưa một đám tang một con vẹt đã sống đến 44 năm. Con vẹt ấy mang cái tên hay hay là «Mithou», Mithou có tài diễn thuyết. Họ đã thiếu xác con Mithou và rác tàn xuống sông Gange. Mithou do một người thợ nuôi nhưng lại thân với ông chủ của người thợ ấy lắm. Nó thường đứng ở cửa xưởng dệt tiếp thợ. Khi có một người khách đến mà chủ đi vắng nó thường nói một câu rất nhã nhặn: «Mời ông vào, chỉ một chiếc nửa chủ tôi về».

(France Soir)

MÁY VÓ TUYẾN TRUYỀN HÌNH BẮC ĐẠI TÂY DƯƠNG TRONG 5 NĂM NỮA SẼ HOẠT ĐỘNG ĐƯỢC

● **NGƯỜI MỸ** đang nghiên cứu chương trình để thực hiện máy vó tuyến truyền hình xuyên qua đại tây dương. Họ dự định sau 4 hoặc 5 năm sẽ thực hiện được. Sự tốn kém ước chừng 17 đến 26 nghìn triệu quan tiền Pháp.

Ở miền bắc nước Mỹ, Gia nã Đại và nước Anh máy kế điện sẽ dựng trong khoảng cách 90 cây số. Khoảng cách xa nhất sẽ từ đảo Islande đến đảo Feroe dài 490 cây số.

3 hệ thống truyền điện được đề nghị ra:

— Phòng một luồng điện mạnh lên thượng tầng không khí và ở đây luồng điện sẽ được phân chiếu lại như một tấm gương xuống cả Âu châu.

— Truyền sóng điện bằng hai đề điện tuyến.

— Dùng một thứ phi cơ bay mau lẹ bay thường trực trên Đại dương gọi là thứ phi cơ vượt tầng tĩnh khí.

Hệ thống đầu sẽ gặp trở ngại về thời tiết. Cách thứ hai, việc thiết lập sẽ gặp nhiều khó khăn và cách thứ 3 sẽ rất tốn kém.

Nhưng nếu máy vó tuyến truyền hình thực hiện được thì rất có lợi cho nghề hàng hải, cho thiên văn học và ngay cả việc quốc phòng.

(La Science et la vie, France Lood, U. S. A., T. V. News U. S. A)



James Thurber

VÀI LỜI NÓI ĐẦU.— Giới thiệu

James Thurber tức là nổi đến một văn sĩ hài hước danh tiếng nhất trong văn chương Mỹ hiện đại. Độc sắc riêng là cái cười ý nhị của ông ta; không làm ta nên lên, hay phá ra lớn tiếng nhưng làm khi khiến ta mỉm cười, cười nửa miệng, cười hơi chua chát. Các nhân vật của Thurber tâm thường lắm, và nhìn vào Walter Mitty, anh chàng hiền lành, bị vợ hà hiếp, nên chỉ ước ao tương tượng sống những mộng tài trời, chúng ta thấy lại hình ảnh của chính mình, sống có vị, với những cái lo âu nhỏ nhen hằng ngày. Và cảnh buồn ấy có lẽ an ủi ta được chút ít vì, thật ra, ta định rằng mình không đến nỗi khổ như nhân vật của Thurber. Sống giữa tương tượng và thực tế: tình trạng này đã nhiều lần được các văn sĩ dùng đến nhưng không ai đạt đến cái làm lý của trường hợp Walter Mitty, nhờ tài giới thiệu của James Thurber. Vậy đây, xin nhường lời cho James Thurber.

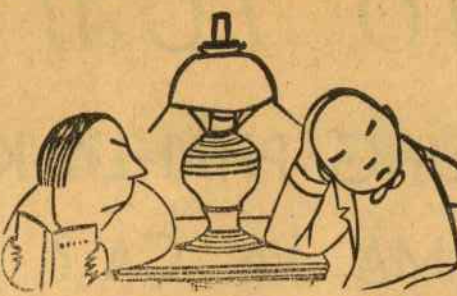
— L.L.

«TA nhất định đi qua!». Tiếng viên thuyền trưởng nghe sắt lạnh như lớp nước đá mỏng đập bề. Ông ta vận nguyên bộ nhưng phục, nón kết đầy những bông thêu méo qua con mắt xám lạnh lùng. «Thưa ông, không thể được đâu, theo ý tôi thì sắp bão đến nơi rồi!». «Tôi không hỏi đến anh» viên thuyền trưởng trả lời cho viên phó. «Mở thêm các đèn mạnh! Đây chúng lên tới 8.500! Chúng ta sẽ qua!». Tiếng đập của bộ máy nuaah thêm: ta pocketa - pocketa - pocketa - pocketa. Viên thuyền trưởng nhìn lên mảnh nước đã đóng trên cửa kiến gian buồng coi lái. Ông ta bước tới và bí hoáy với cả 1 bộ đồng hồ phức tạp. Ông ta la lên: «Bắt thêm máy phụ số 8!». Viên thuyền trưởng la lên: «Mở tất ở bộ số 3!». Đàng kia lập lại: «Mở tất ở bộ số 3!». Cả bọn người đang lo lắng làm công việc trên chiếc tàu bay tám máy không lồ, nhìn nhau và cười: «Ông già sẽ dẫn chúng ta qua khỏi mà! Tôi quý ông còn không sợ nữa là!»...

.... «Lệ quá! Ông sao cho xe chạy lệ quá!». Bà Mitty nhắc. «Gấp quá chi vậy?»

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

ĐỜI SỐNG THẦM KÍN



Truyện ngắn của JAMES THURBER

Bản dịch của LINH LAN

«Hử?» Walter Mitty trả lời. Anh ngó lại vợ ngồi gần bên, kính ngạc, giật mình. Vợ anh hình như hơi lạ lạ, độ chừng như một bà không quen quen anh giữa đám đông người. «Ông chạy tới 45 cây số». Vợ anh tiếp: «Ông biết tôi không chịu đi quá 40 cây số! Vậy mà còn ráng lên tới 45!». Walter Mitty lái xe đến Waterbury, im lặng, tiếng vang của chiếc thủy phi thuyền SN 202 đang lướt qua trận bão ghê gớm biến dần ở trời bi mật của đầu óc anh. «Ông lại ghiền gắm gì đấy» bà Mitty nói. «Lại ngày bệnh của ông nữa, Phải đề mướn bác sĩ Renshaw xem ông.»

Walter Mitty dừng xe lại trước cửa tiệm để vợ vào làm tóc. Bà vợ dặn: «Ông nhớ đi mua giày cao su lúc tôi vô đây nghe?» «Tôi không cần giày cao su». Bà Mitty xếp kiến vào bóp. «Mình cỡi xong chuyện ấy rồi» và bước xuống xe. «Ông đâu còn là trai tráng nữa». Mitty rõ mấy một lúc. «Sao ông không mang bao tay? Bao tay đâu rồi?» Rờ vào túi, Walter Mitty móc ra cặp găng. Anh mang lên nhưng đợi vợ xây lưng và biến trong tòa nhà, anh ngừng lại ở góc đường khi đèn đỏ hiệu lệnh ngân đường — và cỡi ra nữa. «Ê, xe, cho nó lên đi» Anh linh nạt vội khi đèn đổi xanh và Mitty vội vàng tra găng vào và cho xe đi. Lái xe quanh các nẻo đường, không nhứt định, được một lúc rồi đi ngang nhà thương khi chạy về phía đề xe hơi.

Ông chủ nhà băng triệu phú đây; Wellington Mac Millian. Có nữ điều dưỡng xinh tươi nói. «Và à?» Walter Mitty cỡi bao tay chậm chậm. «Ai coi người bệnh?» «Bác sĩ Renshaw và Benbow nhưng có hai nhà chuyên môn tới nữa: Bác sĩ Remington từ Nữ Ước và ông Pritchard Mitford ở Luân đôn. Ông ta đáp máy bay đến». Một cánh cửa mở ra ở giữa hành lang xa xôi và lạnh ngắt. Bác sĩ Renshaw bước ra, vẻ mặt lo âu, mệt mỏi. «Mạnh giỏi, Mitty. Chúng tôi đang hết sức lộn độn vì ông Mac Millan, nhà triệu phú, bạn thân thích của Roosevelt đó.

ĐỜI MỚI 48



TRƯỚC CỬA ĐẠI DƯƠNG

BIÊN ƠI,

Ta nghe biển mặn tình người,
Đùa trăng, ca ánh sáng.
Có phải chăng sóng triều lên giọng
Vui mùa xuân?

Khi biển đã già rồi,
Nắng biển ngọt hiền xây quá khứ,
(Tiếng mẹ đẻ không có gì do dự)
Thì ta đi...

Cửa đại dương đến nay,
Ai người mở cửa?
Sao lấp lánh như chiêm bao lệ ứa
Trần gian.

Gió quê hương đương nổi,
Nhớ người em nhỏ, mòng mòng tuổi
lành.

Áo em xanh:
Sóng tự do biển lặng.

Mẹ đứng bên ta cầu nguyện,
Đại dương mở cửa tình đời,
Biết bao giờ đây cho ấm khắp muôn nơi,
Tình muối?

Ba người sụp xuống,
Linh thiêng mù mịt đêm huyền...
Ư uất, vô biên,
Mong đem lại con người lý tưởng.

Tình biển mặn xoa trần gian rộng lớn,
Trên đầu ta ánh sáng đi về
Cơm áo — Tự do
Hòa bình — Nhân đạo.

Cửa đã mở,
Không ai khét giới tay cầm;
Tiếng nói mùa xuân,
Thối xanh miễn hạnh phúc.

Thì mẹ ơi, em ơi,
Tắm gió trong khơi,
Về với loài người hòa ca điệp khúc.
Nghĩa bình đẳng trong tiếng cười
chen chúc.

Đêm cầu nguyện là đây,
Cửa đại dương, ở cửa U Hoai,
Những con đường chạy nắng,
Đàn nhân loại qua nguồn vui ánh sáng.

ĐỒ TÂN XUÂN

(xem tiếp trang 35)

THUYẾT TỔ LOÀI NGƯỜI

TÌM ĐƯỢC CON CÁ SỐNG 400 TRIỆU NĂM LẠI CÓ-THÊM MỘT CÂU HỎI CHO CÁC NHÀ BÁC HỌC : • NGUỒN GỐC LOÀI NGƯỜI Ở ĐÂU ? •

KHÔNG PHẢI LÀ KHỈ ? MÀ LÀ CÁ ?

GIANG TÂN

CUỘC đánh cá may mắn ấy đã dẫn về cho chúng ta người ông nội của loài người. Bắt được con cá Coelacanth ở đảo Comores, các nhà bác học nghiên cứu về môn cổ sinh vật học lại có dịp biết thêm tổ tiên về loài người. Coelacanth là một loài cá mà con người tưởng rằng đã biến mất từ 700.000 thế kỷ nay.

Khi thấy con cá này, giáo sư Smith đã tuyên bố một câu ý nhị :

« Đối với một nhà bác học, khi tìm thấy được con cá này chẳng khác nào là tìm lại được chân dung của một người ông nội trong tập ảnh gia đình mà mấy lần còn thiếu bóng người ».

Cách đây 400 triệu năm, loài cá ấy ra đời và cách đây 7 tỷ năm, vũ trụ phát sinh. Người ta chưa rõ chắc chắn thủy tổ của loài cá Coelacanth như thế nào.

Đời sống của con cá Coelacanth thật cả là một thiên tiểu thuyết, có lúc bi ai, có khi hào hứng và hiện nay đang gieo vào đầu óc giáo sư Smith một nguồn vui bất tận.

GIÁO SƯ SMITH ĐÃ QUỠI XUỐNG TRƯỚC CON VẬT LỊCH SỬ ẤY MÀ KHÓC

NGÀY 20 tháng 12 năm vừa qua, một tin điện từ Durban đánh lại cho biết, một người đánh cá ở đảo Comores bắt được một con cá có mắt



Hình 1.— Con người Java hay người khỉ. Thủy tổ xa xôi của loài người, sống cách đây 500.000 năm. Cao 1 thước 65. Bộ đi giống loài khỉ.



Hình 2.— Con người Néanderthal khám phá vào năm 1908. Sống cách đây 100.000 năm. Cao 1 thước 60, đầu lớn so với thân thể.



Hình 3.— Con người Cro Magnon, khám phá năm 1868. Cao 1 thước 82, Xuất hiện từ 500 thế kỷ nay.

bắt được con cá Coelacanth. Một lần khác, một con cá ngư đã cắn vào bàn tay ông, suýt làm cho ông thiệt mạng do chất độc của loài cá hung dữ ấy. Gian khổ bao nhiêu, nguy hiểm bao nhiêu, giáo sư vẫn không thôi chí.

« Con cá Coelacanth phải có », giáo sư quả quyết như thế vì chính giáo sư đã bắt hụt vào khoảng năm 1938.

Năm ấy, giáo sư được báo tin chậm quá, đến lúc giáo sư tìm đến chỉ còn thấy một đồng thịt thối, đầu cá mất đầu chỉ còn lại xương và da. Giáo sư hỏi những người dân bản xứ, họ cho biết suốt đời họ mới chỉ bắt được hai con cá như thế.

Từ ngày ấy, một hệ thống báo tin được thiết lập dọc theo bờ biển đông nam Thái bình dương và giáo sư cũng đặt ra một giải thưởng 100.000 quan tiền Pháp cho dân chài nào bắt được con cá ấy. Món tiền thưởng này ngày nay lại vào tay Ahmed Hussein.

Thế giới các nhà bác học bồn chồn từ ngày bắt được con cá lịch sử ấy. Họ đang nghiên cứu tỷ mỉ con vật lạ lùng ấy, con vật đã sống 4 triệu thế kỷ nay. Họ nghiên cứu tỷ mỉ để biết rõ sự liên lạc giữa loài cá và loài họ sát. Quả nhiên thành hình những vây cá cũng giống sự cấu tạo bộ xương các chân, chứng tỏ rằng từ loài cá đến loài lưỡng thể động vật và xa hơn là loài bò sát và loài người nguồn gốc từ một loài lớn cứ tiếp tục, từ này nở, biến chuyển theo những liên hệ, thống nhất như nhau.

Tìm được con cá Coelacanth là viết được mục đầu tiên cho một cuốn sách nói về nguồn gốc của con người.

Bác sĩ Mỹ W. Howells, giáo sư về khoa cổ sinh vật học ở trường Đại học Wisconsin đã tóm tắt trong một câu đáng để ý : « Con người là một con cá biến đổi ». Một lời nói quả quyết như thế không thể nào không gây ra dư luận bàn cãi xôn xao vì cách đây gần một trăm năm một nhà cổ sinh vật học Đức đã đưa ra những lý

thuyết chứng tỏ con người ở giống loài khỉ.

Hai thuyết ấy phải có một thuyết đứng vững. Một ngày kia có một bạn đồng nghiệp theo lý thuyết cổ truyền sẽ đứng lên quở trách một bác học đã cho con người đi bốn chân và tuyên bố : « Tôi muốn rằng làm một con khỉ thông minh hơn là một thứ Adam thoái hóa ».

Ngày nay thế giới những nhà bác học đều đồng thanh nói với giáo sư Henri Vallois, giám đốc viện nghiên cứu loài người trên một câu này : « Con người khỉ chỉ là chủ của chúng ta chứ chưa phải là ông nội chúng ta ».

Nói như thế có nghĩa là con người và loài khỉ chung một ông tổ, cái loài khỉ đầu chó sống cuối đệ tam kỷ, cách một triệu năm nay. Nhà thờ cũng bỏ hình ảnh kinh thánh cho rằng con người do Trời Đất tạo bằng đất sét rồi thổi vào đấy một linh hồn.

Sự khám phá bộ xương của con người nguyên thủy vào cuối thế kỷ thứ 19, ở Java, trên bờ sông Solo trong một khu rừng rậm hoang vu cũng cần phải nhắc đến. Nhà tự nhiên học trẻ tuổi Hòa lan Eugène Dubois dẫn đầu cuộc tìm kiếm ấy.

Lúc còn là sinh viên về khoa tự nhiên học ở Amtersdam ông đã có ý định tìm con người nguyên thủy ở Nam Dương Quần đảo. Ông hy sinh cả đời ông trong việc tìm kiếm ấy. Cái hy vọng mong manh đó đã làm cho nhà cầm quyền trường đại học từ chối tất cả những vấn đề tiền bạc trợ cấp cho nhà tự nhiên học trẻ tuổi. Dubois bỏ trường và tình nguyện làm một y sĩ một xê trong quân đội để đi đến Java.

NGƯỜI TA ĐÃ ĂN TRỘM CON NGƯỜI KHỈ Ở BẮC KINH

TRẢI nhiều năm gian khổ, Dubois kiên nhẫn đi xâm bới đất phân ở trong rừng rậm. Một việc không ngờ đã đền đáp công ơn của ông. Ông tìm ra một cái răng và một đồng sọ. Ông đoán biết con vật này cũng đi thẳng như người, mặt giống như khỉ, trán bầu như không có, óc nhỏ làm cho người ta tự hỏi nếu như con người khỉ này có thể nói được, hàm thiếu cằm và miệng hình cái muỗng.

Dubois đặt cho con vật ấy cái tên là *Pithecanthropus erectus* có nghĩa là « con người đứng thẳng ».

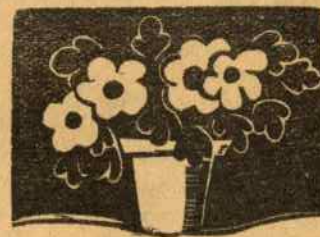
Những kẻ thù của tiến hóa không ngớt lời châm chọc về vật bắt được của ông. Người thì bảo đó là cái sọ dừa của một con người dị hình, kẻ cho đó là sọ dừa của một con khỉ không lồ. (Xem tiếp trang 34)

ĐỜI MỚI số 48

TRƯNG CẦU Ý KIẾN

Những yếu tố nào tạo nên HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH?

Bài đáp của T.X.



HẠNH phúc gia đình do những yếu tố gì tạo ra ?

Tiền tài ? Theo ý tôi thì tiền tài cũng không thể tạo ra hạnh phúc gia đình. Một cặp vợ chồng nghèo có, vàng bạc đựng đầy ắp tủ sắt, nhưng hễ đến giờ đức ông chồng đi làm là bà vợ ở nhà xách bóp đi vào các sông bãi bạc, phố mặc công việc gia đình cho con sen, đứa ở.

Hơn nữa bà lại lằng lằng cầm cho chồng bà cái sàng dài thườn thượt ! Coi chừng đến giờ chồng bà ở sở gần về là bà vượt về trước, đóng vai một « vọng phu » rất khéo léo để lấp mắt chồng bà. Ngồi vào bàn ăn, bà chế bài đủ thứ, món này lại, món kia mặn, chửi bới con sen, đứa ở, không khi trong bữa ăn nặng trĩu trịch : ông chồng lẳng lặng vừa nuốt, vừa thở ra, vừa nghẹn... Như thế thì tiền tài cũng không thể tạo hạnh phúc gia đình được.

Lắm lúc ta thấy một gia đình ở miền quê, vợ chồng làm ăn nghèo nàn, nhưng chồng ở đồng về là vợ niềm nở hỏi chuyện đồng áng, con riu rít bâu cha, quây quần xung quanh một mâm cơm đạm bạc chuyển trò thẩn một thì có ai dám bảo nghèo nàn không thể có hạnh phúc gia đình ?

Một gia đình kia vợ chồng hòa thuận, con cái ngoan ngoãn, tiền bạc có dư nhưng phải « đức bà » đau ốm mãi, làm cho chồng bà không được thỏa mãn về sinh lý, ông ta lại dầm ra mua vui ăn các cuộc ăn chơi hành lạc ở các hộp đêm, tiệm hút, quán rượu ; hay có khi lại để cho bà nằm nhà đau đớn càng đau đớn thêm vì nghe tin hàng xóm láng giềng báo tin rằng chồng bà đã cầm cho bà cái đuôi mà bà không hay không biết.

Bà phiền muộn nghĩ đến ông chồng phụ bạc, thân thể càng ngày càng tiêu tụy, kết quả bà bỏ mình để lại một bầy con đại nheo nhóc cho chồng. Chúng ta thử nghĩ đến cái cảnh « gà trống nuôi con » hay cái cảnh « cha gà mẹ vịt » nó ra thế nào, mà tôi cũng không cần tả ra đây.

Như thế, sức khỏe của vợ chồng cũng ảnh hưởng một phần lớn trong hạnh phúc gia đình.

Một ông chồng khác có bà vợ rất đẹp, rất duyên dáng ; công việc nội trợ ở gia đình khéo léo và đảm đang, nhưng lại phải « xấu miệng xấu mồm » (tuy bà rất nhan sắc), hễ có điều gì chồng bà làm phật ý bà là bà cho ra một hồi « văn hóa » (!)

đủ thứ. Ông nói một tiếng, bà nói năm, ông năm, bà mười. Bà « tranh đấu » cho hơn chồng bà, bà mới chịu thôi dù lý lẽ của bà là sai, lỗ bịch hay nguy hiểm. Bà làm chồng bà mang tiếng với anh em, bạn bè, hàng xóm là « khéo nuôi sư tử cái Hà đồng ».

Như thế thì sắc đẹp, công việc giỏi đàn cũng chưa phải là những yếu tố tạo ra hạnh phúc gia đình.

Ông chồng bị vợ cho mọc sừng than một mình : « Một người vợ có « một » trái tim là hạnh phúc với mình.

Ông chồng có bà vợ ốm đau than thở với bạn bè : « Sức khỏe của « má nó » ở nhà làm tôi mất hạnh phúc gia đình. Đau ốm mãi ! Tôi ước sao có một bà vợ khỏe mạnh như vợ anh thế ! »

Ông khác bảo : « Một người vợ hiền lành, ngoan ngoãn là hạnh phúc gia đình đấy. »

Hạnh phúc gia đình mỗi người mỗi khác. Bà này thì « tiền, vàng », ông kia thì « một trái tim ». Ông nọ thì « sức khỏe », ông khác thì vợ « hiền như bụt », chẳng người nào giống người nào.

Theo ý tôi, hạnh phúc gia đình nó chỉ này nọ và có thể có trong những gia đình mà vợ chồng biết nhận xét thấu đáo cái trách nhiệm, bổn phận làm chồng làm cha, làm vợ làm mẹ. Nó phải dung hòa nhiều yếu tố mà tạo thành, không được chênh lệch quá về một yếu tố nào.

Hạnh phúc gia đình nó bao hàm cái ý nghĩa của câu tục ngữ : « Thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn. » Cái cảnh gia đình đầm ấm, chồng hòa vợ thuận, hai người sống trong một tình yêu vừa kính vừa mến ; người chồng biết làm tròn bổn phận, trọng trách làm chồng đối với vợ, và vợ biết làm tròn bổn phận người vợ về công ngôn, dung, hạnh đối với chồng thì tạo ra hạnh phúc gia đình ?

T. X.
Đã năng

VIẾT ĐỂ LÀM GÌ ?

Bạn,
Bạn là người có ý thức, làm sao cho khỏi tự hỏi mình trong lúc làm việc văn nghệ: viết để làm gì ?

Ừ, chúng ta viết để làm gì ?
Một nhà văn nào đó đã nói: « Một trong các nguyên nhân chính của sự sáng tác văn nghệ là nhu cầu cảm thấy mình cần thiết liên quan với cuộc đời. »

Cũng có người bảo: « Tôi viết cũng như tôi thở, cần sống làm sao mà không viết được ? Viết, tức là sống. »

Có nhà văn khác lại cho rằng: « Viết là để thoát ly, để bộc lộ những tình cảm, ý nghĩ chất chứa trong lòng mình. »

Còn nhiều sự tỏ bày khác nữa:

Viết để tranh đấu cho lý tưởng mình theo đuổi, viết vì mình là người cầm viết...

Có lẽ bạn cũng đồng ý với một trong những ý nghĩa trên đây. Nhưng mà viết cho ai ? Đây mới chính là điều quan hệ.

Đã một thời, người ta tranh luận cũng khá ồn ào. Kẻ nói: Tôi viết cho tôi. Người bảo: Tôi viết cho người khác. Do đó đã đặt thành vấn đề nghệ thuật vì thế này, thế nọ.

Trong thực tế hiện thời, ở hoàn cảnh xã hội chúng ta đang sống, câu hỏi « viết cho ai ? » vẫn còn chờ đợi ở bạn một sự trả lời cấp bách, nếu bạn chưa có một đường lối rõ ràng.

Đường đi vạn ngã nhưng thật ra cũng chỉ có hai: đi xuống và đi lên, thoái hóa và tiến bộ.

Lẽ tất nhiên con người trẻ tuổi, đầy nhiệt thành là bạn, phải sáng suốt mà nhận hướng. Không có cái gì tuyệt đối trên đời này hết, đó là một sự thật không thể chối cãi được, và khoa học đã chứng minh cùng chúng ta rất rõ ràng. Thế thì trong cuộc sống tương đối này, trong lúc bạn tự thay đổi mình, muốn thay đổi chung quanh, bạn viết cho ai ? cho những lớp người đọc nào ?

ĐẠI MẠCH



MỘT BÀI THƠ XUÂN của A. GIDE

HỒ DZÊNH dịch

Printemps plein d'indolence
J'impose ta clémence.

A toi plein de langueur
J'abandonne mon cœur.

Ma pensée indécise
Flotte au gré de la brise.

Un engourdissement tendre
Me pénètre de miel.

Ah ! ne voir, ah ! n'entendre
Qu'à travers le sommeil.

A travers ma paupière
J'accueille ta lumière.

Soleil qui me caresses
Pardonne à ma paresse...

Bois mon cœur sans défense,
Soleil plein d'indulgence.

Mùa xuân chan chứa mơ màng
Cho ta xin nể dịu dàng của em.

Trong em đầy rẫy hương êm
Cho ta buông thả con tim thần thờ.

Gió mang tư tưởng vật vờ
Lan man nào biết bến bờ là đâu.

Một niềm dịu dịu thương đau
Ngọt ngào thấm thía vào sâu linh hồn.

Ồ trông, ồ lắng chập chờn !
Qua cơn mộng mị xanh rờn khói hương.

Lim dim đôi mắt mơ buồn
Ta nghe ánh sáng thoảng lướt qua mi.

Hỡi làn nắng nhẹ mơn mề
Thứ cho ta nhé, trong khi nhác lười.

Lòng ta yếu đuối buông trôi,
Uống đi, hỡi ánh mặt trời khoan dung.

NẮNG XUÂN

Tiếng Xuân dịu dịu,
Gió Xuân hiền hiền
Điệu đàn lông lừ,
Chim ca khắp miền.

Nắng trên hàng cau,
Đỏ xuống bờ ao,
Vật đùa tung nước
Trời đẹp nhường bao !...

Hoa mai hé nhụy,
Hồng cúc khoe tươi
Thiếu nữ miệng cười
Nghiêng nghiêng uốn lả.

Vườn hoa xinh đẹp
Con trẻ vui chơi
Cổ đàn bướm trắng
Như nhện... tung bay...

Nóc nhà chót cây
Nắng chiếu vàng hây
Hương Xuân ngào ngạt
Lòng người say say.



Khắp đường đều mới
Ngõ ngõ sửa sang
Mừng mùa Xuân tới
Lối hẹp đường quang.

Áo đỏ áo xanh,
Khoe mắt long lanh
Một nguồn hy vọng
Dưới nắng vàng hân.

Đây nắng Xuân mới
Lòng Xuân phơi phới
Nhạc khúc tung bừng
Một « Ngày Xuân Mới »

BẠCH PHƯƠNG

VĂN HỌC NHƯ'T THỜI HẬU CHIẾN

TỪ PHÁI « CHIẾN HẬN » ĐẾN « TIỂU THUYẾT TRONG MÀN », QUA CÁC TÁC PHẨM XÃ HỘI VÀ DIỂM TÌNH



của VÕ OANH

Blah Thôn Tần Tử, Bần Khẩu An Ngõ, Đơn Ba Văn Hùng đều hết sức bộc lộ lòng ham muốn của bản năng loài người.

Trong những tác phẩm của các người kể trên, chúng ta cần phải chú ý đến quyển « Cái cửa nhục thể » của Điền Thôn Tần Tử Lang và « Bức họa đỏ ban đêm » của Chức Điền. Hai bộ tiểu thuyết này miêu tả đến nơi đến chốn, giàu sức hấp dẫn người ta, cho nên bán rất chạy. Đến việc bộc lộ bề mặt đen tối xã hội, như quyển « Bóng tà dương » của Thái Tề Trì-Miêu tả hiện trạng giai cấp quý tộc, quyển « Tân đồng kinh cuồng trường khúc » của Gia Đẳng Võ Hùng.

Sau khi quyển « Bóng tà dương » xuất bản, tiếng tăm sôi nổi đến nỗi hai chữ « Tà dương » hóa thành cái danh từ đại biểu cho phái quý tộc. Ngoài ra quyển « Trường học tự do » của Sư Tử Văn Lục lấy tài liệu ở các sắc dân buồn gánh bán bưng trong thành phố, dùng một đôi vợ chồng khác hẳn tánh tình, khi vui khi buồn, khi tan khi hiệp ăn chịu cùng nhau, tả người con trai trên bước đường trôi nổi, ném đủ nỗi gặp gỡ lạ lùng của cái xã hội sau thời chiến tranh, mượn ngòi bút khôi hài bộc lộ nỗi bi thảm hiện thật, giọng văn lâm li và rất nhẹ nhàng kín đáo.

Quyển sách ấy ra đời, làm rung động văn đàn Nhật bản, có người nhìn nhận Sư Tử Văn Lục khéo phân tích hiện thật xã hội, có thể sánh vai với Bernard Shaw nhà đại văn hào Anh quốc được. Có hai công ty chiếu bóng giành nhau chiếu ảnh mà xảy ra đánh lộn nhau, rồi cuộc hai công ty đồng thời quay phim, xem thế đủ thấy giá trị quyển sách hay ho đến bậc nào vậy.

Trong thời kỳ ấy lại có một thứ văn học mới, gọi « là tiểu thuyết trong màn » tác phẩm ấy rất được độc giả hoan nghinh. Bởi vì thuở

trước; người Nhật bản mỗi cái gì cũng bị phe quan liêu tuyên truyền láo khét, làm cho họ đến phải mở mắt, tỷ như việc tuyên truyền « Hoang quân tất thắng » khác nào đem thuốc nha phiến làm mê man tinh thần của họ đi. Đến khi bại trận liêng xiêng, bấy giờ mới nóng nảy xét lại chuyện cũ lo khám phá những màn bí mật của bọn quân phiệt chánh khách trong thời kỳ đại chiến, rồi các nhà văn sĩ đua nhau sáng tác về những màn bí mật ấy.

Trong đó có mấy tác phẩm xuất sắc như: « Thuyết cơ quan Thiên hoàng » của Vĩ Kỳ Sĩ Lang, lấy tài liệu của chánh trị xã hội Nhật bản bắt đầu từ vụ biến loạn Mãn Châu đến thời kỳ chiến tranh Thái bình dương, viết ra bộ tiểu thuyết trong màn. Quyển « Thiên hoàng » của Trường Điền Cán Ngạn, cốt lấy Thiên hoàng làm chủ đề, ấy là quyển tiểu thuyết trong màn miêu tả cuộc biến lớn của xã hội Nhật bản trong thời chiến tranh, viết sâu sắc tỷ mỉ, khiến ai đọc đến càng muốn nghe mãi.

Quyển « Công tước Văn Ma » của Lập Dã Tin Chi, miêu tả cuộc hoạt động của nhà chánh khách dâm tâm Cẩu vệ Văn Ma và chuyện bí mật ngoại giao của Nhật bản trong thời chiến tranh. Quyển « Hải quân Nhật bản khốc than » của Sơn Cương Trang Bát, nghe nói hải quân Nhật bản phản đối việc phát động chiến tranh Thái bình dương song đến khi chiến họa bùng nổ, biết rõ thế ắt phải thua, chỉ vì việc trọng vua yêu nước, đành phải nhắm mắt nhảy vào bếp lửa mà thôi.

Sách ấy miêu tả lòng bi tráng của đội cảm tử hải quân, vạch rõ chuyện bí hiểm của 7, 8 chục viên đại tướng tử trận với nhiều trường hợp đau đớn !

Gần đây, theo hoàn cảnh đổi đời, giới văn nghệ Nhật bản cũng nảy sinh ra cảnh tượng mới, phát triển theo một con đường lớn lao.



— Thưa ngài ! Chúng tôi đã hạ được ngọn lửa trên tàu rồi !

ĐỜI MỚI số 48





ly đã gây ra tang thương trên cả non sông, thì sá gì một mảnh tình duyên bé bỏng! Thế là giấc mộng đẹp như thơ của Bảo Nhung không thành sự thật! Loạn ly đã làm cho họ xa nhau, mỗi người một ngã!...

Tân cư về, đã ba năm nay, Nhung không được tin tức của người bạn cũ. Tuy nhiên, mỗi tình xưa của nàng vẫn đậm, và nàng vẫn tin rằng chàng còn sống... Nàng âm thầm đợi, và cứ mỗi Tết về, nàng lại may một chiếc áo mới, màu xanh da cam, để nhớ lại người xưa...

— Không biết Tết này, Bảo đã trôi dạt đến đâu!... Nghĩ thế. Nhung khẽ thở dài...

Bỗng, có tiếng chuông reo. Nàng vội đứng lên ra mở cửa. Tự nhiên, nàng hồi hộp khi thấy bóng người phát thư hiện ra trước cửa. Tuy không phải người phát thư nhà quen thuộc năm xưa, và cái phong bì màu vàng rêu tiền kia hẳn không phải là cánh thiệp đầu xuân năm trước, nhưng tự nhiên Nhung thấy tim nàng đập mạnh khác thường. Nàng bỗng có lại cái cảm giác là lạ, rung động và hồi hộp của ngày nào nàng đã nhận được lá thư chúc Tết đầu tiên của Bảo. Nhìn nét chữ đề trên bao thư, Nhung ngỡ ngơ...

— Là nhĩ! Ai viết cho mình lại viết bằng bút chì thế này?

Nàng lật qua lật lại cái bao thư và ngắm nghía. Nét chữ trông hơi quen thuộc. Không lẽ là của Bảo. Bảo không khi nào cầu thả viết cho nàng bằng bút chì bao giờ cả. Thế thì của ai? Nét chữ của Bảo nhẹ nhàng và dịu dàng như chữ con gái kia. Nét chữ này trông cũng đều đều và đẹp, nhưng cứng rắn hơn



nhieu. Hay là phong sương đã làm đổi nét người đi chăng?...
Nhưng nâng bao thư cao lên trước mắt, và thông thả xé ra... Nàng càng lấy làm

(xem tiếp trang 28)

ĐỜI MỚI số 48

NÊN CHỌN THẺ THƠ NÀO ĐỂ SÁNG TÁC?

Có nhiều bức thư của nhiều bạn đọc gửi đến Tòa soạn tỏ ý băn khoăn về việc chọn thẻ thơ. Cái băn khoăn của những bạn thơ yêu dấu ấy cũng làm cho Trần Doãn rất băn khoăn trong việc góp ý kiến.

Chúng ta nên chọn thẻ thơ gì bây giờ? Hồi Bắc thuộc, về phương diện văn học, ta thọ giáo chữ Hán. Ta học lối thơ cũ của người Tàu nhưng ta cũng biết lấy chữ Tàu đặt ra một thứ chữ nôm riêng. Về thi ca, ta lấy luật thơ Đường làm mẫu và song thất lục bát.

Có ý kiến lại cho thơ lục bát do những câu tục ngữ, ca dao phát ra. Những câu ấy thường theo tập quán đặt ra nên không có một hình thức rõ rệt. Số câu có bốn, năm sáu chữ, có câu lại bảy, tám chín chữ. Lăn lăn dựa theo luật hòa thanh tự nhiên, người ta lựa trong lời đọc thuận miệng êm tai mới đi đến chỗ biên tập phát triển, đến lục bát ngày nay.

Nhìn hai ý kiến ấy, chúng ta lại thấy rõ thẻ thơ lục bát là một lối thơ thuần túy riêng biệt của người Việt. Lối thơ song thất lục bát lúc đầu cũng chưa có hình thức nhất định nhưng sau lần thành một lối có luật riêng nhưng khác lối thơ Tàu, thơ Đường luật.

Thơ đường luật là thẻ thơ được thịnh hành nhất trong đời Đường, nên gọi là đường luật. Ở Tàu, xưa vốn có một lối thơ riêng, gọi là cổ phong. Lăn lăn nhờ mượn nơi các ca dao, thẻ thơ được qui định, về số chữ trong mỗi câu, về số câu trong một bài, về vần, về âm điệu, đầu đó có luật hẳn hoi.

Khi chúng ta mượn lối thơ này thì ở Trung quốc, thơ Đường luật đã trải qua một thời kỳ chối lợi với các thi sĩ nổi tiếng như Lý Thái Bạch, Đỗ Phủ, v.v.v...

Thẻ thơ mới, về mặt hình thức không có luật nhất định về vần, về luật bằng trắc, về số chữ trong câu và về số câu trong bài. Ta cũng nhận thấy rằng thơ mới có vần và luật bằng trắc theo sự hòa thanh tự nhiên của câu thơ.



ĐỌC THƠ CÁC BẠN

Số câu trong bài không nhất định miễn sao bài tả tình hay cảnh đủ ý nghĩa là được. Thơ mới ra đời với « Tình già » của Phan Khôi, rồi đến « Mấy vần thơ » của Thế Lữ, « Tiếng Thu » của Lưu Trọng Lư, kịp đến Xuân Diệu xuất bản tập « Thơ thơ », Huy Cận đốt ngọn « Lửa thiêng »... Từ đó thơ mới đã chiếm một chỗ ngồi về vang trên thi đàn Việt Nam.

Nhưng hiện nay, tất cả các thẻ thơ kể trên đây ngay cả đến lối thơ mới, về mặt hình thức cũng bị xem như là cổ cũ. Xã hội ta cũng như bao nhiêu xã hội khác trên thế giới đang bước những bước tiến dài trên con đường tranh đấu giành tự do, đã trở nên phức tạp vô cùng.

Muốn diễn tả cảnh sống mới, những hình thức thơ ta đã thấy trên đây còn kìm hãm thì nhân bằng số câu, vần... nên không thấy hợp thời nữa. Thi nhân cởi mở những ràng buộc cho thơ để thơ có điều kiện tiến kịp cuộc sống mới của dân tộc. Thi nhân bước đến thẻ thơ tự do.

Về hình thức, thơ tự do đã chối bỏ mọi niêm luật khuôn khổ của thơ Lục bát, Tứ tuyệt, đường luật... Nhiều tác chúng ta thấy vắng cả vần. Đều chữ, gò cho đủ câu, đủ tiếng, có đối, có đáp, trong thơ tự do không cần đến. Thơ tự do đi đến chỗ cởi mở hoàn toàn trong lối kiến trúc phóng khoáng. Thơ tự do đã phá tất cả những cái gì gò bó, rắc rối, khuôn khổ...

Chúng ta đã biết đại khái các thẻ thơ trên đây, vậy chúng ta nên chọn thẻ thơ nào để sáng tác bây giờ?

Theo ý riêng Trần Doãn, chúng ta cũng không vội bỏ hết các lối thơ cũ để làm thơ tự do. Vần đề này cũng còn phải tùy ở thi nhân, tùy ở công

chúng từng nơi, từng giai đoạn lịch sử nhất định, và nhất là tùy cảm xúc ý nghĩ của thi sĩ muốn diễn đạt để tài mà chọn thẻ thơ.

Muốn nói cái đều đều, cái buồn cười nhẹ... chúng ta nên dùng thẻ lục bát. Thơ lục bát là một thứ thơ thuần túy Việt Nam, từ già đến trẻ, từ người biết đọc đến kẻ lờ, ai cũng thuộc ít câu lục bát, hoặc « Lâm sanh xuân Nương », hoặc « Bạch Viên Tôn Các », hoặc « Lục Vân Tiên » hay « Quan Âm thị Kính », « Tây Kiều »...

Muốn nói cái bề bề vẻ trang trọng ta lại dùng lối thơ đường luật.

Nhưng muốn thơ đi kịp với trào lưu tiến hóa của xã hội, muốn cho thơ đóng một vai trò tiên phong, vai trò của mọi hoạt động văn hóa chân chính, thì thi nhân của thời đại phải là những tâm hồn thiết tha với cuộc sống của dân chúng, lăn lộn giữa cuộc sống đó nên rung động cũng một nhịp đau thương, sướng khổ với mọi người...

Cuộc sống đang lên mãnh liệt, sôi nổi. Lúc này không phải là lúc chúng ta mơ mộng với « Tháp ngà », sáng tác cho mình mà phải sáng tác cho đại chúng đọc, hiểu, để họ biết rằng mình cũng cảm thông với tâm hồn của họ. Xét theo những lý do trên, chúng ta cũng cần giải phóng cho thơ đi đến chỗ bao la rộng rãi hơn. Hình thức thơ tự do trả lời được luật lệ của cuộc sống sôi nổi hiện nay. Chỉ có thơ tự do mới đủ sinh khí, mới đủ sức đề rung động công chúng hiện đại.

Nội dung cuộc sống đã thay đổi rồi tất nhiên hình thức thơ cũng phải thay đổi theo. Từ trước đến nay ta quen dùng thứ « bình cũ để đựng rượu mới ».

Ngày nay chúng ta thử làm một cuộc cách mạng dùng toàn « loại bình mới để đựng rượu mới » thử nào! Rượu đã ngon lại được đựng trong thứ bình mới ấy chắc chắn sẽ làm cho mọi người ưa thích hơn.

Hôm nay Trần Doãn không « đọc thơ các bạn », nhưng đưa ý kiến trên đây trong mục « đọc thơ các bạn » vì có lần Trần Doãn cũng đã nêu: « Trong mục này, chúng ta đưa « tin thơ » cho nhau và có thể trao cùng nhau về một vài ý kiến về bộ môn này. Chào thi đua sáng tác... »

TRẦN DOÃN



NHUNG sửa lại cánh mai trên lọc binh rồi đứng ra xa, ngắm...

— Tuyệt! Cánh mai này tuyệt! Sáng mừng một hoa nở thì phải biết!

Nghĩ thế, Nhung khẽ mỉm cười. Thật vậy, cánh mai Nhung vừa mua về, rất đẹp. Cánh mai gầy khẳng khiu, với những nhánh ngồng ngèo, chỉ chít những nụ to và xanh mơn đã bắt đầu hăm tiếu, điểm lưa thưa một vài đoá hoa nở sớm vàng tươi, cắm trên chiếc lọc binh xưa trông thì vị và đẹp một cách cổ kính.

Chiều nay, chiều ba mươi Tết. Nhung tự nhiên thấy vui vui như những ngày thơ ấu, đợi Mẹ thay áo mới rồi ra lấy nước Ông Bà trước một mâm cỗ đầy, nghỉ ngút khói hương... Nàng mỉm cười và nhìn vào chiếc gương to ở tủ áo. Nàng thấy nàng đẹp hơn mọi ngày. Chiếc áo nàng mới may, ăn vào người làm nổi hẳn lên những nét yêu kiều của tuổi thanh xuân, nhất là màu áo, màu xanh da cam càng làm nổi bật lên nước da trắng hồng của nàng... Tự nhiên, Nhung nhớ đến Bảo. Màu xanh da cam, chính chàng đã chọn cho nàng một năm nào, một chiều sấm Tết. Và rồi, như quen lệ, mấy năm nay, cứ Tết đến là Nhung lại may một chiếc áo màu xanh da cam mới... Nhung khẽ thở dài:

Tết này, chẳng biết anh ấy ở đâu!...

Ý nghĩ ấy đã làm nổi vui nhẹ nhàng của Nhung biến mất. Một nỗi buồn êm ả thông thả đến chiếm cả lòng nàng. Thân thờ nàng ngồi xuống ghế, và cả một dĩ vãng êm đềm trở lại trong trí nàng...

NHUNG nhớ như mới chiều qua, cũng vào một chiều cuối năm, nàng đang sửa soạn cỗ để cúng Ông Bà thì nhận được cánh thiệp đầu xuân của Bảo. Nghe tiếng chuông reo và thấy bóng người nhà phát thư trước cửa, nàng reo to lên:



QUÁ HAM CHƠI TẾT CÓ NHIỀU TAI HẠI

Chị Minh Đạt,

Đề hưởng ứng sự kêu gào của chị từ lâu em xin có bức thư này, cùng chị bàn đến một vấn đề rất là hợp thời.

Tết đến. Nhà nhà đều ăn Tết; người mình ăn Tết một cách say sưa. Tết qua. Lắm người còn vẫn vút với sự ăn Tết, không hăng hái tiếp tục làm việc như trước; có người bỏ sở là khác; có gia đình tan rã vì đấu kẻ đồ bạc; có kẻ đâm ra cướp trộm, vân vân.

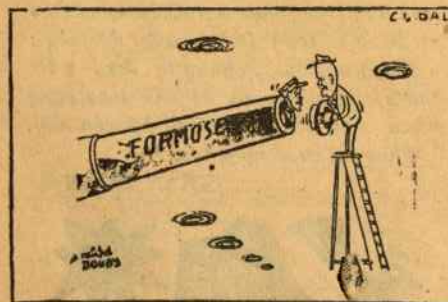
Chỉ như việc sau này, tai hại vô cùng. Đưa nhau đốt giấy tiền vàng bạc, có khi đốt tới cháy nhà, thiếu rui cả một xóm. Trong vụ hỏa hoạn tại Xóm Chiếu (Saigon), nghe đâu vì đốt đèn dưới những bông giấy; bỏ nhà chơi xóm, cầu tôm cầu cá hay cờ quan chi đây; gió thổi bông giấy, phất ngọn đèn, làm cho lửa bắt cháy; cháy nhỏ trong một gian nhà lá, bùng lên cháy to, lửa tràn lan khắp xóm, đốt rụi một vùng có gần 5000 gian nhà, chen nhau trên 5, 6 mẫu đất. Cảnh tượng trông rừng rợn trong ngày Tết Nguyên dân.

Ấy cũng vì ăn Tết.

Ăn Tết như thế ấy có hại lắm. Những hoa làm bằng giấy, những đồ « thợ mã » cách chơi hồ đồ, bất giác tai hại, không biết chuyển rui ở nhà mình có thể là tội ác tày trời. Ham chơi quá độ, cầm đồ bán đạc, tỏ ra mình là dân không giác ngộ. Thật là cảnh tượng buồn tẻ.

Như vậy vui Tết hóa ra sầu Tết. Nghĩ gì thì tập tục ăn Tết của người mình có hại nhiều hơn lợi. Thì còn giữ tục ăn Tết mà làm gì? Em tưởng nên đánh đổ nó đi; nên gây lên phong trào chống đốt giấy tiền vàng bạc và bao nhiêu sự vô ý thức khác.

Theo em thì không nên nghĩ Tết đến 4, 5 ngày, vì sự nghỉ ngơi lâu ngày có lắm kết quả không tốt, nó làm cho bao nhiêu công



Ike bảo Tướng: Anh được tự do rồi đấy. (Carrefour Paris)



CÔ THÁI THANH
con chim họa mĩ của nhạc Việt

việc bị ngưng trệ làm cho mất trốn làm việc, làm cho sự hoạt động bị tê liệt cả một tháng giêng âm lịch.

Nếu tính ra trên toàn quốc, với 20 triệu người, em thấy cái Tết tuy là thức dậy kinh tế trong những ngày trước Tết, chứ thực ra không lợi cho kinh tế quốc gia.

Người mình còn ham chơi một cách ngu muội thì Tết là một dịp cho kẻ phá hoại đồ thủ đoạn đầu cơ.

Sau khi em trông qua cảnh nhà cháy ở Xóm Chiếu, thủ thật rằng khi về nhà em đẹp cả đồ chưng Tết, bỏ cả cuộc ăn Tết. Em bùi ngùi cho cái lối chơi Tết của người mình!

Em TÂN VIỆT DÂN



« Hội nghị PHÁ TAN BẤT HÒA

Nữ bác sĩ Lina Levine vừa cho hay rằng bà đã phát minh được phương pháp thích ứng để giải phóng phụ nữ ra khỏi những điều cấm đoán, nguyên nhân chính của bao gia đình sụp đổ. Phương thuốc này chúng tôi cho là một phương thuốc vạn ứng: « Hội nghị luyện ái ».

Người sáng tạo ra những cơ quan đó là một phụ nữ có gương mặt tươi trẻ, sáng rỡ dưới mái tóc đen huyền. Bà làm tùy viên cho một văn phòng quan trọng của Viện sưu tầm y học ở Nhiều đo, dưới quyền của bà Margaret Sanger, một nhà phân tâm học trứ danh.

Bà tuyên bố:

« Tôi đã gia công nghiên cứu những trường hợp ly dị quá sớm và đã nhận thấy trong 6 hoặc 7 chục phần trăm những sự bất hòa đều do thể chất bất đồng. »

Bác sĩ ngừng lại 1 phút tìm những tiếng thích hợp để phát biểu ý kiến trên lập trường của y học.

LUYỆN ÁI CỦA LOÀI CHIM LUYỆN ÁI CỦA LOÀI NGƯỜI

Nhiều thiếu nữ nghĩ rằng lẽ cưới giống như lễ hội. Người chồng có vẻ vẻ hay quá hấp tấp một chút cũng đủ khiến cho sự giao tiếp của đôi vợ chồng lạnh nhạt rất lâu. Xưa kia những trường hợp này thường xảy ra luôn và ngày nay, tôi vẫn còn có thể quả quyết rằng điều đó không phải là xa lạ. Tôi được biết những bà mẹ gương mẫu đã đem câu chuyện tình ái của loài chim thuật lại cho con gái họ nghe, nhưng họ không hề đề cập đến vấn đề luyện ái của loài người. Có những bà khác, sau những phút loạn lòng tan tát dưới đau thương, bảo với chúng rằng: « Bỏ phần của chúng là phải kiên gan nhận lấy những trách vụ, những ràng buộc của cuộc hôn nhân duyên ».

Gương mặt của bác sĩ Levine bỗng sáng lên, bà tiếp: « Rất may mắn là người ta đã khai chiến với tình trạng đó rất sớm. Trong nhiều trường đại học ở Mỹ, người ta đã tổ chức những lớp đặc biệt cho nữ sinh cũng như cho nam sinh trên 16 tuổi. Thanh niên nam nữ đã học những khoa sinh lý, khoa tâm lý và nhiều vấn đề y học khác do những người đầy đủ khả năng đảm trách. Tim cho được giáo sư đủ tư cách để gieo vào lòng sinh viên một tin tưởng và kính nể lẽ có nhiên là cả một vấn đề. »

Trong những năm thực hành dài dằng, tôi thường gặp những bà thân chủ có tánh hay dấu diếm. Tuy nhiên, tôi vẫn cố gắng cho họ tin tôi để họ có thể bộc bạch mọi sự với tôi.

Lần lần, tôi nhận thấy phụ nữ Mỹ điều mà chúng chứng cảm đặc biệt. Văn học và điện ảnh Hiệp Chúng quốc thường chọn những đề tài chung quanh vấn đề luyện ái nhưng tác giả cần thận tránh những chuyện sâu kín của vấn đề. Kết quả là khi đã thành hôn, những thiếu nữ kia nghĩ rằng mọi việc đều xong xuôi cả trong lúc đó nó chỉ mới bắt đầu.

Bác sĩ Levine lấy làm thỏa mãn khi đã nhận ra căn bệnh, bác sĩ nghĩ ngay đến

BỜ MỜI số 48

luyện ái » TRONG GIA ĐÌNH

việc sưu tầm phương thuốc chữa trị. « Tôi đã có ý niệm chắc chắn rằng trong 9/10 trường hợp, thân chủ tôi thường vì « lệ hoặc hồ thẹn không nói hết sự thật với tôi. »

Một hôm, tôi được dự 1 cuộc hội họp của những thường binh mắc phải chứng thần kinh đang kể cho nhau chứng bệnh của họ.

Tôi lấy làm ngạc nhiên nhận thấy họ có thể tránh được những chứng thần kinh mề cảm (complexes nerveux) thường phải nhờ đến 1 phương pháp tâm lý cứu chữa.

CÔNG KHAI THỦ NHẬN

NHÓM cựu chiến binh này đều biết rằng họ vướng phải 1 chứng bệnh chung nên đã không ngưng nghiên cứu thuật lại với nhau tất cả sự thật.

Bấy giờ tôi mới có ý định áp dụng phương pháp này cho việc cứu chữa phụ nữ mắc phải chứng mề cảm chung. Tại sao ta không thử hội họp họ lại để họ có thể kể cho nhau chuyện lòng của họ?

Bác sĩ Stone cùng bà vợ viết, quyền Hôn Nhân Khải Luận, ông là người có trách nhiệm trên địa hạt này và sau khi được biết ý định tôi, ông đã khuyến khích tôi với tất cả nhiệt thành.

Tôi triệu tập được 1 số phụ nữ đã đến nhờ ý kiến tôi tại văn phòng sưu tầm y học. Sự thảo luận chung của họ là cái lạnh nhạt đối với chồng mà họ đã quả quyết rằng họ vẫn còn yêu. Ngoài ra không một bà nào đưa ra những trường hợp có tánh cách y học.

Tôi bắt đầu giảng một bài ngắn về lý thuyết rồi khuyến khích họ tự do đàm luận với nhau. Kể đó là cuộc thảo luận thành thật tôi còn có thể bảo rằng cuộc thảo luận này rất bổ ích là khác nữa. Những cuộc hội họp đã được triệu tập nhiều lần nhưng tôi không thấy một lần nào họ tỏ ra ngưng nghỉ vì họ đã rút chung vào một trường hợp. Trong cuộc thảo luận, tất cả ngời vực đầu tiên tán nên những ý kiến thường văn quí báu hơn ý kiến của một vị bác sĩ.

Rồi sau đó thể theo sự yêu cầu của phụ nữ, bác sĩ Stone cũng tổ chức một hội nghị tương tự cho những người chồng.

CHỒNG PHẢI THÂN ÁI HƠN VÀ PHẢI KIẾN NHÂN HƠN

PHẦN đông phụ nữ đều yêu cầu chồng họ phải thân ái hơn, kiên nhẫn hơn và giàu sáng kiến hơn. Bên Nam giới tất cả đều gồm chung trong một vấn đề này: « Ta phải tận tình người vợ suốt đời chăng? » Bác sĩ Stones đã trả lời cho họ trong một bài giảng giải về những điều đi đồng về tình thân như về tâm linh giữa 2 phái nam và nữ.

Kết quả thu thập...

Đề chấm dứt. Bác sĩ Levine bảo: « Cuộc thí nghiệm của chúng tôi đã trên một năm. Đã đến lúc lập bản thống kê và những con số công bố sẽ tự nó nói nhiều hơn. »

TÂN VIỆT DÂN

BỜ MỜI số 48

ĐỪNG LẤY QUẢ LÀM NHÂN

Em Tân Việt Dân,

HƯ của em viết sau khi xảy ra vụ hỏa hoạn ở Xóm Chiếu, còn phản ảnh sự đau xót và cảm tức một sự kiện tâm thường mà tai hại ghê ghớm, làm thiệt hại cả tài sản và mạng người. Chính vì em viết trong sự căm động với một tâm tình mà lý của em thiếu phần khách quan.

Trong bức thư nhận thư Tết Nguyên Đán, chị có dịp nói qua ý nghĩa Tết Xuân vậy em hãy chịu khó đọc lại. Thêm vào và đề trực tiếp bàn chuyện với em: chị xin em ghi nhớ những điều dưới đây,

— Mọi việc đều có nhân có quả.

— Nhân cũng phức tạp lắm, vì có nhân trước mắt và nhân ẩn nấp; tức là nhân trực tiếp và nhân gián tiếp; quả thì có quả gần quả xa.

Thế thường người ta hay lăm lăm lấy lộn nhân với quả, lấy quả làm nhân. Em có thể tin với chị rằng vô luận ở xứ nào, nước văn minh hay chưa mở mang, quần chúng vẫn là quần chúng, và quần chúng không phải là cá nhân. Lấy cá nhân mà xét quần chúng, hay lấy quần chúng mà độ cá nhân là trái xa lắm vậy. Quần chúng ở đâu cũng phức tạp, cũng có những thị hiếu mà cá nhân, như là cá nhân trí thức, coi không đẹp chút nào. Và khi cá nhân, dù là cá nhân trí thức đi nữa, đã thâm nhập quần chúng, thì cá nhân ấy không còn bản tánh của mình nữa.

Ấy vậy, mỗi khi ta muốn xét độc tánh của quần chúng ta không nên vội hạ bút. Vẫn biết rằng người mình, xã hội nước mình, chưa theo kịp nước văn minh dân chủ, nhưng dân tộc Việt Nam vốn có bản tánh thông minh và bản chất tốt. Sở dĩ dân ta còn lăm lăm tập quán không tiến bộ, còn cuộc đời sống hỗn loạn, chẳng qua vì nước ta đang ở trong thời kỳ giao tiếp, đang bỏ chế độ bị trị mà bước qua chế độ tự chủ. Lẽ tự nhiên là toàn diện xã hội đều phức tạp. Ta không nên lấy đó làm thức mắc. Mỗi ở trong vòng kiềm chế đời sống của dân tộc ta trước đây hoàn toàn thiếu tổ chức, thiếu giáo dục xã hội. Ở nước văn minh những cuộc thi kiện của dân chúng đều được quốc hội và chánh phủ đề ý bố trí. Đời sống của một dân tộc văn minh vẫn có đảm bảo.

Sở dĩ người mình còn tin dị đoan, còn

đốt giấy tiền vàng bạc là vì họ thiếu tự tin; họ còn tưởng có thể hối lộ được các vị thánh thần. Đó chẳng qua là người ta thiếu nhận thức vì thiếu học. Một khi học vấn phổ cập các tầng lớp dân gian thì sự tin tưởng dị đoan sẽ tiêu tan theo. Sở dĩ người ta sau khi say Tết không còn hăng hái làm việc, và sở dĩ còn ắc ham mê tử độ tường cũng vì thiếu công dân giáo dục và không tin tưởng nơi sự xây dựng ngày mai.

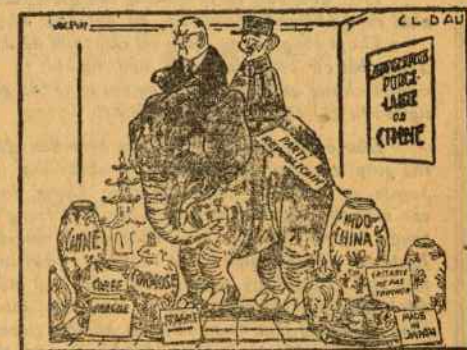
Tin dị đoan, đốt giấy tiền vàng bạc, chơi bời phóng đảng, không có tinh thần trách nhiệm, sống phức tạp đều là quả cả. Nhân là thiếu giáo dục, thiếu chủ quyền quốc gia vậy.

Nhân trực tiếp trong vụ cháy nhà đem lại thiệt hại ghê ghớm là vấn đề thiếu nhà ở cho giới lao động, là sự cất nhà chen nghet không thể nào biệt lập một khu bị cháy. Nhân gián tiếp là thiếu tổ chức đời sống công cộng.

Kết quả gần của cuộc hỏa hoạn là sự thua buồn chán nản của 3 vạn người ngộ nạn. Kết quả xa là ảnh hưởng của sự thiệt hại cả về hai mặt vật chất và tinh thần. Nó làm cho hạng lao động, vốn là nguyên động lực quốc gia, đâm ra sống một cuộc đời « qua ngày » mất cả tin tưởng, không còn nghĩ đến sự xây dựng nào cả.

Vì thế mà ta không nên coi thường những cuộc hỏa tai như đã xảy ra ở Xóm Chiếu. Không chỉ thiệt hại 5, 10 triệu bạc là vấn đề đáng lo; điều đáng lo là ảnh hưởng sâu xa của nó.

MINH ĐẠT



Tà chánh sách của Đảng dân chủ Mỹ trước « đồ sứ » Á đông.

(Vicky, News Chronicle)

23



Bạn không sống một mình trên hoang đảo

CHUNG quanh bạn có những người cùng sống với bạn, làm cho bạn làm khi phát ngán, muốn sống cuộc đời phẳng lặng như tờ. Bạn nói: tôi ưa tịch mịch, không thích huyền ảo, không muốn ai làm bạn rộn. Bạn ham sự cô độc.

Đầu muốn đầu không, đời thật tế vẫn bắt bạn phải sống chung đụng với người đời nếu bạn không phải là người sống một mình trên hoang đảo. Trong phạm vi nhỏ hẹp, bạn hàng ngày đụng chạm với người cùng sở, với những người trong xã hội. Cuộc sống đâu có thuận tiện để cho bạn luôn luôn chỉ gặp toàn sự như ý; thỉnh thoảng bạn cũng thấy những ngang trái mà bạn phải gánh chịu. Cho nên bạn cần có một thuật sống chung đụng: Sống trong đoàn thể.

Colette, một nữ sĩ đã già, nhiều kinh nghiệm có chọn trong Viện Hàn lâm Goncourt bên Pháp, kể chuyện lại rằng một hôm bà hỏi một người bạn:

— Ông Damien, ông có nhiều bạn không?

Ông Damien đáp:

— Tôi không cần trao đổi điều gì với

người đời hết. Tôi phải giao thiệp với một vài người đã thấy họ làm cho tôi buồn lòng. Có lẽ tôi không thể hiểu nổi người đời.

— Ông nói quá lời. Nếu vì sanh kế mà ông phải buộc lòng sống chung đụng với người đời thì ông sẽ tính sao? Ông có phải chịu đựng tất cả sự lầm thường của người đời chăng?

Chúng ta, ai cũng phải vì sanh kế mà đụng chạm với đời, hàng ngày thấy những điều tầm thường mà ta không thể quý trọng được nhưng ta vẫn phải mỉm cười mà chịu đựng. Đời không phải toàn bích. Người đời không phải toàn thiện. Có kẻ dở người hay, có kẻ xấu người tốt.

Không có kẻ tồi tệ hơn, thì người quân tử đâu có ai biết đến. Một cây lớn đứng giữa rừng, kiêu hãnh rằng mình cao cả, khinh thị những cây nhỏ mọc chung quanh, nó muốn cho những cây nhỏ này chết hết để một mình nó vươn mình sống với đất trời. Nó tưởng rằng sống một mình, cành, lá của nó sẽ trở mạnh lên. Nhưng nó có ngờ đâu khi những cây nhỏ chết hết, giống tổ sẽ có thể đánh ngã cây lớn dễ dàng vì không còn có những cây nhỏ cản bớt gió, chịu bớt sức mạnh của giống tổ.

Trên đời, bạn có là một cây lớn giữa rừng đi nữa, bạn cũng phải sống với những cây nhỏ, có khi phải nhờ lại cây nhỏ là khác.

Thuật sống chung đụng rất cần thiết để đi đến chỗ thành công. Trong bất cứ công trình nào, nếu người ta không thỏa thuận với người chung quanh, những người cộng tác gần mình hay xa mình, người ta chỉ có chờ nước thất bại.

Đầu ở bậc tầm thường, thấp kém đến đâu, một người cũng có thể giúp ích cho người ở bậc trên nhiều hay ít. Hồi xưa ở xứ California, có ông chủ mỏ danh tiếng Louis Janin. Một hôm ông đưa cho viên thư ký đánh máy một bức thư trong đó có một lỗi lầm về kỹ thuật. Người thư ký nhận ra và trình cho chủ biết lỗi lầm ấy. Ông Janin lúc đầu nổi giận muốn thôi liền người làm công đã « làm khôn » hơn chủ. Song Ông suy nghĩ lại, rồi tỏ ý mến phục người thư ký đánh máy ấy, cất nhắc thăng ta lên địa vị quan trọng trong nhà máy. Ông đã không làm vì người thư ký tầm thường ấy là một nhơn tài, sau này làm đến tổng thống Hué kỳ. Người thư ký ấy tên là Herbert Hoover.

Sống với đời là cả một nghệ thuật tế nhị. Phải làm sao đừng chạm lòng tự ái của người khác; phải làm sao kích thích những khả năng của người cộng sự với mình.

Các nhà đại doanh nghiệp đã bước lên tột bực của thành công như Andrew Carnegie: vua thép, Rockefeller vua dầu hỏa, Ford, vua xe hơi, đều là những người biết sống trong đám người tầm thường mà không làm mất thể diện của những người này. Các ông đã tôn trọng lòng tự ái của họ, kích thích họ.

Andrew Carnegie ca tụng người giúp việc ông ở chỗ công khai. Mỗi khi người thợ giới từ trần, ông còn có cách ca tụng anh ta nữa; ông cho khắc trên mộ bia của anh câu này: « Đây là nơi an giấc của một người đã biết thấu dụng những người thông minh hơn mình. »

Ford mỗi khi vào nhà máy, đều hỏi han sẵn sóc thợ như người nhà, ông không bao giờ bỏ qua những ý kiến mà thợ phát biểu. Sau, ông công nhận rằng thợ có nhiều sáng kiến đã giúp ông cải thiện mặt xí nghiệp của ông.

Rockefeller giao cho một người quản lý việc kinh doanh ở Nam Mỹ. Công việc thất bại, song ông biết người này có tài. Thay vì quở trách, ông liền kích thích người ấy, khuyến khích áp dụng bài học kinh nghiệm đã thấu hoạch được sau cơn thất bại để cố gắng đi tới thành công. Ông khen người quản lý như vậy: « Tôi phục ông một lần làm hụt vốn có 40 phần 100. Còn 60 phần 100 với cái vốn kinh nghiệm vừa thấu hoạch được, ông sẽ đạt mục đích. » Lời ông nói không sai. Viên quản lý đã áp dụng vốn kinh nghiệm ấy mà nỗ lực thêm; rất cuộc công ty lời chứ không lỗ.

Biết bao nhiêu người ở trên đời coi mình là trung tâm của vũ trụ. Khẩu hiệu của họ có thể là câu này: « Tôi muốn là Trời ». Tất cả hoạt động của họ đều nhắm cái « tôi » đáng ghét. Họ coi rẻ người chung quanh, khinh thường người dưới. Họ đã bỏ lỡ bao nhiêu cơ hội để thành công; mà những cơ hội ấy lại là do kẻ dưới, kẻ tầm thường, hiến cho họ mà họ không chịu thọ lấy, không thèm thọ lấy.

Sống chung đụng với người đời, ta không nên coi thường một ai. Ta còn phải có lòng vị tha, bỏ thói ích kỷ nữa. Có những người chủ trương rằng trên trường đời phải ích kỷ, phải diệt kẻ cạnh tranh với mình, mới thành công được.

Đó là một quan niệm sai lầm. Một người trồng được cái cây cho khách bộ hành có bóng mát nghỉ ngơi, không phải là làm việc vô ích; anh ta sẽ thấy ngày kia có ít gì cũng một người nhờ ơn mình đầu cho anh làm ơn không cầu báo đáp. Trái lại kẻ sống ở trên đời, chỉ có ích kỷ, tìm cách hại người khác, sẽ gây thêm oán hận, giận ghét; có ngày kia trong những kẻ thù ấy, thế nào cũng có một người trả thù, thọc gậy bánh xe, gây cho anh ta làm trở lực trên đường đời. Các ông già xưa có câu: « Một ngàn người thương không bằng một kẻ ghét mình. » Tránh thù oán, tức là tránh bao nhiêu sự buồn bực sau này cho mình.

Đường đời đã lắm chông gai, hiểm trở, nếu cứ gây oán, trác thù mãi để mà chịu lấy sự trả thù, thì biết bao giờ đạt mục đích. Có người hiền lành tranh đấu là diệt trừ kẻ khác để mình tiến tới dễ dàng. Không đâu. Tranh đấu cho có hiệu quả thiết thực, cần phải lưu tâm đến hạnh phúc, đến quyền lợi của kẻ khác nữa. Nếu chỉ biết có hạnh phúc, quyền lợi của mình thì không đủ.

Đường đời đã lắm chông gai, hiểm trở, nếu cứ gây oán, trác thù mãi để mà chịu lấy sự trả thù, thì biết bao giờ đạt mục đích. Có người hiền lành tranh đấu là diệt trừ kẻ khác để mình tiến tới dễ dàng. Không đâu. Tranh đấu cho có hiệu quả thiết thực, cần phải lưu tâm đến hạnh phúc, đến quyền lợi của kẻ khác nữa. Nếu chỉ biết có hạnh phúc, quyền lợi của mình thì không đủ.

Sống chung đụng với mọi người, bạn hãy nhớ câu này của một nhà văn Tây phương: « Hạnh phúc của ta là ở trong hạnh phúc của những kẻ khác. »

T.X.



Tổng cô
KIM CÚC

NHÂN VẬT

HẢI: nghiệp chủ giàu có;

HÀNG: vợ Hải, sư từ Hà đông;

SEN: tá gái khôn lanh hoạt bát;

TÀI XẾ: của Hải;

NGƯỜI GIÚP VIỆC: của bác sĩ Tâm.

Một căn phòng chưng dọn rất trang nhã. Bàn ghế sạch sẽ bóng lộn. Phía trong, kê một giường ngủ, có mùng. Hải ăn mặc sang trọng, quần giữa đá hoa với nguyên cả bộ áo phục mới tinh. Sen dưới bếp đi lên, tay xách ấm nước sôi.

CẢNH I

HAI (quỳ), SEN rời HÀNG

SEN (nhỏn miệng cười)

Trời, lại tội tình gì nữa đó?

HAI (vẫn quỳ, xua tay rời chỉ vào trong phòng ngủ, nói rất khẽ)

Trong buồng! (Sen chau mày, bắt mắt về hình phạt của người đàn bà quái ác rồi lại mỉm cười để khỏi bắt cười trước cử chỉ của Hải, một anh chồng sợ sệt, hèn hạ)

SEN (nói to)

Thưa ông, này giờ ông kỹ sư Thâm có ghé lại đây không? (nói nhỏ) Tôi nói bja để ông tránh khỏi hình phạt mà.

HAI (ngơ ngác)

Đâu có, ông kỹ sư ghé lại đây làm gì?

SEN (giương mắt ra hiệu)

Bởi vì hồi năm giờ rưỡi chiều, lúc cả ông và bà không có nhà, ông kỹ sư Thâm tạt ngang nơi muốn...

HÀNG (trắng đism xong, đương xô tay vào chiếc áo dài màu rêu, bước ra)

Muốn gì? (Hải thất kinh quỳ thẳng người, không dám nói lên.)

SEN (tự nhiên)

Đạ, ông kỹ sư muốn tối nay mời ông đi xem tuồng « Phạm Công Cúc Hoa ». Nếu vì một lẽ gì không tiện ghé lại, xin ông ra thẳng gian hàng Tuyết Lê, sẽ có ông kỹ sư ở đó.

ĐỜI MỚI số 48

màu rượu chát ra đây cho bà (đưa chìa khóa)

SEN (liền thoáng)

Đạ, áo bọt đồ con biết. (Sen vào)

HÀNG (mở quạt mây, cời áo ra)

Tối nay tôi đi coi « Phạm Công Cúc Hoa ». Minh nghĩ thế nào về tuồng ấy? (Hải nhìn thỉnh) Kia, sao cứ ấp ửng mãi vậy?

HẢI (lúng túng)

Thưa chỉ vì tôi chưa biết phải gọi... quý nương ra sao.

HÀNG (bật cười)

Minh lạc hậu quá đi mất. Có phải thời « muốn tâu bệ hạ » đầu nữa mà gọi là quý nương. (suy nghĩ). Thôi, tạm cho phép gọi « cung » cũng được.

Tuồng « Phạm Công Cúc Hoa » hay vô cùng, nhất là đề khuyến răn mấy người tập tễnh cười vợ bé hay là tục huyền. Đoạn Phạm Công ra trận, mang cả một cỗ quách nhỏ, lại đeo thêm hai đứa con đại, thương tâm quá. Đạ vậy, anh chàng tướng Phiến Sầm Hưng mới thật anh hùng. Tài sức có thừa mà tự cắt đầu để cho kẻ thù được việc.

HÀNG (cười ngất)

Một người diễn bao giờ cũng được một đứa diễn hơn khám phục. Cái ngu của Phạm Công và của Sầm Hưng đáng tru di tam tộc. Minh tuy ngốc, nhưng mà chứng tỏ một tấm lòng trung hậu. Cho đứng đây! (Hải bên lên đứng dậy, rũ hai ống quần)

SEN (đưa áo)

Thưa bà, áo bọt đồ.

HÀNG (khoe áo)

Thôi được, cho may xuống. (Sen ra) Rót đây miếng nước.

HẢI (rót nước, hấp tấp bưng lại)

Cung xơi nước trà. (Hàng đưa tay đón lấy chén nước, nhưng vì nóng phồng tay liền hất ngay chén nước vào một chỗ)

HÀNG (giận dữ)

Bồ ngu như mọi. Nước nóng đã không biết thời trước mà cũng không để vào đĩa. Nội một chuyện hầu nước vẫn chưa xong. Đạ thế, hãy quỳ xuống cho đến khi nào đầy đi xem hát về.

HẢI (lấy mù soa thấm mấy vết bỏng nơi mặt, riu riu quỳ xuống)

Cung đi về sớm sớm. Khuya, sương lạnh, không khéo cảm.

HÀNG (ngắm một lần chót vào gương)

Hừ, điều ấy khỏi cần lo. Đạ không bé bỏng gì nữa. (ra ngoài, giọng thơ thộ) Sen, lên đóng cửa!



(xem tiếp trang 28)



Phóng tác theo "Europe 51", một scenario của nhà đạo diễn trứ danh quốc tế Roberto Rossellini. Nhân vật người mẹ trong chuyện phim Ý đặc sắc này do Ingrid Bergman, một ngôi sao sáng của màn ảnh thế giới, vợ của Rossellini, nhà viết chuyện phim kiêm đạo diễn "Europe 51".

LẦN này nữa không biết là lần thứ mấy, Irène buộc lòng phải đóng vai một bà chủ tươi cười khà ai giữa những bữa ăn, những tiệc trà xã giao do Georges, chồng nàng thiết đãi.

Nàng phải kéo dài mãi không biết đến bao giờ mới dứt, cuộc sống miên cưỡng chung quanh những ly rượu chúc tụng, giữa lớp phấn son loè loẹt, giữa những câu chuyện phù phiếm của xã hội trường giả.

Irène sống bên cạnh một người chồng giàu. Chồng nàng chiếm một địa vị quan trọng trong giới kỹ nghệ. Vì thế những câu chuyện của chàng là thị trường, là mua bán v.v.v...

Và người bạn độc nhất của Irène là André. André làm báo, và tư tưởng của chàng thiên tả.

Vì thế những câu chuyện giữa bạn và chồng với khách của chồng phần nhiều là kỹ nghệ gia, thường rất sôi nổi, nhiều khi gay gắt...

Chiều nay ngồi giữa buổi tiệc, mà Irène cảm thấy mình xa lạ.

Lắng nghe câu chuyện của chồng, của khách, Irène chỉ biết gượng gạo gộp lời.

— Thử thật, tôi không thạo những chuyện ấy lắm. Vì tôi bận việc lắm. Nàng bạn là phải.

Đề xứng đáng với địa vị của chồng, Irène đã luôn luôn phải sẵn sàng đến quần áo, đề tâm đến những cuộc thăm viếng xã giao.

Georges thường bảo nàng: « Nếu em

có thể mời gia đình Ristoni đến dùng cơm... » hay là: « Hôm nay có tiệc rượu ở nhà bà trước Toesca... em đi thay anh và cáo lỗi sự anh vắng mặt... »

Thế rồi sau đó là những ngày trống rỗng, một nhọc, bận rộn, khổ khan, lần lượt trôi qua.

Irène cảm thấy buồn chán.

Đã biết bao lần, Irène ước ao được sống một buổi chiều yên tĩnh, bên chồng, bên con.

Nàng sẽ sung sướng biết bao nhiêu với cảnh tượng đầm ấm, trong đó nàng sẽ chăm chỉ may vá, bên cạnh chồng yên lặng đọc báo, và đưa con trò chuyện huyền thuyên.

Nhưng cũng biết bao lần, Irène đành phải lia bỏ « giấc mơ quá đẹp » ấy để trở về với áo quần, với son phấn, với vẻ mặt tươi cười (dẫu là gượng gạo) để được xưng danh là bà Girard; và cuối cùng là để bước đến những dạ hội, những tiệc tùng...

Irène không còn thì giờ để sẵn sàng đến Michel, đưa con độc nhất của đời nàng.

Michel xanh, yếu, và hay giận dỗi.

Michel đã được 13 tuổi... đã đến lúc phải sửa soạn cho Michel làm người lớn. Nhưng Irène chỉ thấy ở Michel, hình ảnh của dĩ vãng, hình ảnh một đứa con ốm yếu, run sợ, trong lòng mẹ, giữa thành phố Luân Đôn âm u và loạn lạc.

Michel sanh ở Luân Đôn, giữa lúc Georges đánh giặc ở Phi châu.

Thật là những năm đầy tai biến.

Irène đã cầu xin cho thái bình trở lại. Thái bình đã trở lại thật, và đem cả Georges về sống bên cạnh nàng.

Michel đã lớn. Nhưng Michel vẫn là một đứa nhỏ ốm yếu, hay kinh hoàng. Đó là kết quả của thời kỳ thơ ấu sống giữa Luân đôn hỗn loạn và kinh khủng.

Thường khi qua những giấc ngủ Michel còn sống những cơn mơ hoảng hốt. Những lúc ấy, Michel lại ngã vào tay mẹ, ôm chặt lấy mẹ, van xin:

— « Mẹ ơi, mẹ giữ lấy con trong lòng mẹ thật lâu như ngày nào con còn nhỏ... »

Chính Irène cũng đã sống lại những phút hồi hộp ấy, với sức đè nặng của tấm thân bé nhỏ của Michel lên lòng nàng, với đôi bàn chân giá lạnh, với hơi thở yếu, hốt hoảng qua vai nàng, nhưng rồi lần lần Michel ngủ thiếp đi...

Thế mà đã có lần Irène tiếc cái thời kỳ kinh khủng ấy, thời kỳ mà lòng của kẻ làm mẹ đầy những lo âu pha lẫn hy vọng.

Bây giờ nàng còn ao ước gì hơn nữa. Người ta lại nói đến một trận chiến tranh thứ ba tàn khốc bội phần.

Nàng cảm thấy trong hạnh phúc của đời mình đã phảng phất hình bóng khó khăn, mờ ám.

Mỗi lúc Irène cứ cảm thấy lòng mình

TIỂU THUYẾT PHIM

KHI NGƯỜI MẸ

của XUÂN VINH

yếu thêm, để rồi cuối cùng nàng trở lại lần mình vào cơn lốc quay cuồng của cuộc sống dễ dãi, huy hoàng... với bạn bè, với khách khứa triền miên. Một buổi chiều, Irène thấy lo ngại... Thằng Michel đau! Suốt ngày, nó ở luôn trong phòng, tý trán vào cửa kính, chờ mẹ về.

Irène muốn gần con, muốn an ủi con. Nhưng buổi tiệc đang chờ nàng. Nàng phải đặt hoa, xếp bàn, sẵn sàng bếp núc... và cuối cùng là phải làm đẹp!

Khí những người khách thứ nhất đến, đôi mắt Michel bỗng được u buồn:

« Con chỉ có một mình, mẹ không thương con nữa... »

Giữa bữa tiệc Irène được tin Michel đau và đang khóc đòi mẹ. Nàng đành phải cáo lỗi dừng dậy, đi lên phòng Michel.

Nhưng Georges đã theo lên giận dữ cho là Michel làm nũng mẹ. Chàng hân học luôn cả với đứa con đang cần bàn tay mẹ. Than ôi! người cha

này không bao giờ hiểu và gần con cả. Người có thể rất giỏi về thị trường, giá bạc, sinh hoạt kinh tế và trăm ngàn điều khó khăn khác, nhưng không bao giờ có thể hiểu được lòng của đứa con đã sinh trong những giờ phút kinh khủng và lớn lên giữa những tiếng bom bay, đạn rền, nhà sập... Nó chỉ cần có một điều: tình yêu thương.

Nhưng điều ấy có lẽ không bao giờ đến cả. Tình thương mẹ, và hy vọng được an ủi đã lần lần nhường chỗ cho một sự thất vọng và đau khổ tràn trề.

Đứa bé ấy ngày một lớn lên giữa khung cảnh tráng lệ của gia đình, nhưng cứ cảm thấy tâm hồn mình lạc lõng.

Ngày ngày Michel cứ đứng nhìn qua cửa kính bóng người mẹ thân yêu mãi lên xe, xuống xe, và người cha phân phát mỗi những cái bắt tay xã giao, những cái bắt tay nói nhiều hơn cả những bài toán trong thương

MỘT KỲ ĐẮNG HẾT

THIỆU TÌNH YÊU

trường. Cứ mỗi lần như thế, Michel lại cảm thấy mình xa lạ hơn một chút.

Mãi đến hôm nay, thái độ cứng rắn của Georges, và sự từ giả quá vội vàng của Irène đã làm lạnh chết luôn những mầm hy vọng cuối cùng trong lòng đứa trẻ.

Nhưng không một ai hiểu được điều ấy cả. Georges đã trở lại nàng cốc với bé bạn...

Chỉ một lát sau, tin dữ đã đưa đến. Một người dờ xô lên lầu thì đã thấy Michel nằm bất tỉnh ở chân thang. Nó bị té từ thang gác xuống, và gãy cẳng.

Đưa vào nhà thương, bác sĩ cho hay rằng vết thương không nặng lắm.

Nhưng cần phải cho thuốc mê để sửa lần chỗ gãy.

Irène tuy lo sợ, nhưng sung sướng vì nàng sẽ có dịp để gần con, để nói lại tình triu mến trong lòng đứa trẻ.

Nhưng André trái lại có vẻ lo lắng. Thừa dịp vắng người, anh đã cho Irène hay một điều đau đớn. Thằng Michel không phải té vì... vô ý. Mà chính nó đã tự nhảy xuống cầu thang!

Những điều này do chính Michel thốt ra trong cơn mê mẩn. Nhưng Irène không hiểu. Nàng càng cố gắng đi sâu vào giữa cuộc sống nghèo khổ. Nàng đã tự tay rửa chén, nấu cơm, giặt áo quần, tắm rửa những đứa trẻ

ra trong cơn mê mẩn. Vì sao? Vì sao Michel muốn tự vẫn?

Nếu không phải rằng nó muốn được an ủi, muốn chiếm lại người mẹ thân yêu và cũng là mối tình duy nhất của đời nó?

Irène kinh hoàng. Nhưng đau đớn thay cho nàng là Michel đã chết ngay trong đêm ấy.

Michel chết vì tim yếu không chịu đựng nổi chất thuốc mê.

Thế là hết. Irène như điên cuồng. Nàng van xin cho được ở lại với xác con.

Than ôi! đau khổ hối hận đã muộn rồi.

Đã biết bao lần, nàng ngồi nghe những người bạn chồng bàn tán chuyện cải tạo thế giới, mà quên rằng nàng đang có một đứa con đau yếu chỉ cầu xin một điều rất giản dị: Tình mẹ.

Nàng đã để cho Michel héo dần trong

đo dày. Nàng lại còn sẵn sàng đến cả người mắc bệnh lao và kiếm công việc cho những bà mẹ thất nghiệp.

Nhưng Irène vẫn thấy thế giới nghèo khổ không tin nàng.

Riêng phần Georges, chàng đã chịu đựng tất cả những việc của vợ, cho đến một hôm, Georges không còn tự chủ được nữa. Chàng cãi nhau với Irène và nặng lời với vợ. Irène chợt thấy Georges đối với nàng xa cách quá, có lẽ không bao giờ hiểu được nàng cả.

Thế là hôm sau, Irène bỏ nhà ra đi với hai bàn tay trắng, không một lời từ giả.

Nàng như định xây dựng lại cuộc đời với một hồi nước mắt của mình, nàng sẽ làm việc cực nhọc và nhờ đó sẽ hưởng được tình bạn bè ấm cúng của những kẻ nghèo.

Nhưng một lần nữa, Irène thất vọng. Nàng chỉ gặp sự hờ hững.

André cũng xa dần nàng. Cũng như Georges, André không hiểu nàng.

Nàng không thể cất nghĩa cho mọi người nghèo hiểu vì sao nàng đã từ bỏ tất cả để đến đây.

Nàng không thể nào làm cho mọi người hiểu rằng lòng nàng đang tràn ngập tình yêu, chỉ mong được đáp lại bằng tình yêu.

Nhưng không một ai tin nàng cả.

Cả đến vị giáo sĩ cũng không tin những lý lẽ của nàng, vì nàng đã từ chối không vào tu viện!

Nàng chỉ muốn được yêu người một cách gần gũi thiết thực hơn.

Thế rồi một tai biến đã xảy ra.

Ragazzo một tên du đãng, một đứa trẻ đã lớn lên giữa đói khát, lường gạt, trong bầu không khí chợ đen và tiểu thuyết trinh thám: Ragazzo đã can vào một vụ cướp nhà băng.

Cảnh sát theo dõi hẩn. Nhưng Irène đã giúp hẩn trốn thoát. Vì thế Irène bị coi như có liên can đến vụ cướp, nàng bị dẫn về bắt.

Những câu hỏi ở đây đã làm cho nàng kinh ngạc. Người ta cho rằng Ragazzo là tình nhân của nàng.

Tại sao người ta lại không

muốn hiểu rằng nàng đã thương Ragazzo như ngày xưa Đức chúa Trời đã thương người phụng hủi. Nàng chỉ

(xem tiếp trang 29)

CẢNH 2

HẢI (vẫn quỳ), SEN

Thôi chứ. Sướng ích gì mà hành tội mãi cái bản như vậy nhà tu Ấn độ vậy?

HẢI

Lỡ bà... sao?

SEN

Cửa ngõ đóng cả rồi. Ông đừng lo.

HẢI

Con mắt bà tinh lắm. Có quý thật hay không, bà biết hết. Kỳ nào mà hai đầu gối không bầm xanh và không trầy thì khốn.

SEN (trở mặt)

Đồ ẹt. Đồ cơm sườn! (với lấy chai phẩm lực) Đâu, ông đưa hai đầu gối ra.

HẢI (trở mặt)

Mày định thoa bleu de méthylène sao?

SEN

Ti len ti lốt gì kẻ tội. Miễn sao êm chuyện thì thôi. (Hải vẫn quỳ, chìa một chân Sen thò ra, xong lại chìa chân kia).

HẢI (khâm phục)

Chà, giống quá. Mày tài thật! (đứng dậy)

SEN

Người đầu có người sợ vợ kỳ cục. Ông giáo Múp ở xóm trên đã làm cho thiên hạ cười cợt, khinh miệt, phỉ nhổ rồi. Không biết mình là một đầu đề cho những kẻ nhàn rỗi chung quanh bàn rượu, giáo Múp lại còn trắng trợn tuyên bố với mọi người: « Chính phục được người đàn bà đã là một điều sướng rồi. Nhưng được người đàn bà chính phục, cai trị mình là một lạc thú vô biên, chỉ có người trong cuộc mới cảm thấy. » Đây, tôi xem ra thì ông còn tỏ mẹ hơn giáo Múp nữa.

HẢI (quắc mắt)

Mày chửi tao sao, Sen? Con này quá trời rồi!

SEN (chối ngoen ngoén)

Đâu, tôi nói ông sợ vợ còn bằng mấy bọn ông giáo Múp mà tiếc sao ông không làm quan lớn đó thôi.

HẢI

O, con này già hòng chối đây đây. Rõ ràng tao nghe mày chửi.

SEN

Tôi chửi giáo Múp, chứ có dám phạm đến một mảy lông của ông đâu. Mà ông có muốn đánh thì cứ việc đánh đi coi nào.

HẢI (tức giận)

Bộ tao sợ cả mày sao kia? (Sấn lại)

SEN (nắm tay)

Nhưng giá tôi ở trong địa vị ông, trong giờ phút thuận tiện, yên tĩnh này, tôi không đại gì đánh con Sen, -- cho đâu nó có lỗi đi chăng nữa.

HẢI (ngơ ngác)

Vì lẽ gì?

SEN (bình tĩnh, cười)

Ông thiếu trí khôn đến thế ư? Trong giờ phút này, tôi sẽ...



RÂU QUẶP

mưu định kế để chống trả với thái độ độc tài của người vợ.

HẢI

Trời, nó làm như nó là một bà Hoàng! Phải hôn nó rồi nó mới dạy khôn cho. (rượt theo Sen, chụp được, hôn tới tấp vào trán, vào má, vào miệng, vào cổ. Sen cười sằng sặc. Bỗng có tiếng dầm cửa thình thình. Sen vẫn lại đầu tóc, chạy vội ra cửa. Hải luống cuống thế nào làm đổ cả chai phẩm lực ra giữa nhà. Tiếng cửa mở, có người bước lên thang lầu. Hải quỳ y chỗ cũ)

CẢNH 3

HẢI (quỳ), SEN, TÀI XẾ

HẢI (lúng túng, vừa sợ vừa tức)

Bà bảo anh lên khám phải không?

TÀI XẾ

Thưa ông, bà sai tôi lấy áo lạnh, để khi nào văn bát đưa bà mặc.

HẢI

Rời sao nữa?

TÀI XẾ (ngơ ngẩn)

Thưa hết rồi ạ. Phận sự tôi chỉ có lấy áo.

HẢI (thở ra)

Phận sự chỉ có thế! Mà cũng vô lối làm cho người ta giật mình.

TÀI XẾ (nhìn vết phẩm lực)

Chị Sen, sao có vết gì giữa nhà vậy?

SEN

Anh không biết sao?

HẢI (nói mau)

Thì vừa rồi con chó nó nó làm đổ đó.

TÀI XẾ (quay lưng)

Như thế thì có trời mà hiểu. Vì con nó theo bà lại trường hát kia mà. (tài xế ra).

(Còn nữa)

LÁ THƯ CHÚC TẾT

(tiếp theo trang 20)

lạ khi chỉ thấy rớt ra một mảnh giấy nhàu nát, nhỏ không bằng bàn tay, một cái vỏ bao thuốc « Méliá trắng »! Nhưng nhặt mẫu giấy lên, lật ra sau lưng giấy trắng và nhận ra một bài thơ. Vẫn những nét chữ đều đặn, viết xiên xiên như ngoài bao, nhưng vì mẫu giấy nhỏ, nên chữ viết nhỏ theo, li ti, cứng và đẹp. Dưới bài thơ một chữ ký mạnh mẽ và ngang tàng, theo sau là một con số. Nhưng làm nhầm đề? mười bảy mươi bảy!...

Trời ơi! Bão, phải, chính Bão đã viết cho nàng! Nhưng sao lại thế này, sao viết bằng bút chì, sao viết trên một cái vỏ bao

thuốc, và con số này nghĩa là gì?... Nhưng hoa cả mắt,

Nhưng lạnh toát cả người. Nàng lão đảo muốn ngã. Nàng ôm ghì lá thư vào ngực. Hai ngón lệ từ từ trào ra khoe mắt. Nàng nghẹn ngào:

— Bão ơi, em quên anh sao được!

Nàng gục đầu xuống ghé khóc nức nở... Sáng mừng một Tết. Dưới ánh nắng ấm áp, trong khí độ thành rộn rịp thường xuân, có một thiếu nữ yêu kiều mặt đẹp như hoa nhưng dáng buồn như liễu, mình mặc chiếc áo dài, màu xanh da cam còn mới, tay xách một làn mây đầy thức ăn, đứng sắp hàng trong đám các gia đình phạm nhân đi nuôi tội.

ANH TUYẾN



ĐỜI MỚI số 48



TÓM TẮT SƠ LƯỢC.— Bị quan bởi thăm Phan kế Sĩ ám hại, phải đi đây, Nguyễn đức Giang, một thuyền trưởng, vượt ngục. Nhờ sự chỉ vẽ của một vị sư bị giam cùng khám chàng tìm được một kho vàng và trở về trả thù dưới cái tên Chúa đảo Phương Hoàng.

Chỉ trong vòng mấy tháng, trong nhà Phan kế Sĩ đã liên tiếp xảy ra nhiều vụ đầu độc và có nhiều người chết. Sau cùng, ông ta truy ra thủ phạm của những vụ đầu độc kia không ai khác hơn là... bà Phan kế Sĩ, là vợ sau của ông ta. Và Phan kế Sĩ khiến cho vợ phải tự xử trong lúc ông ta đóng vai biện lý trong một vụ án lý kỳ.

SUYT! Anh ta kia rồi!

Trần Lợi, mặt tươi rói đang đi cùng ông chủ ngân hàng, khúm núm theo đưa ông ta ra tận cửa ngoài. Fun Tai lập tức nổi gót xuống lầu. Theo lời Trần Lợi căn dặn trước: chiếc xe đang đậu đợi. Người tài xế phụ đứng mở cửa sẵn một cách cung kính. Trần Lợi nhảy lên xe, nhẹ nhàng như một chàng thanh niên hai mươi tuổi. Người tài xế phụ đóng cửa lại và lên ngồi bên cạnh anh sắp phơ. Fun Tai lên đeo ở sau lái.

Trần Lợi rất nhọc, buồn ngủ nhưng thỏa mãn. Va nằm xuống, đặt chiếc bộp dưới gối và nhắm mắt lại. Sáng hôm sau, ông ta thức dậy thật trẻ. Từ năm sáu đêm rồi, Trần Lợi cứ trằn trọc mãi không thể nào ngủ được. Va gọi bởi mang đồ điểm tâm lên và sau

Khi người mẹ thiếu tình yêu (tiếp theo trang 27)

muốn giúp cho Ragazzo có cơ hội tự sám hối. Nếu bị săn đuổi quá, Ragazzo, có thể sinh ra hung ác. Nàng đã dang tay ra trước kẻ tội lỗi đang trốn chạy.

Chỉ có thể thôi. Nàng quả quyết: « Tôi chắc chắn rằng Ragazzo sẽ tự nạp mình. Tôi tin rằng nó đã tự hối. » Lần này, nàng không thất vọng nữa. Ragazzo đã đến nạp mình, ngay chiều hôm ấy. Vì thế, Irène thoát nạn.

Nhưng Georges và André phải can thiệp ráo riết để báo chí đừng nêu tên nàng...

Mọi người đều đồng ý cho rằng Irène không thể nào kéo dài cuộc đời cực nhọc như thế được. Người ta buộc nàng phải dưỡng bệnh.

Irène để cho bác sĩ khám nghiệm không một lời phản đối. Nàng đã mệt nhọc lắm. Hình như nàng lạc trong

khí ăn xong, biểu kêu một chiếc xe đi dạo thành phố. Không biết gì cơ nào, đến năm giờ chiều, chiếc xe mới đến. Sau khi lên xe, Trần Lợi bảo anh tài xế:

— Về phía Cầu Long.

Xe vừa rờ máy, người tài xế quay ra sau hỏi:

— Ngồi định đi một vòng chơi mát và xem phong cảnh không?

Trần Lợi xua tay, đồng ý đáp:

— Không. Ta không phải tới đây để hứng cảnh. Ta chỉ đến để lãnh tiền. Vừa bảo, và vừa lấy tay nắn thử chiếc bộp trong ấy anh ta vừa cất một bức thư.

— Thưa ngài, vậy ngài định đi...

— Về khách sạn.

Mười phút sau, Trần Lợi đã vào phòng trong lúc Fun Tai đặt đít trên một chiếc bàn trước nhà ngủ sau khi

một thế giới mờ mịt, va chạm vào gai, đá, giữa một cảnh vắng lạnh vô biên.

Nhưng nàng vẫn tin chắc, là ở đâu đây, hiển hiện rõ rệt chân lý, ánh sáng cao diệu, ngọn lửa thiêng của lòng thương nhân loại, bác ái. Một ngày mai ánh sáng ấy sẽ bùng sáng. Nó sẽ chói rạng thế giới, và sẽ bao trùm trong thân ái tất cả tôn giáo của thánh đường, chủ nghĩa của André luôn cả những người thân trọng, không ngoan như Georges, và luôn cả những kẻ đau khổ, tuyệt vọng, gian ác. Có lẽ nàng sẽ sống để chờ xem ngày ấy.

Irène sẽ kiên nhẫn, dịu dàng, để bảo, nhủ nhục. Nàng biết rằng, bất cứ ở đâu, Michel cũng sẽ bằng lòng và tha thứ cho người mẹ đau khổ, vì nàng đã chịu có độc để được yêu thương muôn ngàn kẻ khác.

Trước kia, Michel chết chỉ vì không muốn sống lẽ loi, hẳn nay hẳn đã bằng lòng người mẹ hy sinh.

bảo nhỏ vài câu vào tai một người lạ mặt. Tên ấy gặt đầu đoạn hấp tấp chạy đi.

Ý định của Trần Lợi là muốn dạo thăm nơi này để ở luôn tại đây nếu tiện.

Nhưng vì không biết đường, sau khi anh tài xế cho xe chạy ngơ ngác tam quốc thật lâu, và khi nhìn nhà cuối cùng của ngoại ô, lòng càng vừa khuấy dưng thì trời đã nhá nhem tối. Trần Lợi không ngờ đường dài đến thế, bằng không có lẽ ông ta đã ở lại; đi Cầu Long làm gì. Va lấy tay vỗ vào vai anh tài xế để hỏi xem chừng bao lâu nữa mới đến Cầu Long nhưng anh này chỉ đáp lại bằng một tiếng Tàu ú ở mà Trần Lợi không hiểu gì ráo. Va định bụng sẽ bảo xe dừng lại bất kỳ một nhà nào gặp được nhưng con đường dài tới tấp, chung quanh toàn những bụi rậm, không có đến một mái chòi tranh.

Vẫn còn muốn tận hưởng sự sung sướng mà ông ta đã cảm thấy tối hôm qua, sau khi ngủ được một giấc thật ngon lành. Trần Lợi đẹp qua bao nhiêu nỗi lo lắng nhút nhát và ngã lưng ra sau bàn, đôi mắt lim dim, khoả trá.

Thình lình chiếc xe thắng lại. Trần Lợi ban đầu ngỡ đã đến Cầu Long ông ta mở mắt ra, nhìn qua cửa xe, tưởng đang ở giữa một thành phố hoặc một làng mạc nào; nhưng ông ta chỉ thấy một túp lều tranh xiêu dẹo và hai hay ba người đi đi lại lại chẳng khác những bóng ma.

Trần Lợi tưởng đâu xe hư máy hoặc anh tài xế bận sửa chữa một cơ quan nào trong động cơ nên thờ ơ đầu ra ngoài định hỏi. Nhưng một bàn tay lực lưỡng xô ngay va ngồi xuống và chiếc xe lại khởi chạy. Hoàn toàn tỉnh ngủ, hết sức ngạc nhiên, Trần Lợi cố hỏi:

— Tôi đâu rồi?

Thấy anh tài xế không đáp, và nghiêng mình tới trước quát to:

— Tôi đâu rồi anh?

Anh tài xế chỉ lắc đầu, trả lời bằng một tiếng Tàu, nói bằng một giọng quạ quọ, tiếp theo một cử chỉ đầy đe dọa.

Trần Lợi ngỡ anh ta bảo mình thật đầu ra sau và ngồi yên một chỗ nên lập tức vưng lời, bụng hết sức hồi hộp, lo âu. Vì sự hồi hộp kia mỗi lúc một tăng thêm, sau vài phút, tâm trí ông ta đã tràn trề những ý tưởng kinh khủng đến cực độ.

Quay nhìn ra tấm kính sau lái xe, Trần Lợi thoáng thấy một người cưỡi ngựa đang say theo, lưng choán một chiếc áo toai bao kín mặt.

(Còn nữa)



BẰNG XE ĐẠP

Du ký
của L. Q. MINH

đã rất đẹp, hư hao nhiều vì trận giặc vừa rồi và đang được sửa chữa.

Qua cầu rất khó khăn vì thợ đang sửa chỉ được đi một chiều. Tận dụng xa thấy rất nhiều xà lan và tàu đậu hai bên bờ sông, dựa những nhà máy to, lò gạch lớn, những hãng làm kiếng Saint Gobain. Qua khỏi cầu đến ngay nhà Bưu Điện. Đến xin dấu vì vừa đúng 3 giờ. Lần đầu, tôi gặp một người thợ kỹ quá tuần kỷ luật, cầm quyền sở của tôi chạy đi hỏi chủ xem có quyền đóng dấu như thế chẳng? Gặp một ông chủ biết điều, nên ông ra khuyến khích tôi thêm và lệ làng cho dấu.

Tôi từ tạ ra đi ghé lại một tiệm bên đường mua thêm một bình đựng nước. Cô bán hàng rất vui vẻ, theo tôi ra tận cửa và tiễn tôi bằng một nụ cười tươi thắm. Lòng tôi thêm phần khởi mặc dầu nắng càng gắt.

Từ Ba lê đến đây, tôi đã xuyên vùng Brie của Pháp mất hết 6 giờ. Toàn dân vùng này đều sống về nghề nông vì đất rất phì nhiêu; đây cũng là nhờ thời kỳ đồ hồ của Jules César, ông này đã ra lệnh khai phá tất cả rừng bao phủ, nay chỉ còn ít dấu vết nhỏ như rừng Fontainebleau, Senart v... v...

Tôi còn thấy lại rải trên các đồi cao ít nhà lá diên (ferme) có tường cao, bao chung quanh như đồn lính, chừng tôi vùng này xưa kia thường bị xâm chiếm, dân phải tự bảo vệ bằng tường lũy.

Các thứ đồ cổ đều được trồng ở vùng này, như lúa mì và mạch nha, thêm củ cải trắng để làm đường. Trên sườn các đồi thấp, nhiều vườn nho, táo, lê và ít sở hầm nóng (serre) để trồng bông trong mùa đông. Nhờ cây cỏ tươi tốt nên dân nuôi bò sữa để cung cấp cho Bá lê, dư thì làm phó mạch gọi là « fromage de Brie » ngon như ở Pháp. Ở một vùng phì nhiêu như thế, dân cư đông đảo không phải là lạ vậy.

Qua khỏi Montereau, đường êm trở lại nhưng nắng gắt quá. Tôi tiễn tới rất chậm và mệt. Qua khỏi địa phận khu

vực Seine et-Marne để sang bên Yonne, có cái cầu làm ranh: Pont sur Yonne. Ghé lại bên bờ sông nghỉ mát và rửa mặt cho khoẻ đôi chút. Luôn dịp tôi uống 2 chai Coca Cola mua bên Montereau. Thở thường khoẻ quá lại sanh lâm biếng nên tôi nằm trên đồng rơm gần bờ sông, ngắm cảnh và xem mờ đập cho nước tràn vào để xả lan đi qua. Từ lúc qua Pháp đến nay mới được thấy tận mắt cảnh này.

Nghỉ được 15 phút tôi phải hối hả ra đi qua SENS. Đến Sens, cách Ba lê 11 cây số, đúng 5 giờ, trời đã dịu nắng Sens là đầu tỉnh của khu vực Yonne nằm trên hữu ngạn sông Yonne. Ở đây đã 75 thước cao hơn mặt biển.

Tại trung tâm châu thành, tôi được xem nhà thờ Ste Etienne kiến trúc theo thời Gô tít (thế kỷ thứ III) Năm 1137, dân Sènonais đã một lần đoàn kết ủng hộ vua Charles VII đánh đuổi quân Anh. Trong hai tháp của nhà thờ, có hai đỉnh chuông thật to và rất nặng, một cái gọi Savinienne cân được 16 ngàn cân tây và cái thứ nhì Potentielle được 14 ngàn. Giữa điện thờ có bốn trụ to bằng đá chạm thạch thật đẹp. Tòa thị sảnh cũng rất đồ sộ do kiến trúc sư Thénard cất.

Tôi có ghé vào xin dấu Bưu Điện. Vì chiều nên dân chúng rất đông, song ai nấy đều có nhã ý nhường tôi vào trước.

Tôi khát quá, ghé quán uống hết 2 chai limonade. Tôi lựa mua vài tấm ảnh gửi về cho các bạn ở Balé báo tin bình an và đã đi trong ngày đầu trên trăm cây số ngàn. Trời vẫn còn sáng vì qua mùa hè đến gần chín giờ trời mới tối. Tôi lợi dụng dịp thêm vài chục cây số nữa. Ra đi là 6 giờ. Lại chạy trên những đồi, hai bên lúa mì vừa chín màu vàng được tăng thêm do những ánh nắng chiều êm dịu chiếu lên đầu cây lúa.

Thỉnh thoảng, cơn gió lướt qua rung động những ngọn lúa nặng trĩu những hạt no tròn. Giờ này các nông phu đã lần lượt ra về đất theo bò hoặc ngựa. Họ vẫn khoẻ và trò chuyện vui tươi sau một ngày khổ cực dưới nắng gắt của trời mùa hè.

Trước cảnh êm ái mát mẻ, tôi cũng nhẹ chơn đạp chậm lại để ngắm cảnh yên thú của thôn quê đất Pháp. Gặp các nhóm người nông, tôi đưa tay ngoắt, họ to lời chào họ. Mọi người đều vui vẻ trả lời. Gần đến They, bên vệ đường, ngay một khoảnh trống, tôi để ý một ngôi mộ người Việt trên bia còn rõ ràng: « Nơi đây an nghỉ anh linh NGUYEN DAN đã tử trận ».

Tôi không còn gặp ai để hỏi vụ anh này, mà tôi đã đoán là đã ở trong hàng ngũ kháng chiến của dân quân Pháp, anh đã chết trong thời điểm đóng của quân đội Đức. Đứng trước mộ người bạc mạng, tôi phải ngậm ngùi và cầu cho hương hồn anh mau siêu thăng.

Đến They tôi mua thêm bánh mì, thịt nguội và chai limonade. Lần này tôi mua chai lớn để được rẻ hơn. Đây là một làng nhỏ dân cư thưa thớt không quá số ngàn.

Tôi vừa xuống xe, người ta bu nhau thật đông, vừa hỏi han, vừa ngắm nghía cái xe đạp nặng nề của tôi họ khen tôi đạp giỏi, chỉ từ buổi sáng mà đã ở Ba lê đến đây; khi nghe tôi thuật sơ con đường sẽ đi, họ gật gù khen um sùm. Có người lo sợ tôi ngã quỵ giữa đường. Mất hết 15 phút mới từ giả ra đi được.

Lúc ấy đã 6 giờ rưỡi, trời còn sáng, gió mát quá, lại thêm đường bằng phẳng, tôi chạy rất mau, tiến thẳng đến làng Cerisiers. Gần đầu làng bị một dốc dài ngót cây số làm tôi đuối và mệt vì đã trợn ngày trên xe. Đến làng Arces, trời chạng vạng.

Tôi đánh nghỉ tại đây. Arces là một làng nhỏ, không trên 100 nóc nhà. Tôi chạy lên đầu làng, ghé cách nhà chót lối 20 thước, đem xe vô mé đường. Trước hết mở cái bao đựng lên trên « Portebagages » để xe được nhẹ. Trời tối rất mau nên không dám nghỉ, phải lo giăng lều cho mau kéo tới thì thấy đầu mà lằm. Chổng lều xong đã 8 giờ hơn. Một là người vì trợn ngày tôi chạy 140 cây số. Không tập dượt chi cả mà ngày đầu đi được như thế, tôi lấy làm thích lắm. Bụng đói lại thêm khát, tôi chạy lại nhà gần bên xin nước rồi lật đật trở lại ngay để ăn buổi cơm chiều. Tôi ăn gấp đôi khi ở Balé. Sáng bữa là trời tối, hơn 9 giờ.

Phải lo đem xe gửi để được yên lòng hơn. Trong nhà đầu gần đây tôi chỉ thấy ĐỜI MỚI số 48

một bà già ngoài lục tuần, nhưng còn khoẻ mạnh. Bà từ từ nhận đồ gửi, và hỏi sáng mai tôi đi mấy giờ để bà ở nhà chờ tôi lấy xe xong mới đi ra đồng. Tôi bảo là 7 giờ sáng vì muốn lợi dụng trời mát mẻ. Luôn dịp bà hỏi tôi định đi đâu. Nghe qua, bà ngạc nhiên lắm. Bà thú thật trợn đời bà chưa đi đến Ba lê. Tôi đã mệt, nên kiêu về nghỉ. Lúc ấy lối 10 giờ đêm, tôi chun vô lều nằm nghỉ lưng, ngủ lúc nào không hay, quần áo đi đường vẫn chưa thay.

Đêm nay là đêm đầu ngủ giữa cảnh quê lạ sau một ngày rất mệt nhọc chạy trên 100 cây số; khắp cả thân đều mệt nên ngủ thật ngon. Lúc gần sáng hơi lạnh, tôi phải chun vô bì có lông chim ngủ ấm áp. Ban đêm cảnh quê thật yên tĩnh, không nghe tiếng khua động, thỉnh thoảng chỉ nghe tiếng chó trong làng sủa...

Ngày 7 tháng 6 1951

Mùa hè bên Pháp, sáng thật sớm, lối 4 giờ đã thấy mặt trời. Tôi thức giấc đã gần 7 giờ, nếu không nhờ chiếc máy cày chạy rầm rầm bên đường, có lẽ tôi còn ngủ nữa.

Chun ra, lạnh quá, lại trở vô lấy áo len mặc thêm. Trong lúc tập thở cho khoẻ khoắn, tôi để ý: nóc lều ướt cả, thì ra sương đã xuống nhiều quá. Đi ngay hay chờ mặt trời lên cao để phơi lều? Đây là một vấn đề phải giải quyết: Cứ ra đi là thượng sách.

Tôi hạ lều rồi cuốn lại bỏ đấy. Chạy đi lấy xe và xin nước rửa mặt. Bà già lại chỉ mình qua cái máy quay nước bên

đường. Sáng sớm nước còn lạnh quá, nhưng không ngại giờ nấu, nên tôi đành chịu lạnh rửa mặt qua loa cho đỡ đỡ rồi lo cọt hành lý lên xe.

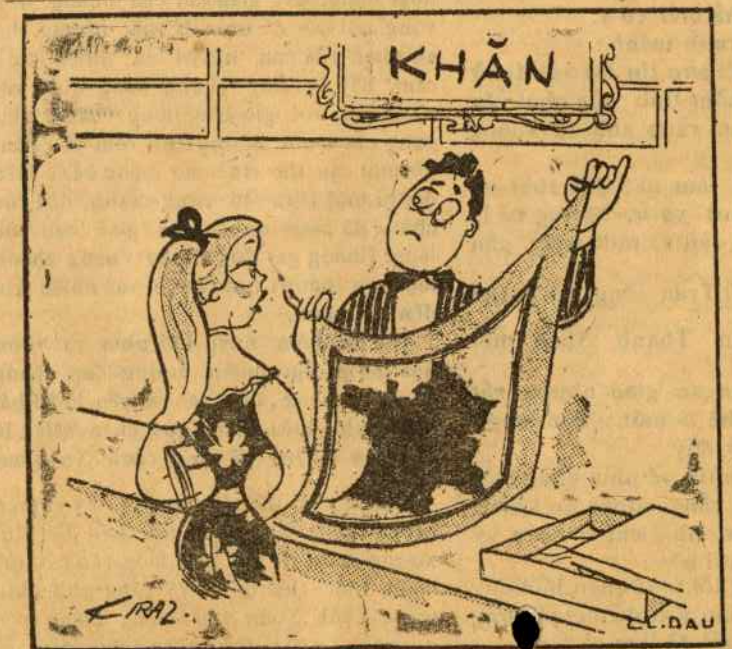
Bấy giờ mặt trời đã lên cao, nắng rọi khắp đồng làm lóng lỏi mấy hạt sương còn trên ngọn cỏ như trăm ngàn thủy xoàn đang đua sức chiếu. Vài con chim con vui tươi tung trên cành rìa cảnh một sương, ít con chim đói chạy nhảy theo làn cây, lảng xăng mỡ sấu. Tiếng liu lo của chim sáo thêm tiếng đều đều từ đồng xa đưa lại của máy cày, đã phá tan cảnh tẻ lạnh của đồng quê sáng sớm. Cái tươi đẹp tự nhiên của thôn dã đã làm tôi quên nỗi cực nhọc hôm qua và nông chỉ tôi lên yên để xem thêm bao nhiêu cảnh lạ táo hóa đang chờ. Trước khi lia nơi tạm trú một đêm, tôi tuân theo kỷ luật cấm trại là cạo cổ cho đứng lên đỡ bôi các dấu vết.

Tôi đạp lều xuống xóm, để xem kỷ làng Arces.

ARCES chỉ là một làng nhỏ bao trùm lối 100 nóc nhà cất theo lộ cái. Ở đây có nhà Bưu Điện nhưng phải chờ đến 10 giờ mới được dấu, vì ông chủ sở cũng phải ra đồng lo việc cày cấy, trước khi xe thơ tới. Tôi đành ra đi không có dấu tại đây. Ghé vô tiệm bánh bên đường kiếm ly café nóng cho ấm bụng. Nhiều người thấy kẻ lạ trong làng lại là người da vàng nên đến cắt vắn. Được biết mình là sinh viên từ Bá Lê đến từ tối hôm qua, họ ngạc nhiên nhìn cái xe nặng như thế mà chạy nổi trên 140 cây số một ngày.

Họ vẫn vui vẻ và lễ phép chúc tôi bình an trên đường thiên lý. Có bé con ông chủ tiệm quá từ từ tiễn tôi ra tận cửa, bắt tay từ giã và tỏ ý mong tôi gửi về ít hình danh lam thắng cảnh mà tôi sẽ đi qua. Có cũng chưa hề được hân hạnh đến Bá Lê.

Lên yên trực chỉ Florentin thì đúng 8 giờ. Qua 2 cầu bắc trên sông Yonne và Armançon là đến Florentin.



— Ông còn chiếc khăn nào thứ này mà có thêm đủ « chỉ tết » nước Pháp không?... để tôi dùng đi thi địa dư.

(Còn nữa)

XƯƠNG MÁU PHIÊN NGUNG

CỬU LANG

(xem Đời Mới từ số 9)

TẮT.— Vào thời Ai Vương nhà họ Triệu (Tân Tỵ 112 trước Tây Lịch) của nhà Hán cho sứ là An... tức thiếu Hủy sang bắt buộc nước ta phải sáp nhập vào xứ Tàu. Khi ấy vua còn bé nhỏ, quyền nhiếp chính nơi bà Cù thất Hậu vốn là người ở đất Hàm Đan, vốn khi trước có tình ý với viên sứ giả nên câu chuyện bán nước sẽ không sao tránh khỏi. Trong triều đình có vị Tể Tướng Lữ Gia là người nhiệt liệt chống lại kiến nghị ấy. Ngồi bị mưu sát mấy lần may nhờ có một người tráng sĩ áo vàng tên Trần Hoài An, cầm đầu phái võ Nam Việt ủng hộ. Ngoài ra còn có anh em có gót hiệp hùng cứ cùng núi Bắc là Hồng Vân và Thanh Nhạn hợp sức với phái võ nước nhà để phá tan mưu mô khiếp nhược của bọn tham mưu phú quý xem rở giống nòi.

Trong một cuộc giải nguy cho thất tử Kiến Đức, anh khác mẹ của Ai Vương, người được quần chúng ngưỡng vọng rất nhiều, có một chàng tự xưng là Trần Công tử bỗng bỏ hàng ngũ kiêu khách ra đi một cách đột ngột và gieo một mối buồn vơ vẩn vào lòng Hoài An tráng sĩ.

VUA nói Hồng Vân vừa trở cái thầy của tên giặc dữ. Hoài An đưa ra một ý kiến: Họ Cù trong cây ở tên này, nay hẳn bị đoạn số rồi chúng ta cũng nên vui lấp thầy hẳn chờ để điều hầu, quả quạ rĩa thịt. Tội ác của hẳn không xứng đáng được đối đãi như thế, nhưng khi còn sống thì khác, nay hẳn đã đến tội. Chúng ta nên cư xử với hẳn cũng như những kẻ tha hương bạc mạng cần được ấm mỗ mả. Chúng ta chia nhau đào một cái huyết cho hẳn.

Hồng Vân gật đầu:

— Phải anh nói thế là đúng.

Bọn Hồng Vân chia nhau dùng kiếm để đào đất. Hoài An vì còn yếu phải ngồi dựa nơi một tảng đá... Lúc ấy có Thanh Nhạn mới đến gần hỏi:

— Trần công tử ở đâu anh nhỉ?

— Nghe bảo anh ta là người ở kinh đô, con một ông giầy ấy mà...

— Không em hỏi hiện giờ và ở đâu.

— Tôi cũng chẳng biết cơ ạ.

Thanh Nhạn ranh mãnh:

— Mặc dầu hết sức tin lời anh thuở giờ nhưng với bầm tính của phái yếu tôi có cảm giác rằng anh đã không thành thật đấy.

Có muốn biết làm gì? Quả thật tôi không hề biết nơi và ở. Nhưng có lẽ rồi chúng ta sẽ gặp và một ngày gần đây.

— Anh đối với Trần công tử là thế nào?

Hoài An nhìn Thanh Nhạn một lúc mới nói:

— Là một bạn sơ giao nhưng rất thân thiết có thể là một... bạn lòng?

— Vàng, tri kỷ đấy.

Thanh Nhạn nhìn về phía chân trời mắt có chút xa vắng. Hoài An không hiểu nàng tại sao phải chỉ rõ ràng, kỹ can như thế, mới bảo:

— Tuy chúng tôi mới quen biết đây nhưng thấy rất hợp ý về đủ mọi phương diện. Nhưng có hỏi để làm gì?

Anh không thấy Trần công tử có vẻ khả nghi lắm sao? Tôi không tin

cây ở hẳn. Hẳn hành động lạ lùng lắm. Anh phải đề phòng nếu sau này còn gặp, hẳn bí mật lắm.

Điều ấy Hoài An cũng đã nghĩ đến, chàng lẩm bẩm:

— Thật là một con người vô cùng bí mật.

Khi ấy lộ huyết đã đào xong, bọn Hồng Vân mới đem chôn thầy tên giặc vào đấy. Khi đã lấp đất xong mọi người đều đứng chung quanh mộ rút kiếm ra chào vong linh người thất trận.

Vài cành lá úa đã phủ vùi vàng nấm mồ hoang...

CẢNH VÀNG LÁ NGỌC

HỒNG Vân thông thả nâng chung trà ướp hoa sen lên nhấp từng ngụm nhỏ và đưa mắt nhìn ra ngoài hiên rọi vắn vật ánh trăng.

Đã lâu lắm rồi chàng mới có dịp thưởng thức hương trà thơm ngát. Đời sống đầy hoạt động, đầy gian lao của chàng trên vùng núi cao đã tước đi mất những thú an nhàn của con người có nhiều tình cảm. Bấy lâu nay chàng sống quen với rừng núi, với gió bão, lòng chàng như cứng rắn trước những tình cảm yếu hèn. Từ một cậu thơ sinh mơ mộng bỗng biến đổi ra một lãnh tụ rừng xanh, đời của chàng đã bước qua nhiều giai đoạn nào lòng. Chàng gai đời đã tạo chàng thành một con người quả quyết và nhiều khi đến tàn nhẫn.

Thế mà hôm nay, khi nhìn ra vườn hoa thơm dịu muốn hương lòng chàng đứng si bồng thấy sao xuyến lạ? Phải chăng khi chiều chàng quá chén? Hay là hồn thơ lại trở về trước cảnh Xuân mơ màng?

Không phải thế, đã bao lần say vì men rượu chàng lia kiếm qua bao đầu lâu, xương máu có khi nào lòng rạo rạt, mê mang như thế này. Và cũng nhiều khi trước cảnh Xuân thơ mộng chàng hiên ngang phi ngựa tìm quân thù đâu có thấy lòng chơi vơi, chìm đắm của buổi hôm nay?

Hay là... hay là... chàng đã yêu? Nghĩ đến đây Hồng Vân bỗng bật cười:

— Một tên trượng cướp như ta có thể yêu được sao? Mà yêu ai còn dễ nói đáng này yêu nàng là cả một sự mỉa mai ghê gớm.

Hồng Vân ngồi thần thờ nhớ lại chuyện vừa qua. Từ khi phá tan được âm mưu bên nhạc của quân nghịch định ám sát thái tử Kiến Đức, chàng được vời vào phủ đề đốc để làm bạn cùng Hoài An tráng sĩ đang phải bệnh căn nhiều tịnh dưỡng. Lữ đề đốc dành riêng cho hai chàng cái thư phòng ở cuối vườn hoa. Hồng Vân tuy không thích đời sống bó buộc luôn luôn có người hầu hạ hết đứng trả rót rượu lại phục sự trong mỗi công chuyện cần thiết, nhưng chàng không nỡ rời người bạn mới mà chàng đã đem lòng kính phục và triu mến.

Hồng Vân ở bên bạn hết chăm nom thuốc men lại trò chuyện cho bạn đỡ bớt nỗi biu quanh. Hai chàng cũng có một tâm hồn phóng khoáng, cùng chung một ý chí quyết cường nên trong cuộc hành huyền băng thỏ lộ tâm tình cho nhau.

Một hôm họ Hoài An đang ngon giấc, Hồng Vân cảm thấy buồn bã mới đi dạo vườn hoa. Vì vui chán chàng đi mãi về hướng lầu mẹ Nam. Bỗng chàng nghe tiếng tiêu sầu thanh thoát vọi dưng chân lại nghe. Giọng tiêu thổi rất buồn dường như giọng nhớ nhung xa vắng của khách chung tình, lời thì lẽ ai oán của người chinh phụ. Muốn biết ai có tâm sự nào nề như thế chàng mới quên nhìn chiếc bản cầm, đi lần ra mé sau để nhìn lên.

Nơi cửa sổ buồng màn the rũ rượi có một hình bóng giai nhân ngồi trước lư hương trầm tay ngọc nâng một chiếc sáo diều. Hồng Vân đứng nhìn sững, tâm hồn còn đang chơi vơi theo điệu sáo du dương bỗng thấy gió thổi phất phơ giãi màn để lộ ra một khuôn mặt ngọc với cặp mắt mơ buồn. Thiếu nữ có vẻ con cháu trong nhà tuổi vào độ đầu xuân, nhan sắc tuyệt vời nhưng trên nét mặt có chút đắm chiêu, buồn bã. Khi nàng thổi dứt bản sáo, Hồng Vân nghe tiếng của một người khác hỏi lên:

— Hôm nay có nương sao buồn bã thế. Chúng em lấy kiếm ra để nhờ cô nương chỉ thêm vài thế tấn có được không?

Tiếng của người ngọc nói lên, thanh và ấm:

— Hôm nay có không động khỏe trong mình. Và lại trần ai này thiếu chỉ kẻ anh tài xuất chúng, có cháu chúng ta chỉ là những hạt cát bụi mà thôi, múa men làm chi thêm thẹn. Để cô sẽ tìm một bậc kiếm sư về thọ giáo rồi các em sẽ cùng học lớp theo mới được tấn phát.

(Còn nữa)



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÁ HỘI NGÀY NAY

Tứ của bà X.X. — Cô VĂN NGÀ thuật

TÓM TẮT.— Mười năm trước tại tỉnh Rạch Giá có gia đình ông phán Khan được nhiều người chú ý. Hai cô con gái của ông Phấn là hai hoa khôi xinh lịch không ai bằng. Trong một đêm hội chợ có em tên Bích Thủy được quen biết với một ông khách lạ rất sang trọng: Khách là vị phó tham biện tỉnh Cần thơ tên Trần thanh Nhàn. Ông góa vợ và có ý muốn cầu hôn với cô Bích Thủy. Vì ham địa vị có gái bằng lòng, cô về ở cùng ông phó Nhàn được một năm thì hạ sanh một gái. Trong thời gian ấy có chị tên Bích Vân gặp được người chồng trong lý tưởng cùng chung hưởng bao nhiêu điều hạnh phúc.

Nhiều người thấy gia đình ông Phấn giàu con nhảm chỗ xứng đáng đều có lòng khen ngợi. Kịp đến khi đảo chánh ông phó Nhàn bị bắt giam một thời gian rồi được thả ra. Ông cùng vợ con tản cư vào rạch Cái Đước nhỏ ở gần Riềng bồng bị đánh cướp tất cả tiền bạc, vòng vàng, kim cương v.v... Bơ vợ nơi xứ lạ quê người, lưng túi sắp cạn tiền bạc, ông phó Nhàn và cô Bích Thủy lưỡng lự chẳng biết phải làm sao?

Nghe vợ nhắc đến thời sung túc ông phó Nhàn thở dài:

— Có làm vào cảnh nghèo ngặt mới hối lại những khi huy hoắt. Phải đồ mồ hôi, nước mắt vì cuộc sống mới biết được giá trị đồng tiền ra thế nào. Bấy lâu nay anh thấy lòng như sống lây những mầm trẻ trung, hoạt động. Chúng ta cần làm lại cuộc đời và lấy ý nghĩa sống mạnh và sống đẹp làm tiêu chuẩn. Nên gạt bỏ tất cả những thành kiến trường giả, hủ lậu để hấp thụ lấy sự phát triển tinh thần và nhân cách.

Cô Bích Thủy cười:

— Nghe anh bảo làm lại cuộc đời mà em có cảm tưởng rằng đời sống vừa qua của chúng ta hẹp hòi quá.

Ich kỷ nữa chứ! Đời người phải cần có một ý nhiệm cao thượng là giúp ích những kẻ chung quanh. Một xã hội nào mà dân chúng biết nương chiu, hòa hợp với nhau là một xã hội phát triển. Em thử xem cuộc sống vừa rồi chúng ta có xứng đáng được hưởng những gì mà người ta đã cung phụng cho không? Chúng ta hoàn toàn sống trên sự nghèo khổ của dân dân đang cần sự thông minh của chúng ta để diu dắt họ ra khỏi đời u ám, tối tăm.

— Anh lại thuyết phục em nữa rồi. Dầu sao em cũng không ở ruộng được đâu nhé. Sống nơi đồng khô cỏ cháy với tất cả mọi thiếu thốn của xã hội vắn mình làm cho em có thể buồn rầu mà chết được. Cực khổ bao nhiêu em cũng không màng miễn là được ở thành thị.

Ông Phấn Nhàn lắc đầu bảo:

— Một ngày kia em sẽ nhận thấy em lầm. Nhưng thôi chúng ta hãy tạm dẹp qua quan niệm một bên để nghĩ xem

khi về tỉnh thành phải làm gì. Anh thì không thể chường mặt ra được còn em trở lại làm nữ giáo viên coi sao cho được. Nếu thời cuộc êm dịu đi thì còn mấy thửa ruộng kia cũng là một huê lợi để chúng ta khỏi phải trở về cuộc đời khuông khổ, tù túng. Cuộc sống không ai kèm thúc có phải thanh thoi hơn chăng? Thuở nay thấy dựng ba mà anh thêm thương, ầu là cũng một dịp để mình thoát khỏi cảnh sống cũ để được độc lập lấy thân vậy.

Cô Bích Thủy chép miệng nói:

— Anh coi như là một dịp tốt chứ em vẫn nhìn thấy đó là một tai họa. Dầu sao đời sống cũ cũng vui thích hơn nhiều. Nhưng thôi chuyện đã qua nhắc lại thêm phiền. Số đã không được sang thì làm giàu vậy! Làm chủ điền tuy không được danh vọng nhưng cũng còn coi được hơn đi làm có giáo.

Ông phó Nhàn như không nghe thấy những lời của vợ, ông cúi xuống vò vò vào đầu con, ầu yếm nói:

— Con của ba rồi sẽ thành một thiếu nữ thôn quê. Con sẽ nảy nở trong một khuôn cảnh hiền lành và đời cũng bằng phẳng trang lạng như một mùa xuân trong sáng nơi đồng lúa vàng.

Sáng hôm sau gia đình ông Phấn lui ghe. Chuyện về cũng trần chuyện không kém chuyển đi. Đến mãi ngày mười sáu tháng giêng ghe ông mới buông đôi cặp vào bến sông cầu Đức Rachgia.

Việc bắt đầu đầu tiên của ông là khi ông thấy cái nhà thân yêu của mình bị lịnh sung công. Ông vội vã tìm mướn đỡ một căn phố trệt vách vắn bên Đầu Voi để ở đỡ.

Ông vào đơn xin đòi lại nhà lấy cơ rằng nhà ấy là nhà thờ. Nhưng nhà chức trách chỉ hứa hẹn trả lại khi nào có dịp thuận tiện hơn.

Từ đây đã bắt đầu vào một cuộc sống mới xoay như con trốt để biến đổi hoàn cảnh và tâm trạng của tất cả những nhân vật trong cái gia đình họ.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi qua như giòng nước đục dưới gầm cầu Đức, không đem đến cho gia đình ông phần một tia hy vọng nào mà còn gieo thêm nhiều buồn đau, rầu rĩ.

(còn nữa)

Trả lời các câu hỏi sau của tiệm vàng

NGUYỄN THẾ TÀI

43, Schroeder—Chợ mới Saigon

25.000\$

Những ai trả lời đúng các câu hỏi sau đây sẽ được thưởng 25.000\$: 1) Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI và chi nhánh là tiệm vàng THẾ HÙNG có 2 cốp và 1 ngựa ngồi ở cửa tiệm để làm gì? 2) Ai cần tiền đem vòng lại bán cho NGUYỄN THẾ TÀI 100\$ chỉ ăn lời 6\$ nghĩa là gì? 3) Tôi và... người đoán bài số... hay nhất. Xin đọc kỹ bài này và cắt nó cắt đi để dự thi Ngày 12-4-53 sẽ đăng điều lệ.

THI THƠ BÀI 851

Tịch năng Kim Ngọc thuở xưa. Chồng nàng trả rượu lại ra bạc bài. Kim Ngọc khuyên giải hàng ngày: « Say mê chỉ thứ bạc bài mình ơi. Ăn một nhưng lại thua mười. Gia đình làm lụy người cười chúng ta. Anh nên sớm liệu phòng xa. Để dành tiền ấy đi ra Thế Tài. Nữ trang danh tiếng xưa nay. Săm về chừng diện tháng ngày thì hơn. Đánh khi gió kếp mưa đơn. Có vàng trữ sâu chẳng còn lo chi. Vạn thời ta đầu suy vì. Vàng trong tai sẵn bán đi mà xài. Mặc dầu nàng khuyên giải hoài. Nhưng chàng cứ mãi bạc bài chẳng thôi. Nàng buồn ngày tháng rã rời. Tức mình bỏ tuốt cho rồi một phen. Chàng bao lâu gặp được liền. Một người chồng khác thật hiền tốt thay. Săm nhiều vàng Nguyễn thế Tài. Cho nàng chừng diện tháng ngày lịch sang. Khiến người chồng cũ của nàng. Nhìn nàng xinh đẹp lại chàng đắm say. Ăn năn nhưng đã muộn ngày.

THUY TÍNH
(Lãnh tiền rồi)

Thủy tổ loài người không phải là khỉ...

(tiếp theo trang 17)

Đến năm 1936, nhiều bác học tìm kiếm được ở Java nhiều bộ xương khác với biết rằng đó cũng không phải là xương khỉ, cũng không phải xương người biến thể mà đó là một bộ xương người có tính cách giống khỉ.

Con người khỉ thứ hai khám phá được ở Bắc Kinh trong một hang đá Choukoutien. Con người khỉ Bắc Kinh cũng giống con người khỉ Java. Sức mạnh của nó có lẽ ghê gớm lắm vì người ta nhìn thấy trong hang nhiều bộ xương của nhiều loài vật to lớn: hươu, trâu, bò tót, ngựa, tây ngưu, đà điểu, lạc đà và cả voi nữa. Con người Bắc Kinh biết làm ra lửa, đó là một lý do khả dĩ nhất về tính cách người của nó.

Con người Bắc Kinh biết chế tạo cả riu bằng đá, xem xét kỹ càng chúng ta lại biết rằng con vật ấy rất thuận tay phải. Nhưng con người Bắc Kinh rất dữ tợn. Người ta nghĩ ngờ rằng đó là một giống ăn thịt người hay nói đúng hơn ăn thịt lẫn nhau, chứng cứ ở trong hang có lắm sọ dừa hơn những xương sống. Những sọ dừa ấy về phía dưới đều bị đập nát hết.

Với nhiều điểm nhận xét trên, nên giáo sư Howells cho rằng giống người này giết những dân lạ mặt bên mình quanh hang, đánh thịt ngay tại chỗ, mang sọ về chỗ ở.

Vài bác học như bác học Vallois giải thích một cách khác. Con vật mà từ đây đến giờ chúng ta cho là con người Bắc Kinh chỉ là con thú do một giống người tiến bộ hơn săn về, mà cái hang là một nơi trú ẩn thường xuyên của họ. Chính giống « người cao hơn một bậc » mà người ta đã tìm ra dấu vết lửa và đồ dùng bằng đá. Cái lý luận ấy không vững lắm vì trong hang không có một dấu tích « con người cao hơn một bậc » đó.

Con người khỉ Bắc Kinh sống cách đây chừng 500 ngàn năm. Sau giấc ngủ 5000 thế kỷ, con người Bắc Kinh lại được con người ở thế giới hiện nay nhắc tới một cách say sưa nào nhiệt. Trên một tờ báo Mỹ có mang theo quảng cáo như sau : « 1000 mỹ kim tiền thưởng cho ai tìm được con người Bắc Kinh ».

Năm 1941, Nhật bắt đầu gây chiến với Mỹ, chính phủ Mỹ đã nhờ ngay nhà cổ sinh vật học danh tiếng của Pháp, ông Teilhard de Chardin, đời ngay tân tích của con người Bắc Kinh. Con người Bắc Kinh được gói ghém



CON CÁ CŒLACANTHE

hai đuôi, vây giống chân, vây xanh, Thân hình và sức nặng bằng con người

cần thận trong một cái rương lớn, bên ngoài có dán tấm nhãn : « Áo quần sĩ quan ». Cái rương ấy được chở về Tien Tsin, khiêng xuống một chiếc tàu Mỹ đi về San Francisco.

Nhưng rồi, « báu vật » đó không đến địa điểm đã định. Đoàn tàu mang cái rương quý hóa ấy bị đánh đắm. Tổ tiên của loài người nằm yên dưới đáy biển Thái bình Dương ? Có thể con người Bắc Kinh đã bị mất trộm và hiện còn nằm ở một viện nào ở Tokio ? Hay rằng con người Bắc Kinh đã vào tay bọn lái buôn Trung Hoa, đã xay thành bột để chế ra một thứ thuốc ? Nhưng các nhà bác học Mỹ lại dự đoán cộng quân đã bắt được chiếc rương đó và tải sang Nga. — Người Trung Hoa đổ lỗi cho người Mỹ đã lấy trộm tổ tiên của họ và giấu lại ở một nơi nào ?

Sự thật, không ai biết ra sao ?

MỘT CON QUÁI VẬT, MẶT NGƯỜI, CAO 4 THƯỚC

CON người Java và con người Bắc Kinh là giống người khỉ mà các nhà cổ sinh vật học đã đem ra ánh sáng.



Một người bạn luôn luôn trung thành

Mới đây lại tìm ra một quái vật ở Nam phi châu. Thật là một con quái vật mà các nhà bác học không chịu sắp xếp vào giòng họ loài người. « Không phải là một con người khỉ nhưng là một con khỉ người, nghĩa là một con khỉ giống con người ».

Con quái vật này cũng đứng thẳng nhưng óc chỉ lớn hơn óc con Vượn một ít thôi. Người ta đặt giả thuyết nó đã sống cách đây chừng một triệu năm thôi. Nhiều nhà chuyên môn có óc tưởng tượng sâu xa bảo rằng giống này đi từng đoàn săn thú và hạ mồi săn bằng những lát gậy. Nhìn những bộ xương để lại trong hang, họ nói rằng con khỉ người này chỉ thích săn thú.

Nhà bác học Hòa Lan Von Koenigswald, năm 1939 đã tìm thấy bộ xương người Java khổng lồ, cao đến 2 thước 20. Năm 1941, ông tìm thấy cái hàm của con người khỉ thân hình có thể đo được 3 thước.

Năm 1946, ông tìm thấy ở một người Trung Hoa chế thuốc 3 chiếc răng khổng lồ. Coa khỉ hay con người khỉ có bộ răng ấy phải cao ít nhất là 4 thước.

Những khám phá ấy lại một lần nữa làm cho các nhà bác học phải ngạc nhiên.

Con người ở giòng dõi những con yêu tinh trong các chuyện Tiên ? Vật hóa thạch trong đất đầu tiên mừng tượng giống con người xuất hiện 100 ngàn năm trước Thiên chúa giáng sinh.

Con người Neanderthal có bộ óc nặng bằng một người Âu Châu hiện nay. Nhưng bộ mặt xem ra gần loài thú hơn. Chân nhỏ, tay to và chắc thịt. — Con người Neanderthal đi khom lưng hơi giống loài vượn... Nhưng đó là con người đầu tiên mà người ta có thể chắc chắn con người ấy biết chôn những người chết. Một tia sáng về đời sống tinh thần này ra dưới cái trần thấp ấy. Con người Cro Magnon thay thế ở Âu châu, con người Neanderthal và chấm dứt cuộc tiến hóa bí mật trong hàng trăm triệu năm nay. Con người ấy giống người da trắng năm 1952.

thể chắc chắn con người ấy biết chôn những người chết. Một tia sáng về đời sống tinh thần này ra dưới cái trần thấp ấy. Con người Cro Magnon thay thế ở Âu châu, con người Neanderthal và chấm dứt cuộc tiến hóa bí mật trong hàng trăm triệu năm nay. Con người ấy giống người da trắng năm 1952.

(tài liệu rút ở báo Pháp)

GIANG TÂN

ĐỜI MỚI số 48

ĐỜI SỐNG THẦM KÍN

(tiếp theo trang 45)

phải vô đường này ». Anh giữ sẵn đề xe vừa nói vừa nhủ Mitty thật sát. Mitty nói nhỏ nhỏ : « Vây à ! » Anh bắt đầu cho xe ra khỏi con đường mang tấm biển : « Đường ra » Anh găt dan dận : « Thôi để nó đi. Rồi tôi sắp chỗ. » Mitty bước xuống xe, « Để chìa khóa xe lại cho tôi. » « Ở quên » Mitty đưa lại chìa khóa công tắc. Anh chàng kia leo vào xe, thụt lùi lại nhanh nhẹn ngạo nghễ và đem xe ngay vào chỗ phải đậu.

Tại làm tàn quá : Walter Mitty đọc đường cái, lầm lẫm ; cứ tưởng mình biết đủ hết. Có một lần anh đã định phá xiềng xích không nhờ họ nữa, lúc ra khỏi thành New Milford, nhưng rồi hư bánh, phải đợi có người đi xe cam nhông lại chữa giùm, một bác thợ trẻ tuổi ưa cười thiên hạ. Từ đó trở đi, mỗi lần trục trặc là vợ Mitty bắt anh phải đem xe lại bằng. « Kỳ tới, mình nhất định mang cánh tay mặt trong một cái băng, họ sẽ không cười mình được. Tay mặt mình cuốn trong băng thì họ sẽ thấy rằng không thể nào mình sửa xe một mình được ». Anh đã vào đồng hồ. « À ! Còn giây cao su ». Anh sức nhớ lại và bắt đầu tìm tiếm giây.

Khi trở ra đường, hộp giấy dưới tay, Walter Mitty bắt đầu bàn khoăn không biết còn món gì mà vợ anh đã dặn mua. Khó là nó đã cản dận cả hai lần ở nhà, trước khi đi ra thành ! Anh ta ghét những bữa đi thành hằng tuần này vì lần nào cũng có mua lộn một vài món. Định thần lại coi : Bột chili son ? Lưỡi dao cạo ? Không. Thuốc đánh răng, bàn chải đánh răng, bị cạt bỏ nát ? Anh chịu thua. Chắc bà vợ nhớ. Chút nữa nó lại sẽ hỏi : « Còn cái gì, gì đâu ? Không lẽ ông quên mua cái gì, gì đó ! » Một thoáng nhớ hân báo đi ngang, rạo lên mấy tin sốt dẻo về vụ án Waterbury.

... « Không chừng vật này làm cho ông nhớ rõ hơn ». Ông Biện Lý bỗng nhiên chia ra trước mặt kẻ đứng bình tình nơi vành móng ngựa một cây súng lục to lớn. « Ông đã thấy vật này khi nào chưa ? » Walter Mitty cảm sung lên và ngẫm nghĩa thông thạo. « Đây là cây Webley Vickers 50.80 của tôi » anh trả lời gọn gàn. Tiếng khua động kích thích làm ồn lên cả phòng xử. Quan tòa kêu gọi im lặng. Ông Biện Lý bồi nhậm hiềm : « Tôi nhớ rằng ông dùng các thứ súng rất tài, có không ? » Trạng sư bên Mitty la lên : « Xin miễn trả lời. Chúng tôi đã chứng minh rằng bị cáo không thể



nào đã bắn phát súng ấy. Chúng tôi đã chỉ rõ rằng trong đêm 14 tháng 7, bị cáo mang cánh tay mặt trong một cái khăn. »

Walter Mitty giờ tay lên và viên trạng sư đang lẩm nhẩm lặng yên ; với giọng trầm tĩnh. « Với tất cả mọi thứ súng, tôi đã có thể giết Gregory Fitzhurst, cách xa ba trăm thước, bằng cánh tay trái của tôi. » Hồn dợn nổi lên trong phòng xử. Giữa tiếng xào trộn, nghe tiếng kêu của một cô gái và thỉnh thoảng một thiếu nữ xinh đẹp, tóc đen nhánh vào trong tay Walter Mitty. Viên Biện lý đánh vào nòng thật mạnh. Không cần nhòm đây, Walter Mitty cho ông ta ăn một đấm ở ngay cằm. « Đỡ chó chết ! »

... « À nhớ rồi ! Mua bánh cho con Mực ! » Walter Mitty dừng chân lại và phố phường Waterbury đánh chỗ gian phòng xử kiện và bao vây anh trở lại. Một bà đi ngang vùng cười. « Bánh cho con Mực ! Ông ấy hỏng là : Bánh cho con, Mực ! » Bà ta cười nghĩa cho người bạn. Walter Mitty bước nhanh lên, không dám vào gian hàng khi này nữa, anh đi xa hơn vào một tiệm nhỏ. « Tôi muốn một ít bánh cho chó con » « Thưa ông, muốn hiệu nào ? » Anh chàng bán súng giới thiệu thế giới nghĩ ngợi một lúc : « Trên hộp có đề chữ : Chó Mực sửa đôi bánh ». Bộ tóc của vợ chừng mười lăm phút nữa xong. Mitty định chừng thế khi ngắm đồng hồ. Nếu không có gì trục trặc lúc họ chờ khô : có khi họ trục trặc lúc họ chờ. Vợ anh không muốn đến sớm, nhưng lại định cho anh phải đợi như thường lệ ở khách sạn. Nên Walter Mitty tìm một ghế bành to lớn ở hành lang, ngay cách cửa sổ, và xếp hộp giấy, hộp bánh gần bên ghế dưới đất. Lượn lên một tờ báo cũ « Tự do », rồi nằm vào ghế « Bức có thể chinh phục thế giới nhờ không quân chăng ? » Anh nhìn vào ảnh những chiếc oanh tạc cơ và các đường phố bị bom sụp đổ.

... « Tawa đại úy, súng cao xạ làm cho Raleigh mất hết tinh thần » viên đội trình cho quan ba Mitty. Đại úy Mitty ngẩn nhìn qua mờ tóc rối vì mệt mỏi. Ông ta nói giọng uể oải : « Cho nó đi ngủ đi ! Luôn mấy thằng kia nữa. Tôi bay một mình. » Viên đội lo lắng : « Nhưng phải hai người mới bay được chiếc oanh tạc cơ ấy. Còn súng cao xạ nhà dân như quĩ dây cả trời nữa. Máy bay của Von Ritzman lại ở giữa đường đi đến Saulier ! » « Biết sao giờ ! Phải có người đi phá xuống đạn được ấy. Tôi đi. Uống chút rượu nhé ? » Mitty rót ly rượu cho viên đội và một cốc khác cho chính mình. Tờ giấy già làm sấm sét và than củi xung quanh gian hầm núp và đánh mạnh vào cửa.

Có tiếng rang rác và đá bụi bay ngang phòng. « Khi hơi gần » Quan ba Mitty phê bình, trầm tĩnh viên đội nói : « Nó cứ bắn tôi mãi ». Mitty mỉm cười nhẹ nhàng : « Chúng ta sống có một lần thôi phải không ? » « Rót thêm một cốc rượu mạnh nữa, chàng uống luôn một hơi » « Thật tôi chưa hề thấy ai chịu đựng cô nhát như Đại úy cả ! » Đại úy Mitty đứng dậy và mang vào mình cây Webley-Vickers to tướng. Viên đội thêm : « Thật là đi qua bốn chục cây số ở địa ngục ! » Mitty uống cho hết chai cô nhát. « Nói cho cùng, ở đâu chẳng là địa ngục ! » Tiếng nổ càng thêm dữ dội ; có tiếng lốp bốp của liên thanh và đầu đạn nghe rùng rợn tiếng của máy phóng lửa mới đem ra dùng. Walter Mitty bước ra cửa hầm, miệng vừa lướt sáo, chàng xây lại và dơ tay vẫy viên đội. « Mạnh giỏi ! »...

phải hai người mới bay được chiếc oanh tạc cơ ấy. Còn súng cao xạ nhà dân như quĩ dây cả trời nữa. Máy bay của Von Ritzman lại ở giữa đường đi đến Saulier ! » « Biết sao giờ ! Phải có người đi phá xuống đạn được ấy. Tôi đi. Uống chút rượu nhé ? » Mitty rót ly rượu cho viên đội và một cốc khác cho chính mình. Tờ giấy già làm sấm sét và than củi xung quanh gian hầm núp và đánh mạnh vào cửa.

Có tiếng rang rác và đá bụi bay ngang phòng. « Khi hơi gần » Quan ba Mitty phê bình, trầm tĩnh viên đội nói : « Nó cứ bắn tôi mãi ». Mitty mỉm cười nhẹ nhàng : « Chúng ta sống có một lần thôi phải không ? » « Rót thêm một cốc rượu mạnh nữa, chàng uống luôn một hơi » « Thật tôi chưa hề thấy ai chịu đựng cô nhát như Đại úy cả ! » Đại úy Mitty đứng dậy và mang vào mình cây Webley-Vickers to tướng. Viên đội thêm : « Thật là đi qua bốn chục cây số ở địa ngục ! » Mitty uống cho hết chai cô nhát. « Nói cho cùng, ở đâu chẳng là địa ngục ! » Tiếng nổ càng thêm dữ dội ; có tiếng lốp bốp của liên thanh và đầu đạn nghe rùng rợn tiếng của máy phóng lửa mới đem ra dùng. Walter Mitty bước ra cửa hầm, miệng vừa lướt sáo, chàng xây lại và dơ tay vẫy viên đội. « Mạnh giỏi ! »...

... Có ai đánh mạnh vào vai. Vợ Mitty : « Tôi kiếm ông từ này giờ trong cả khách sạn. Sao lại trốn ở trong cái ghế cũ kỹ này ? Ông định tôi làm thế nào để tìm ông ra hả ? » Mitty còn mơ màng « Tại nó gần tới ». « Cái gì ? Ông có mua cái gì, gì quên rồi ? À, bánh cho con Mực ? Hộp gì đây ? » « Giây ». Ông bỏ lại xe hơi có được không. « Bà Mitty nhìn chòng : « Về nhà phải đặt thủy cho ông mới được. »

Rồi họ bước ra, và cánh cửa buồng ra tiếng cụp chế nhạo. Lúc họ đây nó ra. Đi lấy xe khá xa. Tới cửa hàng ở góc đường vợ Mitty dặn : « Đợi tôi chút xíu. Còn quên mua đồ. Chừng một phút ». Bà ta đi bôn một phút. Walter Mitty dốt điều thuốc. Bắt đầu mưa, mưa và tuyết nữa. Anh dựa vào tường, hút thuốc... Anh ấy ngược lên, xếp gót lại. « Không cần bị mất tôi » Anh hút một hơi cuối cùng và quăng điếu thuốc ra xa. Rồi với nụ cười kín đáo, nhẹ nhàng trên môi, anh nhìn vào toàn người sắp xử bắn anh ; thẳng người và không cử động, kiêu hãnh và khinh bỉ, Walter Mitty, Người Không Hàng Phục, bị mặt cho giờ phút chết.

Bản dịch của LINH LAN

COSARA

5-13 đường Turc Saigon
(Giấy nói 21.357 - 21.131 card 584)

Do sự chỉ huy của một người Việt.

Vận tải hàng không

Máy bay DAKOTA DC 3.

Sóc Trăng—Cap Saint Jacques—Pnom Penh—Phan Thiết—Dalat—Nhatrang—Banmethuot—
Vientiane—Tourane—Huế—Đồng Hới—Hà Nội.

Vận tải đường bộ

CARCOSARA

Saigon—Mỹ Tho—Saigon—Saigon—Sà Đức—Saigon.

Cho mượn đi các thị trấn ở toàn cõi Nam Việt.

HÀNG SỞ N ALBATROS

danh tiếng và lớn nhất Việt nam

180-182 đ. Lê-Lợi—Saigon (Giấy nói : 20.736)

Nhà máy tại Phú Nhuận-Già Định

PEINTOLAC
PEINTOLUX
VERNISSÉE
PEINTEMAIL

CELLULOSIQUE
ALBATROS

Kỹ nghệ tân tiến của người Việt Nam với kỹ thuật theo kịp lịch trình
khoa học các nước tiên tiến trên hoàn cầu, hoàn toàn bằng máy móc



Dầu GIẾT CHỈ

Dã chết rồi!
Đã chết rồi!
vài nhều đau
là đủ giết chết
chỉ, rận, muỗi,
ruồi và bọ chét

CHẾ ĐÁU



Chuyên môn làm chân
giả và tay giả để ráp
thay chân cụt và tay
cụt. Theo đúng phương
pháp Âu Mỹ—các thứ
giấy tàn lặt.

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

Cuộc biểu diễn tưng bừng !
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ
GRAND MONDE

do đoàn vũ nghệ Anh Ấn trình
bày những màn ca vũ kịch

Bổ thận, bổ huyết
dại tài.
Dùng thường ngày
khí huyết đầy đủ thân
thể tráng kiện
luôn luôn ...

ĐẠI BỐ NGŨ TANG TINH
Van Sinh

LA-VAN-LINH 532. RUE DES MARINS. CHOLON CÓ BÁN KHẮP NƠI

PHÒNG TRÔNG RĂNG
LÊ-TƯỜNG-KHAI

411, Đại lộ Albert Ier — (Khách rạp hát A-Sam)
ĐẤT-HỒ SAIGON
thợ chuyên-môn làm kỹ-lượng rất
được vừa lòng tin cậy của thân chủ

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG

danh tiếng
lâu năm



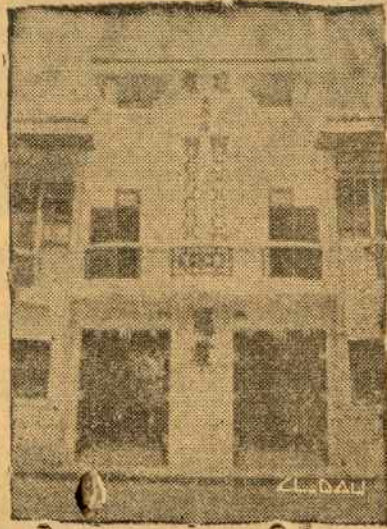
Trị bá chứng
hay nhứt
47 Canton CHOLON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



HOÀN CẦU
ĐÌNH-KINH-TÂN
Nhãn hiệu "TRÁI ĐẤT"

Thuốc trị các chứng
BÁN NÓNG, CẢM, HO

HOÀN CẦU ĐƯỢC PHONG
TỔNG PHÁT HÀNH
99, QUAI DE BELGIQUE SAIGON

HOÀN CẦU ĐÌNH-KINH-TÂN
HOÀN CẦU ĐƯỢC PHONG
SAIGON

Thuốc này khừ phong trừ đàm,
định kinh cảm và các
nhật, tiêu ban rất hay.

Thuốc trị các chứng
BÁN NÓNG, CẢM, HO

EUQUINOL

Nhà thuốc NGUYỄN CHÍ
NGUYỄN CHÍ NHIỀU
ĐƯỢC KHOA BÁC SĨ
71 B 71 T đường Catinat—SAIGON

Đại tửu lâu SOAI KINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169
PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÀI AN CẦN
Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPECIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Thuốc ho trái nhơ
PECTO-CHERRY

TRỊ HO NGỪA LẠO
CHO NGƯỜI LỚN
HÀNG ĐỒ HỒNG, MỊT THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI SAIGON

Nhà thuốc chánh SOLIRÈNE

(Pharmacie Principale
Solirène)

ĐƯỢC SỬ
ĐÀO TRỌNG HIỂU
Tốt nghiệp trường
Đại học Paris
Trước nhà Hát Tây—SAIGON

NHÀ CHỤP HÌNH :

BACH LAN

48 Thái lập Thành (Verdun)
chụp hình thật giống, đẹp, giá phải chăng.
Đặc sắc : Trá hình và tô mầu thật mỹ thuật

BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TỰ BÂY LẬU GỬA VÔ-VĂN-VÂN VĂN ĐỨNG ĐẤU CHUYÊN TRỊ TỪ CUNG VÀ BACH-ĐÀI TIẾNG VANG LŨNG KHẮP CẢ ĐÀU-ĐÀU



CHI NGÀNH
229 ĐƯỜNG LÊ-LỢI SAIGON

Trừ bán
khắp nơi



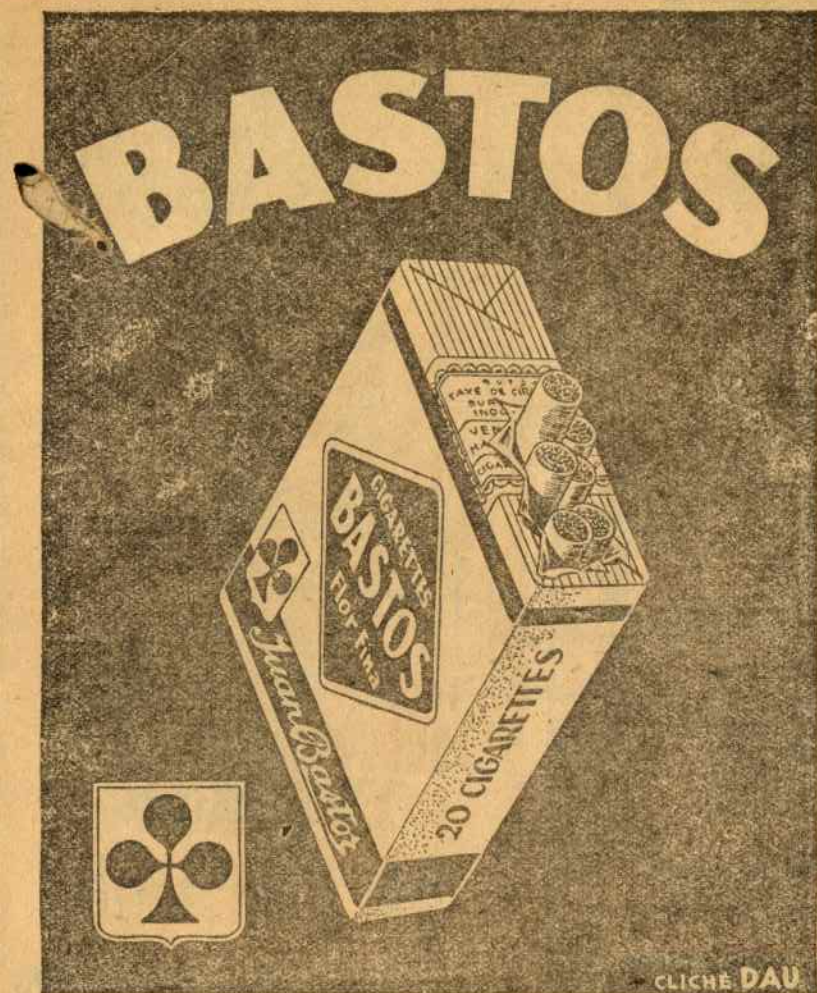
HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bô Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN
Chuyên bô phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON



Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.
Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành diệu lại người không ưa.

Hảng đúc TRÍ ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

NHỚ MUA GIẤY SỔ

Hồng Thập Tự Việt Nam

Một dịp giúp đồng bào chó bỏ quai

STUDIO HADI

PHOTO CINÉ
32 A.B.e A. Garros—SAIGON

MỸ THUẬT GIÁ PHẢI CHẮNG

Hội hè, tiệc tùng nhiếp ảnh không tính số phí, không buộc lấy hình.

Đã có bán khắp nơi :

CÔ GÁI ĐẸP và CON QUÁI VẬT

HƠN TRĂM TRẦN VẼ DO
HUNG HỘI TRÌNH BÀY
THEO LỜI CÔ VĂN NGÀ

Ngày Mới xuất bản

Phòng trồng răng

50 rue Ohier — SAIGON
VÕ BÁ CANG

và
PHẠM VĂN KHẢ
chúng tôi làm cho quý
ngài sẽ hài lòng

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chủ ý mua sẵn :

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

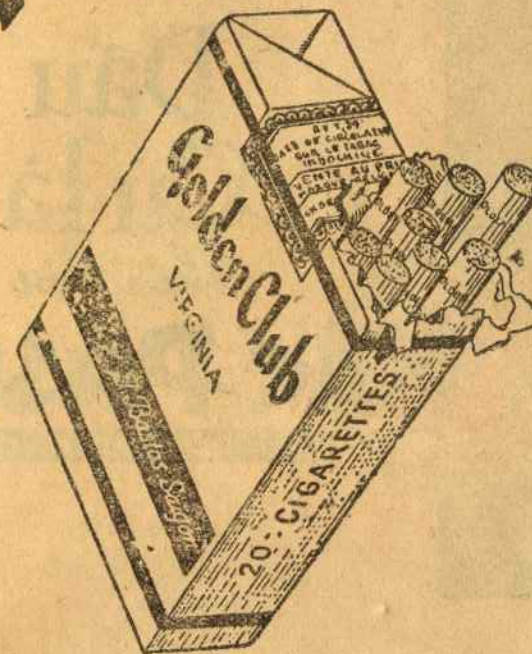
ĐÃ PHÁT HÀNH :

Lý thường Kiệt

84 TRANH VẼ của HUNG HỘI
BIA MÀU giá 5 \$

ĐỜI MỚI số 48

Golden Club



TRẢ LỜI CHUNG

những câu hỏi của các anh chị em
3 kỳ hỏi chúng tôi

Thuốc rượu 39 An-Cur trị những bệnh gì ?
Thuốc rượu 39 An-Cur trị Phong thấp.
Nhức mỗi tay chơn. Ngứa lỗ chân mẩy.
Thuốc rượu 39 An - Cur chủ trị : oải gân :
Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xuy tay.
Thuốc rượu 39 An - Cur chủ trị Bại Thũng.
Bại luôn không cử động được hay bại
bán thân. Phù thũng khô hay nước.
Thuốc rượu 39 An-Cur trị dứt bệnh bôn uất,
Đau lưng, chóng mặt hay một rất mau công
hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 An-Cur thì thấy
khoẻ lại, mọi bệnh đều thấy đỡ, ăn ngon ngủ yên.
Dược liệu dùng chế thuốc rượu 39 An-Cur gồm
có thuốc Bắc và thuốc Nam thì có : Chánh Thục-địa,
Chánh Đơn-qui, Chánh Sâm Cao-ly và có vị Quế
yêm họ rất đặc lực.

Xin đề ý

Thuốc rượu 39

NGUYỄN-AN-CUR

1 Hộp 4 viên thuốc có bột quế giá 7 đồng
BẢO CHẾ VÀ TÔNG PHÁT HÀNH NƠI :
Số 54 mac mahon — Saigon

Cholon : Quảng-Kỷ, Minh-Kỷ, Vạn Quang.
Saigon : Rison và Phú - thọ - Xuân (Chợ-củ).

Bán lẻ do các tiệm thuốc bắc và
các tiệm tạp hóa khắp các nơi.

HẢI-CẦU-HOÀN

LƯƠNG TẾ THỜI

CHUYÊN TRỊ :



Tiền thiên bất túc, hậu thiên
bất đều, chim bao di tinh, đêm ngủ
đái nhiều, tinh lạnh, dương suy,
thường hay đau lưng, lỗ tai lùng
bùng, con mắt mờ mệt, khí huyết
kém suy v.v...

Dùng thuốc này sẽ dặng trắng dương bổ thận.

Có để bán khắp nơi

Brillantine BOBEL

là sản phẩm Việt Nam bảo chế
đúng như brillantine Âu Mỹ, dùng
toàn thượng phẩm với nước cốt
dầu thơm thiên nhiên (naturel) gần
900 đồng một kilo, nên...

BRILLANTINE BOBEL

không làm cho nhưc dầu và rụng
hoặc có trứng tóc.

Nhà sản xuất

PHƯƠNG MAI

187 F. Louis— Saigon

CHÀI

GOMFIX

ngọt đẹp thêm và trừ tuyệt
trứng tóc

ĐỜI MỚI số 48

NHA IN LE-VAN

104. Lộ Quang Đông Cholon. Điện thoại: 300

Chuyên lãnh các giấy cho các báo, chủ
in đơn tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi.
Nhận in đồ gập và nhãn hiệu, quảng
cáo bày mẫu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực
in báo, mực màu Lerisieux, Lefranc, Georget Pils



CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái
chemise may sẵn cho thật vừa
lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Fière Louis Saigon

Bảo đảm không rứt
Col Indéformable

Dầu Củ-là



MAC-PHUSU

GÓC MIỀN-ĐIỆN

PHIẾU DỰ « CUỘC THI ĂN ẢNH » ĐỜI MỚI

- 1) Tên họ :
- 2) Địa chỉ :
- 3) Bề cao :
- 4) Số cân :
- 5) Trình độ văn hóa :
- 6) Thích sắm thứ vai nào :

(Hai khoản 5 và 6 tùy người dự thi muốn trả lời hay không cũng được.)
Sau khi nhìn nhận bản điều lệ trên đây, tôi xin gửi đến một tấm ảnh của tôi để dự thi.

Ngày

Ký tên

SỐ THỨ TỰ

(xin đừng ghi vào đây)

(Phiếu gửi đến tòa báo Đời Mới
117 Trần Hưng Đạo — Cholon).

CUỘC THI « ĂN ẢNH » ĐỜI MỚI



Cuộc thi ăn ảnh
có mục đích khuyến
khích những bạn yêu
chụp ảnh có dịp
biểu lộ ước muốn đóng
phim của mình.

Điều lệ:

1. — Cuộc thi mở ra cho
cả người Việt-nam (không phân biệt nam, nữ và
đi tác).
2. — Mỗi người dự thi có thể gửi đến một tấm ảnh
về rõ mặt mình (cỡ 6x9), và sau mỗi tấm ảnh phải ghi
họ, tuổi, bề cao và số cân nặng.
3. — Muốn dự thi, mỗi tấm ảnh phải kèm theo phiếu
thi (in kèm một bên đây trong 42).
4. — Tất cả những ảnh gửi đến dự thi đều đăng lên báo
ĐỜI MỚI, theo thứ tự trước sau tòa soạn nhận được.
5. — Ban chấm thi gồm có 7 người: hai nhà chuyên
biên diện ảnh, hai nhà nhiếp ảnh, 1 họa sĩ và 2 nhân viên

tòa soạn ĐỜI MỚI. Những người dự thi không được dự
vào ban giám khảo.

6. — Có 10 giải thưởng, chia ra:

— 3 giải cho bạn gái.

— 3 giải cho bạn trai.

Giải nhất: một ngàn đồng.

Giải nhì: năm trăm đồng.

Giải ba: ba trăm đồng.

Và 4 giải khuyến khích, mỗi giải hai trăm đồng.

Tổng cộng tất cả là bốn ngàn bốn trăm năm mươi đồng.

7. — ĐỜI MỚI sẽ mời tất cả những bạn được giải đến
Saigon để dự quay trong một cuốn phim ngắn (film de
court métrage) theo chuyện phim của ĐỜI MỚI trình bày
và do một ban diện ảnh chuyên môn cộng tác với ĐỜI MỚI
thực hiện. Cuốn phim của các bạn « Dự thi ăn ảnh » đóng
sẽ chiếu ở các rạp chớp bóng trong nước. Những bạn ở
xa, ĐỜI MỚI sẽ chịu phí tàu đến Saigon.

8. — Những bạn dự thi phải theo đúng các khoản trong
điều lệ này.

CLICHÉ DAU

Atelier: Tél. Cardi 857

Nguyễn Văn Dầu

17, Đỗ Hữu Vị — SAIGON — Tél. 21.651

Chuyên môn khắc
bản kẽm

ĐỂ IN
LÂU MÒN
SẠCH
RÕ ĐẸP

Phiếu Số 18

Bạn « ĐỜI MỚI »

đề dự cuộc « NGẠC NHIÊN » của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cắt đủ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều

(Đời Mới số 47)

NHÀ BÁN TƠ LỤA

Phúc-Thịnh

Số 29 đường Đại Tá Grimaud Saigon

Nhuộm đủ màu Hấp tẩy ố áo quần

May y phục phụ nữ

Nghề làm lâu năm có danh tiếng khéo
không đâu bằng

Nhà khiêu vũ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

MAGDOLA giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc: VĂN LANG

Quản lý: TRÁC ANH

In tại nhà in riêng Đời Mới
117 Đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán
(Giấy in: 793)

Quản lý: 96 đại tá Grimaud (Chợ Thái bình)
Saigon

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT:

MỖI SỐ. . . 5\$

1 tháng.	20\$	3 tháng.	60\$
6 tháng.	120\$	1 năm.	240\$

Đổi địa chỉ xin cho nhà báo để tránh thất lạc.



Cô-LôA Hận Sứ



(xem Đời Mới từ số 33)
Truyện dài của T. T.

TÓM TẮT. — Sau cuộc hôn nhân, mặc dầu Trọng Thủy hết sức yêu vợ, chàng cũng không sao quên được phận sự của cha giao phó.

Vì thế trong đêm tối có kẻ gian lén vào đền thờ thần Kim Qui, nhưng gặp phải viên tướng canh phòng đánh đuổi. — Sứ Hùng bắt được một mũi tên bắn văng chộp mào viên đốc quân, và nghi là của Linh Tử. — Chàng đi tìm gặp Linh Tử đang say mèm không hay biết chi hết.



47. — Ba đêm sau tại dinh quan Đô thống có một cuộc hội họp bí mật. Ngoài quan Đô thống và vị lãnh binh Cô loa thành, lại có Sứ Hùng và viên Đốc quân có phận sự canh phòng đền thờ thần Kim Qui.

50. — Bức địa đồ ấy thật cực kỳ quan trọng. Trong đó có ghi rõ những địa điểm bí mật về quân sự, và nhờ đây đã đánh bại các cuộc tấn công của quân địch. Quan Đô Thống nổi giận thét mắng và truyền lệnh họ ngục viên n chương khố.



48. — Viên Đốc quân đã tường trình vụ gian tế lên vào đền thờ vừa rồi. Tuy không bắt được kẻ gian, nhưng trong đền thờ không mất mất mồn gì cả. Quan Đô thống rất lo ngại về móng rùa thần, nhưng viên Đốc quân quả quyết rằng vẫn còn nguyên vẹn.

51. — Sứ Hùng đứng lên tường trình những sự điều tra của mình. Chàng thuật lại vụ gặp Linh Tử say nhưng sau chuyện gian tế đền Kim Qui, và sự mất bức địa đồ Cô loa, chàng ta quả quyết rằng chính Trọng Thủy và Linh Tử chứ không ai khác. Mặc dầu không tìm được bằng chứng xác thật.



49. — Bỗng có quân vào trình có viên chương khố đến có việc cơ mật. Với vẻ mặt hốt hoảng, viên chương khố cho hay bức địa đồ thành Cô loa đã biến mất không biết từ lúc nào, mặc dầu ông ta hết sức tìm kiếm.

52. — Thêm vào chuyện Trọng Thủy xin vua và thăm cha và sắp lên đường nay mai, càng làm cho mọi người thêm nghi quyết hơn nữa. Sau khi bàn tán và xem xét một bản địa đồ quan Đô thống truyền cho vị Lãnh binh một mật lệnh và thị hành cấp tốc.

